

## THÔNG BÁO

Ngày 04/10/2025 Tập đoàn Đạt Phương đã hoàn tất việc gửi thư mời và các thông tin liên quan đến cổ đông có quyền tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 theo hình thức thư bảo đảm gửi qua đường bưu điện. Tuy nhiên, đến nay vẫn có 1.430 thư chưa chuyển đến Quý cổ đông do thông tin địa chỉ cung cấp của Quý cổ đông cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) không chính xác, không có người nhận, không có số điện thoại.....

Do vậy để đảm bảo quyền lợi của cổ đông, Công ty thông báo để Quý cổ đông trong danh sách (file đính kèm) không nhận được thông tin nêu trên, thực hiện quyền tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 theo cách thức như sau:

Quý cổ đông đăng ký dự họp theo hướng dẫn tại thông báo mời họp được đăng tải trên website công ty và trên phương tiện công bố thông tin của Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Để biết thêm thông tin chi tiết, Quý cổ đông có thể liên hệ với Ban quan hệ cổ đông Công ty cổ phần Tập đoàn Đạt Phương theo số hotline: 024.22661212 hoặc Mr.Lộc: 096.232.5868

Trân trọng thông báo!

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG KHÔNG PHÁT ĐƯỢC THƯ MỜI HỌP ĐHCĐ  
BẤT THƯỜNG NĂM 2025**

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận     | Địa chỉ nhận thư                                                     |
|-----|----------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 1   | EL155506219VN  | Bùi Thị Thu Hiền   | 3/10 D1, Phường 25, Quận Bình Thạnh                                  |
| 2   | EL155433882VN  | Bùi Xuân Trường    | Quảng Phong, Quảng Xương, Thanh Hóa                                  |
| 3   | EL155433128VN  | Chu Thị Hoa        | Hoàng Văn Thụ, Tp Bắc Giang, Bắc Giang                               |
| 4   | EL155432895VN  | Chữ Hoài Trung     | Thon 1 Van Phuc Thanh Tri Ha Noi Viet Nam                            |
| 5   | EL155432887VN  | Chữ Thu Hương      | Thôn 3, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội                                  |
| 6   | EK159814334VN  | Hoàng Anh Đức      | Tt Xí Nghiệp 130, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội                        |
| 7   | EK159814229VN  | Hoàng Hữu Phúc     | Thôn 1, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội                                  |
| 8   | EK159812894VN  | Hoàng Văn Trí      | Tân Bình, Thành Phố 01 An, Bình Dương                                |
| 9   | EK159811338VN  | Hoàng Thị Mai Linh | P Hoang Van Thu Tp Thai Nguyen Thai Nguyen-Viet Nam                  |
| 10  | EK159809612VN  | Hà Nguyễn Kiều My  | Quận Đống Đa, Hà Nội                                                 |
| 11  | EK159809422VN  | Hà Văn Dũng        | Hoàng Văn                                                            |
| 12  | EK159737204VN  | Kiều Huỳnh Hạnh    | 20/2 Hồ Hào Hớn, P.Cô Giang, Q.1, Tp.Hcm                             |
| 13  | EK159734865VN  | Lê Thị Hiền        | P Tân Giang, Tp Hà Tĩnh                                              |
| 14  | EK159734110VN  | Lê Thị Nhạ         | Phụng Công, Văn Giang, Hưng Yên                                      |
| 15  | EK159733437VN  | Lê Tuyết Vân       | 390/5A Nguyễn Kiệm, Phường 03, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 16  | EK159731780VN  | Lê Chí Mạnh        | Tổ 56 Phường Đồng Tâm, Tp Yên Bái, Tỉnh Yên Bái                      |
| 17  | EK159731440VN  | Lê Hồng Nhung      | Tổ 35                                                                |
| 18  | EK159731189VN  | Lê Minh Quân       | Xã Đông Hoàng, Huyện Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa                        |
| 19  | EK159730890VN  | Lê Ngọc Cương      | Phòng 1701 Ct2 Ngõ Thị Nhậm, P.Quang Trung, Q.Hà Đông, Tp.Hà Nội     |
| 20  | EK159730268VN  | Lê Thị Hoa         | 85A Tổ 1 Kp3 An Bình Biên Hòa Đnai                                   |
| 21  | EK159730245VN  | Lê Thị Hoan        | 25 Kim Đồng, Giáp Bát ,Hoàng Mai                                     |
| 22  | EK159730206VN  | Lê Thị Huyền Ngọc  | Số 546 Nguyễn Huệ, Tp Kon Tum, Tỉnh Kon Tum                          |
| 23  | EK159730118VN  | Lê Thị Hằng Nga    | Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội                                             |
| 24  | EK159729715VN  | Lê Thị Minh Hà     | 45 Trương Chí Cương- T/P Đà Nẵng                                     |
| 25  | EK159729392VN  | Lê Thị Quỳnh       | Thanh Hoá, Thanh Hoá                                                 |
| 26  | EK159729295VN  | Lê Thị Thanh Lam   | Nghĩa Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình                                     |
| 27  | EK159729018VN  | Lê Thị Thảo        | E3206, Chung Cư Capitaland Hoàng Thành, Mộ Lao, Hà Đông, Hà Nội      |
| 28  | EK159826765VN  | Lương Thị Kim Ngân | Cầu Giấy, Hà Nội                                                     |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận                             | Địa chỉ nhận thư                                                             |
|-----|----------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 29  | EK159824169VN  | Mạc Triệu Thanh Bình                       | Số 11 Ngõ 10 Dục Phẩm La Khê, Hà Đông, Hà Nội                                |
| 30  | EK159823509VN  | Nguyễn Cảnh Việt                           | Xóm 7, Tân Linh, Đại Từ, Thái Nguyên                                         |
| 31  | EK159823058VN  | Nguyễn Hoàng Anh                           | Ch8 C4 Lô Ái Trường Trịnh Ngụy 2A N38 Trị Tr Tr                              |
| 32  | EK159822242VN  | Nguyễn Hồ Minh Hiếu                        | 74 Nguyễn Phan Vinh Tổ 69 Phường Thọ Quang Quận Sơn<br>Trà Thành Phố Đà Nẵng |
| 33  | EK159821940VN  | Nguyễn Hữu Hưng                            | Thôn 1, Vạn Phúc, Thanh Trì, Hà Nội                                          |
| 34  | EK159821732VN  | Nguyễn Hữu Tuấn                            | La Nội, Phường Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội                                    |
| 35  | EL155431714VN  | Nguyễn Quang Hưng                          | Đường Biên Hoà, Nhật Tân, Kim Bảng, Hà Nam                                   |
| 36  | EL155431127VN  | Nguyễn Thanh Bình                          | 915/44 Lê Văn Lương Nhà Bè, Tp Hồ Chí Minh                                   |
| 37  | EL155429891VN  | Nguyễn Thế Anh                             | Pho Tan Van Tan Thanh Thanh Pho Ninh Bình Ninh Bình                          |
| 38  | EL155429401VN  | Nguyễn Thị Châm                            | Sn 29 Ngõ 32 Châu Cầu, Tổ 5                                                  |
| 39  | EL155429154VN  | Nguyễn Thị Hiền                            | Đan Quế, Trung Chính                                                         |
| 40  | EL155428613VN  | Nguyễn Thị Hà                              | Tổ 19, Khư Phố 3 Tân Định, Thị Xã Bến Cát, Bình Dương                        |
| 41  | EL155428264VN  | Nguyễn Thị Hạnh                            | Thôn Hàng Hải, Xã Gung Ré, Di Linh, Lâm Đồng                                 |
| 42  | EL155427799VN  | Nguyễn Thị Hồng Phương                     | 103/78/60 Võ Văn Kiệt                                                        |
| 43  | EL155427520VN  | Nguyễn Thị Kim Loan                        | Xã Đại Cương, Huyện Kim Bảng, Hà Nam                                         |
| 44  | EL155427184VN  | Nguyễn Thị Lan Phương                      | 46/16 Phạm Xuân Hoà                                                          |
| 45  | EL155426728VN  | Nguyễn Thị Minh                            | Tổ 16 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội                                           |
| 46  | EL155426294VN  | Nguyễn Thị Ngân Hà                         | Ngân Hàng Bidv Hậu Giang                                                     |
| 47  | EL155425753VN  | Nguyễn Thị Nữ                              | 312/2 Trịnh Đình Trọng                                                       |
| 48  | EL155425603VN  | Nguyễn Thị Phương Lan<br>Nguyễn Phương Lan | 150 Lê Hồng Phong                                                            |
| 49  | EL155424642VN  | Nguyễn Thị Thu Cúc                         | 18/4B Nhiêu Tứ P7 Pn                                                         |
| 50  | EL155352234VN  | Nguyễn Tiến Quyết                          | Hẻm 10, Xã Đại Tâm, Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Sóc Trăng                           |
| 51  | EL155351375VN  | Nguyễn Tú Anh                              | Nhà B3 Ngõ 67 Văn Cao                                                        |
| 52  | EL155351168VN  | Nguyễn Việt Anh                            | Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, , Hà Nội                                              |
| 53  | EL155351035VN  | Nguyễn Võ Văn Bình                         | K78/16 Đường Hoàng Diệu                                                      |
| 54  | EL155350397VN  | Nguyễn Văn Lưu                             | 676/8 Võ Văn Kiệt                                                            |
| 55  | EL155349028VN  | Nguyễn Yến Ngọc                            | 2A Hàng Nón Phường Hàng Gai Quận Hoàn Kiếm Thành Phố<br>Hà Nội               |
| 56  | EL155348795VN  | Nguyễn Đình Thái                           | Chung Cư Học Viện Quốc Phòng                                                 |
| 57  | EL155348243VN  | Nguyễn Đức Quân                            | 90A Đường Thanh Niên Chùa Hang                                               |
| 58  | EL155348155VN  | Nguyễn Đức Thịnh                           | Tổ 15Phường Hoàng Văn Thụ                                                    |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận         | Địa chỉ nhận thư                                                           |
|-----|----------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 59  | EL155346619VN  | Nguyễn Bích Hà         | 232/5/9 Bình Lợi                                                           |
| 60  | EL155346083VN  | Nguyễn Giang Nam       | 84 Bạch Đằng                                                               |
| 61  | EL155346035VN  | Nguyễn Hoài Nam        | 216, Bùi Văn Hòa, Biên Hòa, Đồng Nai                                       |
| 62  | EL155345882VN  | Nguyễn Hoàng Đức       | 25 Hạ Hồi, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                |
| 63  | EL155345410VN  | Nguyễn Hải Hà          | .                                                                          |
| 64  | EL155344516VN  | Nguyễn Lưu Hoàng Long  | 753/30/2 Tỉnh Lộ 10                                                        |
| 65  | EL155344357VN  | Nguyễn Minh Hằng       | Tt Liên Cơ                                                                 |
| 66  | EL155344136VN  | Nguyễn Mạnh Hà         | Số 7 Ngõ 219 Phố Vũ Xuânthiều                                              |
| 67  | EL155272902VN  | Nguyễn Ninh            | 770 Nguyễn Văn Cừ - Lộc Phát - Bảo Lộc                                     |
| 68  | EL155272505VN  | Nguyễn Quang Minh      | 71/2 Nguyễn Thị Minh Khai                                                  |
| 69  | EL155272315VN  | Nguyễn Quốc Dương      | P1307 Nhà N3 Tập Thề Nguyễn Công Trứ                                       |
| 70  | EL155271924VN  | Nguyễn Thanh Hải       | E8B Tổ 91                                                                  |
| 71  | EL155271663VN  | Nguyễn Thanh Tuấn      | Tổ 3- Khu 8                                                                |
| 72  | EL155271306VN  | Nguyễn Thu Vân         | 10                                                                         |
| 73  | EL155271102VN  | Nguyễn Thái Dương      | 1/101 Lê Hồng Phong                                                        |
| 74  | EL155269452VN  | Nguyễn Thị Hạnh Thúy   | Ch 1104 Ccct Ngõ 282 Nguyễn Huy Tường Txt Quận Thanh Xuân Thành Phố Hà Nội |
| 75  | EL155269086VN  | Nguyễn Thị Hồng Phương | Thửa 1447 Phù Đồng Thiên Vương, P8, Tp Đà Lạt Lâm Đồng                     |
| 76  | EL155268911VN  | Nguyễn Thị Kim Cúc     | Phòng 401, Nhà E13, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội                     |
| 77  | EL155268275VN  | Nguyễn Thị Minh Hiền   | 5/12/246F Nguyễn Lương Bằng, Tp Hải Dương, Hải Dương                       |
| 78  | EL155268267VN  | Nguyễn Thị Minh Hương  | Phân Xưởng Cơ Nhiệt Công Ty Nps                                            |
| 79  | EL155268219VN  | Nguyễn Thị Minh Ngân   | Bidv - Bình Dương                                                          |
| 80  | EL155267448VN  | Nguyễn Thị Như Phương  | 52L/1 Đường Hiệp Thành 11, P. Hiệp Thành, Q. 12, Tp. Hcm                   |
| 81  | EL155266513VN  | Nguyễn Thị Thu Hiền    | Số 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                     |
| 82  | EL155266411VN  | Nguyễn Thị Thu Huyền   | Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội                                      |
| 83  | EL155266368VN  | Nguyễn Thị Thu Hà      | Ctcp Cao Su Đồng Phú - Phòng Kế Toán                                       |
| 84  | EL155265932VN  | Nguyễn Thị Thu Trang   | Xuân Mai Xã Ninh An Huyện Hoa Lư Tỉnh Ninh Bình                            |
| 85  | EL155265929VN  | Nguyễn Thị Thu Trang   | Tổ Dân Phố Số 7 Đình Thôn, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội                  |
| 86  | EL155265699VN  | Nguyễn Thị Thùy Phương | Thôn Bình Hòa 2, Bình Thuận, Thị Xã Buôn Hồ, Đắk Lắk, Đắk Lắk              |
| 87  | EL155265518VN  | Nguyễn Thị Thảo        | Số 7 Ngõ 112 Tây Sơn - Quang Trung - Đống Đa - Hà Nội                      |
| 88  | EL155265376VN  | Nguyễn Thị Thủy        | 127/1 Nguyễn Viết Xuân                                                     |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                                                              |
|-----|----------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 89  | EL155265230VN  | Nguyễn Thị Tuyết Hạnh | 89/30 Đoàn Văn Bơ, P13, Q4, Tphcm                                                                             |
| 90  | EL155264747VN  | Nguyễn Tiến Dũng      | Thôn Chàng , Xã Việt Tiến, Huyện Việt Yên, Bắc Giang                                                          |
| 91  | EL155264512VN  | Nguyễn Trung Hiếu     | Tổ 3 Đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu Phố Tân Hạnh, Phường Tân Thành, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Bà Rịa Vũng Tàu |
| 92  | EL155264509VN  | Nguyễn Trung Hiếu     | Số 180, Tổ 8, Yên Nghĩa, Hà Đông                                                                              |
| 93  | EL155264322VN  | Nguyễn Trần Chinh     |                                                                                                               |
| 94  | EL155264265VN  | Nguyễn Trần Tuấn      | Văn Mỗ, Thành Phố Hà Đông, Hà Tây                                                                             |
| 95  | EL155263640VN  | Nguyễn Văn Bình       | 16E Giếng Mút, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                                                 |
| 96  | EL155191611VN  | Nguyễn Vũ Hưng        | Khối Tttc, Tầng 12, Toà Nhà Vpb, 89 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội                                                  |
| 97  | EL155191585VN  | Nguyễn Vũ Tường Linh  | 24/7 Đoàn Thị Điểm Tp Hcm                                                                                     |
| 98  | EL155191381VN  | Nguyễn Xuân Toàn      | An Thuận-Hương Toàn                                                                                           |
| 99  | EL155191015VN  | Nguyễn Đình Đạt       | Khu Tthc Mới, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội                                                                         |
| 100 | EL155190908VN  | Nguyễn Dương Hùng     | Khu Phố Trung Hòa, Đìnhbảng, Từ Sơn, Bắc Ninh                                                                 |
| 101 | EL155190885VN  | Nguyễn Đạt Khối       | Ngọc Đình, Hồng Dương, Thanh Oai, Hà Nội                                                                      |
| 102 | EL155190823VN  | Nguyễn Đặng Quốc Anh  | Nguyen Oanh, Go Vap, Hồ Chí Minh                                                                              |
| 103 | EL155190797VN  | Nguyễn Đồng Điện      | Tdp Tân Xuân 2, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                                                |
| 104 | EL155190770VN  | Nguyễn Đức Chanh      | Hòa Tiến, Hưng Hà Thái Bình                                                                                   |
| 105 | EL155190766VN  | Nguyễn Đức Chí        | 108 Trần Hưng Đạo                                                                                             |
| 106 | EL155190664VN  | Nguyễn Đức Kiên       | Phú Thọ, Phường Phạm Ngũ Lão, Hải Dương, Hải Dương                                                            |
| 107 | EL155190620VN  | Nguyễn Đức Phụng      | Thôn Đồng Tâm, Xã Kim Thư, Huyện Thanh Oai, Thành Phố Hà Nội                                                  |
| 108 | EL155190593VN  | Nguyễn Đức Thành Long | 29 Lê Hồng Sơn, Lam Sơn                                                                                       |
| 109 | EL155190576VN  | Nguyễn Đức Thảo       | Xóm Rạng Đông, Xã Tây Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An                                                    |
| 110 | EL155190562VN  | Nguyễn Đức Thắng      | Tuệ Tĩnh, Lộc Thọ, Nha Trang                                                                                  |
| 111 | EL155190559VN  | Nguyễn Đức Thị Linh   | Cụm 11 Xã Tân Hội, H.Đan Phượng, Hà Nội                                                                       |
| 112 | EL155190531VN  | Nguyễn Đức Toàn       | Đồng Phố, Tân Dân, Phú Xuyên Hà Nội                                                                           |
| 113 | EL155190528VN  | Nguyễn Đức Tâm        | Tổ 12, Yên Ninh, Tp. Yên Bái, Yên Bái                                                                         |
| 114 | EL155190457VN  | Ngô Bá Trọng          | Xóm Đông, Đông Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội                                                                         |
| 115 | EL155190430VN  | Ngô Công Hoi          | Xóm 5, Xã Nam Thái, Huyện Nam Đàn, Tỉnh Nghệ An                                                               |
| 116 | EL155190390VN  | Ngô Hà My             | Khu Phố Ninh Tĩnh 2, P 9, Tp Tuy Hòa                                                                          |
| 117 | EL155190134VN  | Ngô Thanh Hải         | Áp Tân Lập Sơn Bình, Châu Đức, Bà Rịa - Vũng Tàu                                                              |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                 |
|-----|----------------|---------------------|------------------------------------------------------------------|
| 118 | EL155190085VN  | Ngô Thành Đức       | Thôn 5, Xã Lộc Thành, Bảo Lâm, Lâm Đồng                          |
| 119 | EL155190077VN  | Ngô Thùy Linh       | Tổ 11, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành Phố Hà Nội     |
| 120 | EL155190029VN  | Ngô Thị Diễm Phúc   | Ấp 1 Xuân Hoà Xuân Lộc Đồng Nai                                  |
| 121 | EL155189992VN  | Ngô Thị Hằng        | Thanh Ban-Xa Xuan Hoa-Huyen Vu Thu-Tinh Thai Binh-Viet Nam       |
| 122 | EL155189989VN  | Ngô Thị Khường      | Khu 2, Tiền An, Tp Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh                       |
| 123 | EL155189975VN  | Ngô Thị Kim Dung    | Phúc Xá, Q.Ba Đình, Hà Nội                                       |
| 124 | EL155189958VN  | Ngô Thị Lợi         | Do Hạ, Xã Tiền Phong, Huyện Mê Linh, Thành Phố Hà Nội            |
| 125 | EL155189935VN  | Ngô Thị Ngọc        | Khu Tt Kim Khí, Ngũ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội                      |
| 126 | EL155189913VN  | Ngô Thị Như Quỳnh   | Xóm 8, Hải Hưng, Hải Hậu, Nam Định                               |
| 127 | EL155189856VN  | Ngô Thị Thanh Tiền  | Tổ 13, Kp Thị Vải, Mỹ Xuân Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| 128 | EL155189811VN  | Ngô Thị Thu Hồng    | Thôn Mạnh Tân, Xã Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội                     |
| 129 | EL155189799VN  | Ngô Thị Thùy Dương  | Thôn Cao Xá, Đức Thượng, Hoài Đức, Hà Nội                        |
| 130 | EL155189771VN  | Ngô Thị Thúy Hương  | Tổ 10, Phường Phú Xá, Tp Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên           |
| 131 | EL155189723VN  | Ngô Tiến Hường      | Giao Tát, Kim Sơn, Gia Lâm, Hà Nội                               |
| 132 | EL155189710VN  | Ngô Trường An       | Thôn Tiên Lý, Đồn Xá, Bình Lục, Hà Nam                           |
| 133 | EL155189706VN  | Ngô Trần Thiện Hữu  | Đức Bó 2, Xã Tam Anh Bắc, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam        |
| 134 | EL155189697VN  | Ngô Tuấn Anh        | 139/J8 Lý Chính Thắng, P.7, Q.3, Tp.Hcm                          |
| 135 | EL155189595VN  | Ngô Văn Bách        | Dục Nội, Việt Hùng, Đông Anh, Hà Nội                             |
| 136 | EL155189581VN  | Ngô Văn Hiếu        | Xóm Đông Thịnh, Yên Tiến, Ý Yên, Nam Định                        |
| 137 | EL155189533VN  | Ngô Xuân Huy        | Trực Đạo, Trực Ninh, Namđịnh                                     |
| 138 | EL155189516VN  | Ngô Xuân Trường     | Thôn Nội Ngoại, Tiên Hải, Phú Lý, Hà Nam                         |
| 139 | EL155189480VN  | Ngô Đức Pháp        | Thôn Thọ Đức, Tam Đa, Yên Phong, Bắc Ninh                        |
| 140 | EL155189459VN  | Ngụy Thùy Anh       | Nà Tâm, Xã Hoàng Đồng Lạng Sơn                                   |
| 141 | EL155189428VN  | Ninh Công Dự        | Đường Đôi Tam Hồng Yên Lạc, Vĩnh Phúc                            |
| 142 | EL155189357VN  | Nông Thị Liễu       | Xã Yên Lư, Huyện Yên Dũng, Bắc Giang                             |
| 143 | EL155189309VN  | Nông Tiến Đạt       | Khu Hoà Bình, Thị Trấn Lộc Bình, Huyện Lộc Bình, Tỉnh Lạng Sơn   |
| 144 | EL155189096VN  | Phan Minh Hiếu      | Thôn Bảo An, Điện Quang, Thị Xã Điện Bàn, Quảng Nam              |
| 145 | EL155189065VN  | Phan Ngọc Thanh Nga | Ct1-Chung Cư Iec-Tứ Hiệp- Thanh Trì                              |
| 146 | EL155189003VN  | Phan Sum Bò         | Trà Khá, Đại An, Trà Cú, Trà Vinh                                |
| 147 | EL155188970VN  | Phan Thanh Hoàng    | Thôn Hà Nam, Duy Vinh, Duy Xuyên, Quảng Nam                      |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận         | Địa chỉ nhận thư                                                            |
|-----|----------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 148 | EL155188949VN  | Phan Thanh Lượng       | Thôn An Bảo, Xã Mỹ Lộc, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định                        |
| 149 | EL155188921VN  | Phan Thanh Thủy        | Mai Đông Hương Mạc Thị Xã, Từ Sơn, Bắc Ninh                                 |
| 150 | EL155185766VN  | Phạm Thị Hồng Nhung    | P. Trần Nguyên Hãn                                                          |
| 151 | EL155185355VN  | Phạm Thị Nhung         | Phuong Luong Son                                                            |
| 152 | EL155184831VN  | Phạm Thị Tú Anh        | 147/81 Nguyễn Thị Minh Khai                                                 |
| 153 | EL155183093VN  | Phan Thị Thu Nga       | 43B Ngõ Trại Cá Tỏ 68A Trương Định, Hai Bà Trưng , Hà Nội                   |
| 154 | EL155686113VN  | Phạm Khánh Tùng        | Tổ 4 Phường Bồ Đề Quận Long Biên Thành Phố Hà Nội                           |
| 155 | EL155685841VN  | Phạm Ngọc Hoa          | Phòng Trung Tâm Thanh Toán Vcb, Tầng 5, 198 Trần Quang Khải, Hà Nội         |
| 156 | EL155685824VN  | Phạm Ngọc Khánh Huyền  | P1805, Chung Cư Capital Garden, Ngõ 102, Đường Trường Chinh, Thanh Xuân, Hn |
| 157 | EL155685444VN  | Phạm Thu Trang         | 64 Hoàng Văn Thái                                                           |
| 158 | EL155684925VN  | Phạm Thị Khánh Ly      | Tdp Lang Luong, Thi Tran Dinh Ca, Huyen Vo Nhai, T.Thai Nguyen              |
| 159 | EL155684789VN  | Phạm Thị Mỹ Hạnh       | 76 Đại Lộ Độc Lập, Kcn Vsip 1, Thuận An                                     |
| 160 | EL155684660VN  | Phạm Thị Nhung         | P412 Nhà A12, Tổ 33, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                             |
| 161 | EL155684090VN  | Phạm Thị Uyên          | 137A Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội                             |
| 162 | EL155683752VN  | Phạm Văn Nam           | Cong Ty TNHH Dien Tu Towada Viet Nam                                        |
| 163 | EL155683307VN  | Quách Tiên Phong       | Số 30, Ngõ 331 Trần Khát Chân                                               |
| 164 | EL155683298VN  | Quách Trịnh Hồng Diễm  | 47, Đường Số 3, Kdc Lê Duẩn, Tpst                                           |
| 165 | EL155682584VN  | Trương Hà Trang        | Ngõ 55 Trường Chinh, Tp Nam Định                                            |
| 166 | EL155682068VN  | Trương Thị Thùy Dương  | 159 Lê Duẩn Hà Châu N Hà Châu, Đà Nẵng                                      |
| 167 | EL155680610VN  | Trần Nhật Phở          | Số 30 Nguyễn Hoàng Từ                                                       |
| 168 | EL155680504VN  | Trần Quang Khoa        | 77 Hoàng Văn Thụ, P7, Vũng Tàu                                              |
| 169 | EL155679038VN  | Trần Thị Mỹ Hạnh       | 118/7 Huyền Trân Công Chúa                                                  |
| 170 | EL155678823VN  | Trần Thị Nhật Trinh    | Phú Mậu, Thành Phố Huế, Thừa Thiên Huế                                      |
| 171 | EL155678806VN  | Trần Thị Phương Lan    | Phường Hoàng Văn Thụ                                                        |
| 172 | EL155678593VN  | Trần Thị Thanh Nhân    | Thôn Tiến Bộ, Xã Tân Lâm Hương, Huyện Thạch Hà, Hà Tĩnh                     |
| 173 | EL155678559VN  | Trần Thị Thanh Tâm     | 221/1A Trần Huy Liệu                                                        |
| 174 | EL155678307VN  | Trần Thị Thùy Dung     | Phố Khánh Trung Tân Thành, Thành Phố Ninh Bình, Ninh Bình                   |
| 175 | EL155677920VN  | Trần Trương Thanh Thúy | 50/3 Phạm Như Xương                                                         |
| 176 | EL155676924VN  | Trần Đăng Hiếu         | Khu Dân Cư 13B, Thôn Tú Sơn 2                                               |
| 177 | EL155605260VN  | Trương Hoài Thanh      | 52/2 Nguyễn Khắc Nhu                                                        |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận       | Địa chỉ nhận thư                                                   |
|-----|----------------|----------------------|--------------------------------------------------------------------|
| 178 | EL155605256VN  | Trương Hà Vinh Quang | 77 Trương Định, Tp. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi                         |
| 179 | EL155602087VN  | Trần Thị Kỳ Duyên    | 145 Ngõ 72 Ngách 18 Hà Nội                                         |
| 180 | EL155601991VN  | Trần Thị Liên        | P501 Ct5C Khu Đô Thị Văn Khê, La Khê, Hà Đông, Hà Nội              |
| 181 | EL155601886VN  | Trần Thị Minh Sơn    | 33 Nhiêu Tâm, P. 5, Q. 5, Tp. Hcm                                  |
| 182 | EL155601824VN  | Trần Thị Mỹ Linh     | 139/26/15                                                          |
| 183 | EL155601665VN  | Trần Thị Nhân        | 46/52 Góc Mít, Vị Xuyên, Tp Nam Định                               |
| 184 | EL155601563VN  | Trần Thị Quỳnh Liên  | Chung Cư Smile Số 1 Nguyễn Cảnh Dị Hoàng Mai Hà Nội                |
| 185 | EL155601387VN  | Trần Thị Thu Hiền    | Chung Cư An Khang, Đường 19, P. An Phú, Quận 2, Tp. Hồ Chí Minh    |
| 186 | EL155601342VN  | Trần Thị Thu Hà      | 10.08 C/C An Hoà, P An Phú, Quận 2, Tp Hồ Chí Minh                 |
| 187 | EK159807302VN  | Trần Văn Kiên        | Phan Sào Nam, Phù Cừ, Hưng Yên                                     |
| 188 | EK159806973VN  | Trần Xuân Phương     | Khu 7 Phương Xá, Huyện Cẩm Khê, Phú Thọ                            |
| 189 | EK159806956VN  | Trần Xuân Vượng      | Thái Hà, Xã Na Mao, Đại Từ, Thái Nguyên                            |
| 190 | EK159806001VN  | Tô Hồng Sơn          | Căn Hộ W706 Golden Westlake-151 Thụy Khuê- Tây Hồ- Hn              |
| 191 | EK159804990VN  | Tạ Văn Thành         | 101 Mai Xuân Thuồng, Nha Trang, Khánh Hòa                          |
| 192 | EK159803800VN  | Võ Thị Quỳnh Châu    | Chung Cư Gold 6A                                                   |
| 193 | EK159803518VN  | Võ Văn Nghĩa Hiệp    | Tổ 5 Ấp Mỹ Phú Xã Thiện Trí Huyện Cái Bè Tỉnh Tiền Giang           |
| 194 | EK159802407VN  | Vũ Hữu Tập           | Xóm Trại Xã Tân Kim Huyện Phú Bình Tỉnh Thái Nguyên                |
| 195 | EK159801052VN  | Vũ Thị Trang         | Đội 7, Tiên Lữ Tiên Phương, Chương Mỹ, Hà Nội                      |
| 196 | EK159800556VN  | Vũ Văn Quân          | Cao Xá, Phường Lam Sơn, Hưng Yên, Hưng Yên                         |
| 197 | EK159799858VN  | Vũ Quang Tuấn        | 192 ĐứC Giang - Long Biên - Hà Nội                                 |
| 198 | EK159799115VN  | Vũ Thị Thu Hiền      | 12 A15 Bắc Nghĩa Tân, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội                  |
| 199 | EK159798574VN  | Vũ Xuân Huân         | 81 Huyền Trân Công Chúa, Tp Pleiku, Gia Lai                        |
| 200 | EK159726935VN  | Đinh Thị Minh        | Thôn Đa                                                            |
| 201 | EK159725705VN  | Đinh Thị Hợp         | Xã Quang Tiến Huyện Tân Yên, Bắc Giang                             |
| 202 | EK159725665VN  | Đinh Thị Mão         | -2146826259                                                        |
| 203 | EK159724744VN  | Đào Hà Phương        | Phố Vạn Sơn, Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình, Ninh Bình            |
| 204 | EK159724608VN  | Đào Nhật Tân         | Số 25 Xóm Hạ Vĩnh Thái, Thành Phố Nha Trang, Khánh Hòa             |
| 205 | EK159724174VN  | Đàm Thanh Huy        | 384/57A Lý Thái Tổ, F10, Q10, Hcm. 0909260909, Pw: Thanhhuy;       |
| 206 | EK159723443VN  | Đào Xuân Tuất        | Tổ 8, P.Minh Khai, Tx Hà Giang                                     |
| 207 | EK159722978VN  | Đặng Ngọc Thành      | 43 Nguyễn Chích Phường Vĩnh Hoà Thành Phố Nha Trang Tỉnh Khánh Hoà |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                                                                      |
|-----|----------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 208 | EK159722690VN  | Đặng Thị Hoài         | P Tân Chánh Hiệp - Q12 - Hcm                                                                                          |
| 209 | EK159722108VN  | Đặng Hải Phương       | Tầng 11, Cty Quản Lý Dự Án Khí, Pvgas, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Nhà Bè, Hcm                                                |
| 210 | EK159721779VN  | Đặng Thị Cẩm Huyền    | Phòng Khdn, Vietinbank, 36 Điện Biên Phủ, Hải Phòng                                                                   |
| 211 | EK159721527VN  | Đặng Thị Nhung        | Ha                                                                                                                    |
| 212 |                | Đặng Thị Xuân         | Xóm Thượng, Thôn Đạo Ngạn, Xã Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Tây, Hà Nội                                                     |
| 213 | EK159720963VN  | Đỗ Bích Dân           | 166 Bàu Me, Thôn Thiện Hòa                                                                                            |
| 214 | EK159718837VN  | Đỗ Quang Huy          | Trung Tâm Cntt Hà Nội - 381/7/21 Nguyễn Khang, Cầu Giấy, Hà Nội                                                       |
| 215 | EK159816919VN  | Huang Haiyan          | Khanh Loc Quarter, Khanh Binh Ward, Tan Uyen Town, Binh Duong Province, Vietnam                                       |
| 216 | EK159816803VN  | Munemoto Tadanori     | 22 - 36 Nguyen Hue Ben Nghe Ward District 1                                                                           |
| 217 | EK159816692VN  | Su Yu Chou            | No.200, Sec. 4, Changping Rd., Daya Dist., Taichung City 428, Taiwan                                                  |
| 218 | EK159816661VN  | Toyofuku Yuji         | Grandvrio Ocean Resort Danang, Thanh Nien Ven Bien Street, Dien Ngoc Ward, Dien Ban Town, Quang Nam Province, Vietnam |
| 219 | EL155685206VN  | Phạm Thị Hoan         | Tdp Thạch By 1 Phố Thạnh, Tx Đức Phổ, Quảng Ngãi                                                                      |
| 220 | EL155685104VN  | Phạm Thị Hà           | Số 6 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                                                                     |
| 221 | EL155684611VN  | Phạm Thị Phúc         | 100/141 Thích Quảng Đứcv, P5, Q. Phú Nhuận, Hcm                                                                       |
| 222 | EL155683783VN  | Phạm Văn Học          | 107B Khu Giãn Dân Văn Quán Hà Đông Hà Tây Hn                                                                          |
| 223 | EL155683341VN  | Quách Lưu Hoàng Khanh | 24 Lê Văn Huân, Phường 13, Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh                                                                 |
| 224 | EL155683151VN  | Quách Thị Kim Hằng    | Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh                                                                              |
| 225 | EL155682788VN  | Trang Sĩ Như Bằng     | 16/13B Tổ 16 Ấp 1, Tân Quý Tây, Bình Chánh, Tp Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh                                               |
| 226 | EL155682479VN  | Trương Mẫn Chi        | 42/3 Tổ 12, Kp3, Huỳnh Tấn Phát, Tân Thuận Tây, Quận 7, Hồ Chí Minh                                                   |
| 227 | EL155682289VN  | Trương Thị Dung       | Tiên Nộng Đại Bản, An Dương, Hải Phòng                                                                                |
| 228 | EL155681615VN  | Trần Duy Tình         | Khai Quang - Vĩnh Yên - Vĩnh Phúc                                                                                     |
| 229 | EL155681460VN  | Trần Huy Hưng         | Xóm 3 Đà Sơn, Đô Lương, Nghệ An                                                                                       |
| 230 | EL155681442VN  | Trần Huy Đoàn         | Đội 1, Vân Cát Kim Thái, Vụ Bản, Nam Định                                                                             |
| 231 | EL155680813VN  | Trần Nguyệt Anh       | Xóm 8, Kim Hoàng, Văn Canh, Hoài Đức, Hà Nội                                                                          |
| 232 | EL155680725VN  | Trần Ngọc Mỹ          | Tổ 06 Phú Xá, Tp Thái Nguyên, Thái Nguyên                                                                             |
| 233 | EL155680549VN  | Trần Quan Nhựt        | 329 Ấp Chợ, Trung An, Thành Phố Mỹ Tho, Tiền Giang, Tiền Giang                                                        |
| 234 | EL155680455VN  | Trần Quyết            | Tổ Dân Phố 5 Tt Chư Sê, Chư Sê, Gia Lai                                                                               |
| 235 | EL155678735VN  | Trần Thị Phượng Anh   | 42/24E2 Tôn Thất Thiệp, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh                                                |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                     |
|-----|----------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 236 | EL155678372VN  | Trần Thị Thu Thảo   | Ô 19 Lô B20 Tổ 10 Khu 5 Phường Yết Kiêu Tp Hạ Long Qn, Quảng Ninh    |
| 237 | EL155677964VN  | Trần Trung Thành    | Kết Văn Quán Phúc La, Hà Đông, Hà Nội                                |
| 238 | EL155677054VN  | Trần Ánh Ngọc       | Nghĩa Phú Nghĩa Đan, Nghệ An                                         |
| 239 | EL155676941VN  | Trần Đại Hiệp       | Số 4/27/67 Ngô Quyền, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng                 |
| 240 | EL155676371VN  | Trịnh Thị Đồng Sâm  | 4A N7-Tt Bắc Linh Đàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội                    |
| 241 | EL155605738VN  | Trịnh Văn Hoan      | Đội 6 ,Nễ Châu, Xã Hồng Nam, Thành Phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên       |
| 242 | EL155605715VN  | Trịnh Văn Thụy      | Thôn Cốc Toòng, Bảo Lâm, Cao Lộc, Lạng Sơn                           |
| 243 | EL155605477VN  | Thân Đức Thắng      | Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội                                         |
| 244 | EL155603666VN  | Trần Minh Tín       | Tổ 6 An Phú Thị Thị Xã An Khê Tỉnh Gia Lai                           |
| 245 | EL155602878VN  | Trần Thanh Thúy     | Tổ 1B Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                                  |
| 246 | EL155601696VN  | Trần Thị Ngọc Thạch | D19/D6 Khu Đô Thị Mới Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội                |
| 247 | EK159806426VN  | Trịnh Thị Ngọc Quý  | A10.06 Sunny Plaza, 110A Phạm Văn Đồng, Phường 3, Gò Vấp, Tphcm      |
| 248 | EK159806355VN  | Trịnh Thị Thu Hà    | 143/68/6 Tổ 36 Phố Nguyễn Chính Phường Thịnh Liệt Quận Hoàng Mai Hn  |
| 249 | EK159806015VN  | Tô Hoàng Quốc Đạt   | Tổ 5, Khu Trới 3, Phường Hoàn Bò, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh |
| 250 | EK159805712VN  | Tạ Duy Hải          | Đội 2, Thôn Đại Định, Tam Hưng, Thanh Oai, Hà Nội                    |
| 251 | EK159805638VN  | Tạ Minh Tấn         | Ấp 4, Bình Xuân, Gò Công, Tiền Giang, Tiền Giang                     |
| 252 | EK159804028VN  | Võ Thị Hoài Châu    | Xã Kim Song Trường, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh                      |
| 253 | EK159803813VN  | Võ Thị Nhật Diễm    | Khối Phó 1 An Sơn, Thành Phố Tam Kỳ, Quảng Nam                       |
| 254 | EK159803668VN  | Võ Thụy Hoàng Oanh  | Thôn Hòa An Cam Phước Đông, Cam Ranh, Khánh Hòa                      |
| 255 | EK159803155VN  | Võ Thành Phương     | Kp3 Phường Mỹ Hải Thành Phố Phan Rang Tháp Chàm Tỉnh Ninh Thuận      |
| 256 | EK159802835VN  | Văn Bá Châu         | Tt Tổng Kho Bách Hóa, Thị Trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội           |
| 257 | EK159802720VN  | Vũ Anh Kiệt         | Số 16 Tổ 15, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội, Hà Nội                 |
| 258 | EK159802702VN  | Vũ Anh Tuấn         | Tổ 1 Thị Trấn Sóc Sơn, Sóc Sơn, Hà Nội                               |
| 259 | EK159802631VN  | Vũ Công Bảo         | Thôn 3 Đông Mỹ, Thanh Trì, Hà Nội                                    |
| 260 | EK159802075VN  | Vũ Quang Huy        | Tổ 11 Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội                                   |
| 261 | EK159801891VN  | Vũ Thành Lâm        | Khu Phố 3 Long Thủy, Thị Xã Phước Long, Bình Phước                   |
| 262 | EK159801485VN  | Vũ Thị Kim Ngân     | Tổ 34 Kim Tân, Tp. Lào Cai, Lào Cai                                  |
| 263 | EK159801335VN  | Vũ Thị Ngọc Anh     | Thôn Tân Quang , Xã Quang Khái, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương          |
| 264 | EK159801256VN  | Vũ Thị Phương       | Nam Tiến, Nam Trực, Nam Định                                         |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận                        | Địa chỉ nhận thư                                                                                  |
|-----|----------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 265 | EK159800879VN  | Vũ Tiến Sơn                           | Tổ 15 Cốc Lều, Thành Phố Lào Cai, Lào Cai                                                         |
| 266 | EK159799606VN  | Vũ Thị Huân                           | Tổ 42 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội                                                             |
| 267 | EK159798971VN  | Vũ Thị Thư                            | 70A Hoàng Hoa Thám - Hà Nội                                                                       |
| 268 | EK159798605VN  | Vũ Văn Trục                           | 36 Hậu Giang, P4, Tân Bình Hcm                                                                    |
| 269 | EK159798319VN  | Vương Tuyết Mai                       | Tiểu Khu 19 Thị Trấn Hát Lót, Mai Sơn, Sơn La                                                     |
| 270 | EK159726997VN  | Đinh Thị Hằng                         | P2315, Toà S202 Vinhomes Smart City, Nam Từ Liêm, Hn                                              |
| 271 | EK159726878VN  | Đinh Thị Thu Hà                       | Tòa Nhà Pvi, Số 1 Phạm Văn Bạch, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                        |
| 272 | EK159726303VN  | Đoàn Thị Cẩm Nhung                    | Ấp Bình Tả 2 Đức Hòa Hạ, Đức Hòa, Long An                                                         |
| 273 | EK159726056VN  | Đinh Diệu Linh                        | Tt Tiên Yên, Tiên Yên, Quảng Ninh                                                                 |
| 274 | EK159725152VN  | Đoàn Thu Hiền                         | 48 Nguyễn Khắc Hiếu, Hà Nội                                                                       |
| 275 | EK159723806VN  | Đào Thị Hà                            | 36 Phan Đăng Lưu                                                                                  |
| 276 | EK159723647VN  | Đào Thị Tiên Ngọc                     | 15C Sơn Tây, Ba Đình, Hà Nội                                                                      |
| 277 | EK159720813VN  | Đỗ Hồng Sơn                           | Thôn Minh Hòa 2, Minh Khai, Hoài Đức, Hà Nội, Hà Nội                                              |
| 278 | EK159720447VN  | Đỗ Thanh Tùng                         | Khu 6 Thủ Dương Hưng Đạo Đông Triều                                                               |
| 279 | EK159720138VN  | Đỗ Thị Liễu                           | Tổ 1 Việt Hưng Long Biên Hà Nội                                                                   |
| 280 | EK159719761VN  | Đỗ Thị Thu Hương                      | Khối 3, Bình Minh, Kim Sơn, Ninh Bình                                                             |
| 281 | EK159719435VN  | Đỗ Văn Thành                          | Thôn 2 Trung Hà, Yên Lạc, Vĩnh Phúc                                                               |
| 282 | EK159718806VN  | Đỗ Quang Hải                          | Núi Đỏ, Phường Bàu Sen, Long Khánh, Đồng Nai                                                      |
| 283 | EK159718412VN  | Đỗ Thị Kim Tuyến                      | Thành Phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên                                                                   |
| 284 | EK159817605VN  | Đỗ Viết Cường                         | P 209 Tòa Nhà Intracom1, Tdp Số 14, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội                                |
| 285 | EK159817260VN  | Công Ty Cổ Phần Quốc Tế Mê Kông Plaza | 179 Hùng Vương, P.3, Tp Tân An Tỉnh Long An                                                       |
| 286 | EK159817070VN  | Công Ty TNHH Đầu Tư Tc Thời Đại       | Dd7-102, Khu Đô Thị Vinhomes Ocean Park 2, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam |
| 287 | EL155506559VN  | Bùi Thị Kim Oanh                      | Vân Khánh, Hoài Đức, Lâm Hà, Lâm Đồng                                                             |
| 288 | EL155505071VN  | Bùi Thị Kim Chi                       | Phú Sơn, An Phú, Tp Tam Kỳ, Quảng Nam                                                             |
| 289 | EL155433406VN  | Cao Thị Mỹ Hạnh                       | Phường Tân Định, Thị Xã Bến Cát, Bình Dương                                                       |
| 290 | EK159815737VN  | Dương Lệ Hằng                         | Tổ 19, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội                                                               |
| 291 | EK159815706VN  | Dương Mạnh Trường                     | Thôn Chàm, Xã Quyết Tiến, Huyện Tiên Lãng, Tp Hải Phòng, Hải Phòng                                |
| 292 | EK159815555VN  | Dương Thu Hương                       | Tổ Dân Phố 13, Bắc Lý, Thành Phố Đồng Xoài, Quảng Bình                                            |
| 293 | EK159815140VN  | Dương Văn Tuấn                        | Phường Gia Sàng Thành Phố Thái Nguyên, Thái Nguyên                                                |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận       | Địa chỉ nhận thư                                                          |
|-----|----------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 294 | EK159814705VN  | Dương Thị Thanh Loan | Vĩnh Thịnh 1, Tích Sơn, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc                               |
| 295 | EK159814657VN  | Dương Thị Thu Hương  | Xã Vinh Sơn, Sông Công, Thái Nguyên                                       |
| 296 | EK159814175VN  | Hoàng Lê Thiên Nhân  | Thôn Tuy Tĩnh 1 Phong Phú, Tuy Phong, Bình Thuận                          |
| 297 | EK159814144VN  | Hoàng Minh Nguyệt    | Kp Sơn Lợi, Trường Sơn, Tp Sầm Sơn, Thanh Hóa                             |
| 298 | EK159813753VN  | Hoàng Thái Hà        | Tổ 1, Khu 3B Giếng Đáy, Thành Phố Hạ Long, Quảng Ninh                     |
| 299 | EK159813413VN  | Hoàng Thị Phương     | Đội 8 Thượng Phúc, Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội                        |
| 300 | EK159813311VN  | Hoàng Thị Thu Diễm   | Thôn Thanh Cần Trọ Trọng Đức, Quảng Vinh, Quảng Điền, T T Huế             |
| 301 | EK159812510VN  | Huỳnh Nữ Thu Ngân    | Phường Tân Định, Thị Xã Bến Cát, Bình Dương                               |
| 302 | EK159812449VN  | Huỳnh Thanh Tâm      | Kp2 Nguyễn Trung Trực, Phường 8, Tp Tuy Hòa, Phú Yên                      |
| 303 | EK159812143VN  | Huỳnh Văn Hòa        | Tổ 1, Khu Phố 3, Phường 1, Thị Xã Quảng Trị, Tỉnh Quảng Trị               |
| 304 | EK159810672VN  | Huỳnh Hồng Phần      | B10/182 Ấp 2, Tân Nhựt, Bình Chánh Tp.Hcm                                 |
| 305 | EK159810553VN  | Huỳnh Phan Mỹ Trinh  | Tân Thới Nhất Q12                                                         |
| 306 | EK159808872VN  | Hồ Thị Tuyết Hạnh    | Đường Số 3 Tân Hạnh, Phường Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu |
| 307 | EK159808550VN  | Hồ Quốc Vương        | B10 01 Phú Hội Vĩnh Phú Thuận An Bình Dương                               |
| 308 | EK159736950VN  | Lâm Minh Hoàng       | Đá Hàng, Hiệp Thành, Gò Dầu, Tây Ninh                                     |
| 309 | EK159736552VN  | Lê Bá Vũ             | Khu Phố 2, Tp Hà Nội Phường 5, Thành Phố Đông Hà, Quảng Trị               |
| 310 | EK159735720VN  | Lê Ngọc Hoàng        | P Phú Hòa, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương                                     |
| 311 | EK159734517VN  | Lê Thị Khánh Hòa     | Cc Cbcs Cao Hoàng Mai, Thanh Trì, Hoàng Mai, Hà Nội                       |
| 312 | EK159734018VN  | Lê Thị Thanh Hà      | Tổ 17 Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội                                        |
| 313 | EK159733511VN  | Lê Toàn Thắng        | Tổ 1 Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                          |
| 314 | EK159733508VN  | Lê Triều Vĩ          | Khóm 4 Phường 9, Thành Phố Cà Mau, Cà Mau                                 |
| 315 | EK159732913VN  | Lê Văn Trung         | Nguyệt Áng 2 Thái Sơn, An Lão, Hải Phòng                                  |
| 316 | EK159732431VN  | Lê Đức Thắng         | Tịnh Châu, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi                                           |
| 317 | EK159730223VN  | Lê Thị Hoàng Oanh    | Tuy An- Hòa An, Phường Thị Nại, Quy Nhơn, Bình Định                       |
| 318 | EK159730020VN  | Lê Thị Kim Anh       | Đồng Xuân - Thanh Hoá - Phú Thọ                                           |
| 319 | EK159728220VN  | Lê Văn Tuấn          | 08 Ấp Tân Tiến, Xã Phước Sang, Huyện Phú Giáo, Bình Dương                 |
| 320 | EK159727887VN  | Lê Đỗ Tuấn Minh      | Tdp Nam, Vạn Sơn, Đồ Sơn, Hải Phòng                                       |
| 321 | EK159826686VN  | Lương Thị Phượng     | Tdp Ngõ Sài Tt Quốc Oai, Quốc Oai, Hà Nội                                 |
| 322 | EK159825297VN  | Mai Minh Phương      | Xóm Ân, Triều Khúc, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội                          |
| 323 | EK159825116VN  | Mai Thị Hương        | Buôn Hrat Ea Kao, Thành Phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                        |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận         | Địa chỉ nhận thư                                                 |
|-----|----------------|------------------------|------------------------------------------------------------------|
| 324 | EK159825014VN  | Mai Thị Phương         | Tổ 39, Kp11, Tân Phong, Biên Hoà, Đồng Nai                       |
| 325 | EK159824380VN  | Mai Văn Bưu            | Nhà Nd4, Phòng 1402, Lê Văn Lương, Thanh Xuân, Hà Nội            |
| 326 | EK159824067VN  | Nguyễn Anh Duy         | Thôn 7 Gia Hiệp, Di Linh, Lâm Đồng                               |
| 327 | EK159823251VN  | Nguyễn Duy Nhất        | An Bình, Kiến Xương, Thái Bình                                   |
| 328 | EK159822389VN  | Nguyễn Hương Trang     | Thôn Cầu Thủy Việt Quang, Bắc Quang, Hà Giang                    |
| 329 | EK159821975VN  | Nguyễn Hữu Giang       | Phù Yên Trường Yên, Chương Mỹ, Hà Nội                            |
| 330 | EK159820768VN  | Nguyễn Minh Tuấn       | Tổ 7, Phường Đồng Quang, Tp Thái Nguyên, Thái Nguyên             |
| 331 | EL155432564VN  | Nguyễn Ngọc Thái       | Tổ 3 Lâm Hà, Kiến An, Hải Phòng                                  |
| 332 | EL155432312VN  | Nguyễn Như Phúc        | Tổ 9, Ấp 4, Phù Lý, Vĩnh Cửu, Đồng Nai                           |
| 333 | EL155431277VN  | Nguyễn Quỳnh Giang     | Thôn Thăng Long Bắc Sơn, Hưng Hà, Thái Bình                      |
| 334 | EL155431189VN  | Nguyễn Thanh Bình      | Tổ 33, Phường Trần Lãm, Tp Thái Bình, Thái Bình                  |
| 335 | EL155430634VN  | Nguyễn Thu Hiền        | To 2 Thị Tran Dong Anh Huyen Dong Anh Ha Noi                     |
| 336 | EL155430532VN  | Nguyễn Thu Hằng        | Tổ 5, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội            |
| 337 | EL155430308VN  | Nguyễn Thành Sơn       | Thôn Cầu Đất, X Xuân Trường, Tp Đà Lạt, Lâm Đồng                 |
| 338 | EL155429812VN  | Nguyễn Thế Nghĩa       | Tổ 5 Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                                   |
| 339 | EL155429715VN  | Nguyễn Thị Anh         | Sen Chiều Phúc Thọ Hà Tây Hn                                     |
| 340 | EL155429199VN  | Nguyễn Thị Duyên       | Thôn Trần Xá, Xã Yên Trung, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh       |
| 341 | EL155428919VN  | Nguyễn Thị Hoàng Mai   | Tổ Dân Phố 6, Tân Lợi, Thành Phố Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk, Đắk Lắk |
| 342 | EL155428644VN  | Nguyễn Thị Huệ         | Đồng Quang Đào Mỹ, Lạng Giang, Bắc Giang                         |
| 343 | EL155428233VN  | Nguyễn Thị Hạnh        | Tổ 22 Đội Cấn, Tuyên Quang, Tuyên Quang                          |
| 344 | EL155427768VN  | Nguyễn Thị Hồng Phượng | Kp Tân Thanh 2 Hoài Hào, Thị Xã Hoài Nhơn, Bình Định             |
| 345 | EL155425492VN  | Nguyễn Thị Phương Thảo | Thuy Ha Xa Bac Hong Huyen Dong Anh Ha Noi                        |
| 346 | EL155425400VN  | Nguyễn Thị Phượng      | T. Đắk Hà Đông, Cư Diê M'Nông, Cư M'Gar, Đắk Lắk, Đắk Lắk        |
| 347 | EL155424660VN  | Nguyễn Thị Thu         | Trung Thái Nam Thái, Nam Trực, Nam Định                          |
| 348 | EL155424523VN  | Nguyễn Thị Thu Hà      | Tổ 45 Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội                           |
| 349 | EL155353478VN  | Nguyễn Thị Thúy        | Doi 1 Yen Thai Dong Yen Quoc Oai Ha Noi                          |
| 350 | EL155353380VN  | Nguyễn Thị Thúy Hằng   | Thôn 1A Ea Siên, Buôn Hồ, Đắk Lắk                                |
| 351 | EL155353209VN  | Nguyễn Thị Thắm        | Lập Trí, Minh Trí, Sóc Sơn, Hà Nội                               |
| 352 | EL155352906VN  | Nguyễn Thị Tường Vy    | K1 Đường Số 8, Tân Thới Nhất, Q12, Hồ Chí Minh                   |
| 353 | EL155352000VN  | Nguyễn Trung Sơn       | Hoàng Phụ, Hoàng Hóa Thanh Hóa                                   |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                              |
|-----|----------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 354 | EL155348138VN  | Nguyễn Đức Trường   | Bình Chánh Đông, Khánh Bình, Thị Xã Tân Uyên, Bình Dương, Bình Dương          |
| 355 | EL155347129VN  | Ngô Đăng Tùng       | Cầu Lớn Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội                                            |
| 356 | EL155347092VN  | Ngô Đức Mạnh        | Cổ Đô, Ba Vì, Hà Nội                                                          |
| 357 | EL155343780VN  | Nguyễn Ngọc Quang   | Yên Phong, Yên Định Thanh Hóa                                                 |
| 358 | EL155272567VN  | Nguyễn Quang Huy    | Thôn 5, Kim Lan, Gia Lâm, Hà Nội                                              |
| 359 | EL155271561VN  | Nguyễn Thanh Xuân   | Xuân Hòa, Phúc Yên, Vĩnh Phúc                                                 |
| 360 | EL155271218VN  | Nguyễn Thành Luân   | Tổ 13A Cụm 3 Hạ Đình Thanh Xuân Hà Nội, Hà Nội                                |
| 361 | EL155269293VN  | Nguyễn Thị Hằng     | Thôn Đồng Lại, Ứng Hoà, Ninh Giang, Hải Dương                                 |
| 362 | EL155269007VN  | Nguyễn Thị Hồng Ánh | Kim Huy Phan Dinh Phung My Hao Hung Yen Vn                                    |
| 363 | EL155267085VN  | Nguyễn Thị Quyên    | Phù Tài, Tiên Sơn, Việt Yên, Bắc Giang                                        |
| 364 | EL155266062VN  | Nguyễn Thị Thu Nga  | Phúc Sơn, Thanh Sơn, Nghệ An                                                  |
| 365 | EL155265402VN  | Nguyễn Thị Thắng    | Tổ 2, Khu Phố Khánh Long, P Tân Phước Khánh, Tx Tân Uyên, Bình Dương          |
| 366 | EL155265393VN  | Nguyễn Thị Thịnh    | Hữu Hòa, Thanh Trì, Hà Nội                                                    |
| 367 | EL155265359VN  | Nguyễn Thị Thủy     | Tt2-29, Khu Đấu Giá Tứ Hiệp, Đường Vũ Lăng, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội        |
| 368 | EL155264906VN  | Nguyễn Thị Yến      | Tổ 2 Trường Lâm - Việt Hưng - Long Biên, Hà Nội                               |
| 369 | EL155263392VN  | Nguyễn Văn Hoan     | Xã Thạch Linh, Thạch Hà, Hà Tĩnh                                              |
| 370 | EL155263239VN  | Nguyễn Văn Hạnh     | Thôn Đình Tân, Xã Tân Đình, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang                  |
| 371 | EL155263097VN  | Nguyễn Văn Lâm      | Tổ 50 Dịch Vọng Hậu-Cầu Giấy-Hà Nội                                           |
| 372 | EL155191523VN  | Nguyễn Xuân Hoàng   | Đình Đoài, Thôn Dục Nội, Xã Việt Hùng, H.Đông Anh, Tp. Hà Nội                 |
| 373 | EL155190372VN  | Ngô Hồng Tiến       | Tổ 63, An Hải Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng                                          |
| 374 | EL155190236VN  | Ngô Ngọc Huy        | Nhà Nghĩ Phương Bình, Hẻm 118 Trần Hưng Đạo, Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang |
| 375 | EL155189842VN  | Ngô Thị Thu         | Xã Hồng Thủy Huyện Lệ Thủy Tỉnh Quảng Bình                                    |
| 376 | EL155189564VN  | Ngô Văn Ngọc        | Lương Quy, Lê Lợi, An Dương, Hải Phòng                                        |
| 377 | EL155189330VN  | Nông Ánh Tuyết      | Đạo Ngạn Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Nội                                          |
| 378 | EL155189224VN  | Phan Diệp Ngọc      | 30, Nguyễn Tư Giản Phường 12, Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh                          |
| 379 | EL155189175VN  | Phan Hải Đăng       | Tổ 7 Cụm 1 Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội                                            |
| 380 | EL155188232VN  | Phan Văn Anh        | Thôn 03, Hòa Hải, Hương Khê, Hà Tĩnh                                          |
| 381 | EL155186497VN  | Phạm Quốc Dũng      | Khê Ba, Xã Tịnh Khê, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi                    |
| 382 | EL155186364VN  | Phạm Thanh Phương   | Ngõ 41 Đường Hồng Hà, Phường Phúc Xá, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội          |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                             |
|-----|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 383 | EL155186320VN  | Phạm Thu Hiền         | Thôn Nam Cường Sơn Hà, Thái Thụy, Thái Bình                                  |
| 384 | EL155185222VN  | Phạm Thị Quyển        | Tổ Kha Lâm 3, Nam Sơn, Kiến An, Hải Phòng                                    |
| 385 | EL155184187VN  | Phạm Văn Thế          | Yên Đồng, Xã Yên Đồng, Ý Yên, Nam Định                                       |
| 386 | EL155183884VN  | Phạm Đức Hòa          | Khu Phố 3, Phường 5, Thành Phố Đông Hà, Quảng Trị, Quảng Trị                 |
| 387 | EL155183133VN  | Phan Thị Thu          | Tòa Vtc Online, Số 18 Tam Trinh, Hoàng Mai, Hà Nội                           |
| 388 | EL155182800VN  | Phan Xuân Trường      | Chung Cư Glory, Khối 15, P. Trường Thi, Tp. Vinh, T. Nghệ An                 |
| 389 | EL155684452VN  | Phạm Thị Thanh Phúc   | Tịnh Thiện, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi                                             |
| 390 | EL155684188VN  | Phạm Thị Thúy My      | , Xã Quảng Phong, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hóa                          |
| 391 | EL155683655VN  | Phạm Văn Thành        | Cc The Zei , Số 8 Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2 , Nam Từ Liêm , Hà Nội               |
| 392 | EL155604193VN  | Trần Hạnh Trâm        | Khu Phố Long Hải, Phường Xuân Phú, Thị Xã Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên             |
| 393 | EK159802866VN  | Văn Minh Đức          | Xóm 7                                                                        |
| 394 | EK159726793VN  | Đinh Thị Tư           | Đội 2, Thôn Tiến Tiên, Tân Tiến, Chương Mỹ, Hà Nội                           |
| 395 | EK159720889VN  | Đỗ Huyền Anh          | Hải Hòa, Tĩnh Gia, Thanh Hóa, Thanh Hóa Thanh Hóa                            |
| 396 | EL155507466VN  | Bùi Duy Cường         | Thôn Hiến Nạp, Minh Khai, Hưng Hà, Thái Bình                                 |
| 397 | EL155507280VN  | Bùi Mai Phương        | Diêm Điền, Thái Thụy, Thái Bình                                              |
| 398 | EL155507143VN  | Bùi Ngọc Hiền         | 82 Trần Quốc Tuấn Phường 1 Gò Vấp                                            |
| 399 | EL155507086VN  | Bùi Như Hạ            | Lô Lk N Ô Số 01, Hòa Lợi 2-16, Khu Phố Phú Nghi, Bến Cát, Bình Dương         |
| 400 | EL155506925VN  | Bùi Thanh Sơn         | Lai Cách, Cẩm Giàng, Hải Dương                                               |
| 401 | EL155506783VN  | Bùi Thúy Hoa          | 142 Lê Lai, P. Ngô Quyền, Tp. Hải Phòng                                      |
| 402 | EL155506602VN  | Bùi Thị Hạnh          | 36 Ngõ 131 Hồng Hà Phúc Xá Ba Đình                                           |
| 403 | EL155506514VN  | Bùi Thị Lốp           | Đức Thắng, Mộ Đức, Quảng Ngãi                                                |
| 404 | EL155505933VN  | Bùi Văn Huy           | Thôn Sồi, Thành Minh, Thạch Thành, Thanh Hóa                                 |
| 405 | EL155505916VN  | Bùi Văn Hùng          | Đông La - Đông Hưng - Thái Bình                                              |
| 406 | EL155505876VN  | Bùi Văn Đại           | Vân Quan, Đa Phúc, Dương Kinh, Hải Phòng                                     |
| 407 | EL155505805VN  | Bùi Đức Anh           | Tổ 14, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                                         |
| 408 | EL155505791VN  | Bùi Đức Lưu           | Tân Lâm, Dạ Đồn, Lâm Hà, Lâm Đồng                                            |
| 409 | EL155505553VN  | Bùi Minh Khương       | 187 Lạc Long Quân, P.3, Q.11, Tp.Hcm                                         |
| 410 | EL155505540VN  | Bùi Minh Thuận        | Số 9/539 Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phúc Sơn 1, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình |
| 411 | EL155505482VN  | Bùi Nguyễn Khánh Linh | 132, Ngõ 120, Yên Lãng, Đống Đa, Hà Nội                                      |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                             |
|-----|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 412 | EL155505448VN  | Bùi Ngọc Cẩn          | 909 Ct3 Bắc Linh Đàm, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội              |
| 413 | EL155505425VN  | Bùi Ngọc Phong        | Sn9 Tt Cddl Tổ 18 Nghĩa Đô, Cầu Giấy Hà Nội                                  |
| 414 | EL155505363VN  | Bùi Quốc Khánh        | Kp Định Thắng 2, Thị Trấn Phú Hoà, Huyện Phú Hoà, Tỉnh Phú Yên               |
| 415 | EL155505099VN  | Bùi Thị Hữu Hạnh      | 480/78 Bình Quới, Phường 26 Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh                 |
| 416 | EL155434208VN  | Bùi Thị Tuyết         | Thôn Sê, Cẩm Bình, Cẩm Thủy, Thanh Hóa                                       |
| 417 | EL155434066VN  | Bùi Tứ                | Tổ 10, Phường Hoà Minh, Quận Liên Chiểu, Thành Phố Đà Nẵng                   |
| 418 | EL155433851VN  | Bùi Đình Văn          | Tổ Dân Phố Đông Ngoại, Châu Giang, Duy Tiên, Hà Nam                          |
| 419 | EL155433715VN  | Bạch Thị Hải Chi      | Tổ 10, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                                         |
| 420 | EL155433627VN  | Bế Thế An             | Thôn Nà Giáo, Xã Tùng Bá, Huyện Vị Xuyên, Tỉnh Hà Giang                      |
| 421 | EL155433600VN  | Cao Anh Tuấn          | Tổ 52, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội                                       |
| 422 | EL155433468VN  | Cao Thị Cẩm Thương    | Xã Cẩm Sơn, Huyện Anh Sơn, Nghệ An                                           |
| 423 | EL155433437VN  | Cao Thị Hồng Thắm     | Thôn Cổ Tháp Lai Lâm, Quảng Vinh, Quảng Điền, Thừa Thiên Huế                 |
| 424 | EL155433295VN  | Cao Văn Quyết         | Xóm Đình Đạo Ngạn, Hợp Đồng, Chương Mỹ, Hà Nội                               |
| 425 | EL155433145VN  | Chu Quế Anh           | 47 Văn Chung, Phường 13, Quận Tân Bình, Hồ Chí Minh                          |
| 426 | EL155432961VN  | Chung Minh Tâm        | 044 Lô C C/C Ân Quang, P.9, Q.10, Tp. HCM                                    |
| 427 | EL155432935VN  | Châu Ngọc Thạch       | Thôn 8, Xã Đăk Cẩm, Kon Tum, Kon Tum                                         |
| 428 | EL155432745VN  | Cao Thị Hải Yến       | 57 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội                                      |
| 429 | EL155432649VN  | Cao Văn Phúc          | A10/2E Ấp 1, Xã Quy Đức, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh             |
| 430 | EK159816281VN  | Chung Hoàng Liêm      | Tân Hiệp 01, Tân Uyên                                                        |
| 431 | EK159816193VN  | Chương Hoàng Tân      | Số 63 Ngô Bệ, Phường 13, Phường 13, Tân Bình, Hồ Chí Minh                    |
| 432 | EK159816162VN  | Cù Ngọc Ổn            | 16D Tổ 3, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội                                       |
| 433 | EK159816030VN  | Diệp Đình Thùy Phương | 856 Tạ Quang Bửu, Phường 05, Quận 8, Thành Phố Hồ Chí Minh                   |
| 434 | EK159816009VN  | Doãn Ngọc Trung       | Tổ 25 Cụm 4 Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội                                         |
| 435 | EK159815768VN  | Dương Kim Hiền        | Dương Kim Hiền - Thôn Đồng Song, Xã Kiên Thành, Huyện Trấn Yên, Tỉnh Yên Bái |
| 436 | EK159815754VN  | Dương Lê Hoài Việt    | Tt Tuy Phước, Tuy Phước, Bình Định                                           |
| 437 | EK159815683VN  | Dương Ngọc Ánh        | HI04-14 Vinhomes Riverside, Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội                      |
| 438 | EK159815547VN  | Dương Thành Trung     | Tt Hưng Hà, Hưng Hà, Thái Bình                                               |
| 439 | EK159815520VN  | Dương Thắng Lợi       | 439/44 Hồ Học Lãm, P. An Lạc, Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh                      |
| 440 | EK159815445VN  | Dương Thị Nở          | 9-11 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh           |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                        |
|-----|----------------|-----------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 441 | EK159815255VN  | Dương Trọng Đức       | Khóm 1, Phường 1, Tp. Sa Đéc, Đồng Tháp                                 |
| 442 | EK159815224VN  | Dương Văn Trang       | 51 Tổ 8 Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                  |
| 443 | EK159815175VN  | Dương Văn Thái        | Thôn Thanh Trì, Minh Phú, Sóc Sơn, Hà Nội                               |
| 444 | EK159815167VN  | Dương Văn Thắng       | Phù Liễn, Xã Bắc Hồng, Huyện Đông Anh, Thành Phố Hà Nội                 |
| 445 | EK159815096VN  | Dương Đức Duy         | Phòng 501 Toà V2 Khu Đô Thị Đặng Xá, Gia Lâm                            |
| 446 | EK159815034VN  | Dương Hồng Phúc       | Bình Tạo A, Trung An, Mỹ Tho, Tiền Giang                                |
| 447 | EK159815017VN  | Dương Kim Dung        | 127A Nguyễn Trung Trực, P. Vĩnh Bảo, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang           |
| 448 | EK159814793VN  | Dương Thị Hồng Thủy   | 84 Cộng Hoà, F4, Quận Tân Bình, Tp.Hcm                                  |
| 449 | EK159814780VN  | Dương Thị Khuyên      | 31 Tổ 69, P. Hoàng Văn Thụ, Hà Nội                                      |
| 450 | EK159814762VN  | Dương Thị Minh Phượng | 61 Tổ 9 Cụm 2 Bưởi Tây Hồ, Hà Nội                                       |
| 451 | EK159814643VN  | Dương Thị Thuận       | Phường Kinh Bắc, Tp Bắc Ninh                                            |
| 452 | EK159814541VN  | Dương Văn Tú          | Ấp Đầm Cù, Xã Trần Thới, Huyện Cái Nước, Tỉnh Cà Mau                    |
| 453 | EK159814422VN  | Giáp Văn Thắng        | 476 Nguyễn Thái Sơn, Phường 05, Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh                  |
| 454 | EK159814405VN  | Giang Bội Bội         | 152E Lạc Long Quân                                                      |
| 455 | EK159814365VN  | Hon Côn Mùi           | 5B Phổ Quang, P2 Tân Bình                                               |
| 456 | EK159814317VN  | Hoàng Châu Thành      | 2105 A, Tòa Nhà Hòa Phát Số 493 Trương Định, Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội |
| 457 | EK159814135VN  | Hoàng Minh Phong      | Cổng Thôn, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội                                    |
| 458 | EK159814042VN  | Hoàng Ngọc Anh        | Tt Viện Lsqd Tổ 22, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                          |
| 459 | EK159813957VN  | Hoàng Phương Anh      | 16 6.14 B C/C 45 Tân Lập, Đông Hòa, Dĩ An, Bình Dương                   |
| 460 | EK159813705VN  | Hoàng Thị Diệu Thùy   | 277-279 Đại Lộ Bình Dương, Chánh Nghĩa, Thủ Dầu Một, Bình Dương         |
| 461 | EK159813489VN  | Hoàng Thị Minh        | Tổ 3 Khu Phố 2, Thới Hòa, Bến Cát, Bình Dương                           |
| 462 | EK159813356VN  | Hoàng Thị Thanh Hương | 151/5 Hồ 9 Nguyễn Văn Trỗi P.11 Phú Nhuận, Tp. Hcmv                     |
| 463 | EK159813325VN  | Hoàng Thị Thu         | Ấp 7, Gia Canh, Định Quán, Đồng Nai                                     |
| 464 | EK159813271VN  | Hoàng Thị Thu Hương   | Xóm Đồng Tâm, Nam Mỹ, Nam Trực, Nam Định                                |
| 465 | EK159813254VN  | Hoàng Thị Thùy Dung   | 45 Lê Đại Hanh Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng                      |
| 466 | EK159813152VN  | Hoàng Thị Tuyết Hạnh  | 508B Nhà 222B Đệi cấn(Tt Vptw)Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội                |
| 467 | EK159812885VN  | Hoàng Văn Tính        | Thôn Thanh Thượng A, Xã Ayun Hạ, Huyện Phú Thiện, Gia Lai               |
| 468 | EK159812713VN  | Hoàng Đức Huy         | 139 Lý Chính Thắng                                                      |
| 469 | EK159812695VN  | Hoàng Đức Tùng        | Trần Phú, Thành Phố Bắc Giang, Bắc Giang                                |
| 470 | EK159812537VN  | Huỳnh Nguyễn Tuấn Huy | 180 Lý Chính Thắng, Phường 09, Quận 3, Hồ Chí Minh                      |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                                |
|-----|----------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 471 | EK159812364VN  | Huỳnh Thị Cẩm         | 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh                                     |
| 472 | EK159812320VN  | Huỳnh Thị Mỹ Duyên    | Ấp An Hòa Đông Hòa Hiệp Cái, Tiền Giang                                         |
| 473 | EK159812293VN  | Huỳnh Thị Thanh Tuyền | Hoà Tiến Hoà Vang Đà Nẵng                                                       |
| 474 | EK159812262VN  | Huỳnh Thị Thùy Linh   | 60/31 Lý Chính Thắng, Phường 08, Quận 3, Hồ Chí Minh                            |
| 475 | EK159812055VN  | Hiệp Thị Thùy Trang   | Tổ 16 Cụm 4, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội                  |
| 476 | EK159811995VN  | Hoàng Bích Hợp        | 14/186 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội                                                 |
| 477 | EK159811911VN  | Hoàng Hồng Hải        | 21 Võ Liêm Sơn, Trường An, Thành Phố Huế, Thừa Thiên Huế                        |
| 478 | EK159811678VN  | Hoàng Quốc Hoàn       | Phường Đông Kinh, Thành Phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn Việt Nam                    |
| 479 | EK159811620VN  | Hoàng Thanh Sơn       | 290 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tphcm, Hồ Chí Minh            |
| 480 | EK159811474VN  | Hoàng Thị Hoa         | Số Nhà 08 Mao Trung, Phuongliêu, Bắc Ninh                                       |
| 481 | EK159811284VN  | Hoàng Thị Ngọc Loan   | 93 Lê Lợi, P. Thắng Nhì, Vũng Tàu                                               |
| 482 | EK159811094VN  | Hoàng Thị Đàm         | Thôn Tam Liên, Xã Ea Tam, Krông Năng, Đắk Lắk                                   |
| 483 | EK159810920VN  | Hoàng Văn Lâm         | Thôn Khuôn Thê, Phúc Ứng, Sơn Dương, Tuyên Quang                                |
| 484 | EK159810876VN  | Hoàng Văn Quân        | 75 Long Thuận, Trường Thạnh, Tp Thủ Đức, Hồ Chí Minh                            |
| 485 | EK159810831VN  | Hoàng Văn Tuyền       | 26.4 Block 1B, C/Cư Lacasa, Phú Thuận, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh                  |
| 486 | EK159810730VN  | Huỳnh Bửu Hòa         | Khóm 3, Mỹ Long, Thành Phố Long Xuyên, An Giang                                 |
| 487 | EK159810522VN  | Huỳnh Sơn Tiên        | 160/93B Nguyễn Văn Quỳ, Phú Thuận, Quận 7                                       |
| 488 | EK159810479VN  | Huỳnh Thị Dạ Thảo     | 40B Quốc Hương, P.Thảo Điền, Q2, Tphcm (Nh Vườn Thảo Điền)                      |
| 489 | EK159810329VN  | Huỳnh Thị Thùy Trang  | 311, Phường An Thạnh, Thị Xã Thuận An, Bình Dương                               |
| 490 | EK159810292VN  | Huỳnh Trí Quang       | 64 Lý Chính Thắng, Khu Phố 18, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 491 | EK159810275VN  | Huỳnh Văn Ngà         | Tổ 12, Láng Cát, Xã Tân Hải, Thị Xã Phú Mỹ, Bà Rịa - Vũng Tàu                   |
| 492 | EK159810261VN  | Huỳnh Văn Quy         | Trường Thọ, Xã Phước Hậu, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận                     |
| 493 | EK159810173VN  | Hà Huyền Châu         | Tổ 28 Khu 7 Quang Trung Tp.Ưông Bí, Quảng Ninh                                  |
| 494 | EK159810085VN  | Hà Ngọc Hoàn          | Khối Vĩnh Quang, Đông Vĩnh, Thành Phố Vinh, Nghệ An                             |
| 495 | EK159809935VN  | Hà Thị Minh Tâm       | Tổ 7, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                                                |
| 496 | EK159809921VN  | Hà Thị Mỹ Thuận       | Thon 1A Ea Uy Krong Pac Dak Lak                                                 |
| 497 | EK159809881VN  | Hà Thị Thúy Ngọc      | B20-4 Cc H T Phát, P, Phú Thuận, Q7, Tp Hcm                                     |
| 498 | EK159809793VN  | Hà Văn Hưng           | 603A Cc19T Ngõ 79 Thanh Đàm, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Hà Nội           |
| 499 | EK159809776VN  | Hà Văn Tuấn           | Thôn Thuyền, Đình Trì, Tp Bắc Giang, Bắc Giang                                  |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận     | Địa chỉ nhận thư                                                                 |
|-----|----------------|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 500 | EK159809762VN  | Hà Văn Đạo         | Tổ 4, Kp.Phú Thịnh, P.Tân Phú, Tx.Đồng Xoài, T.Bình Phước                        |
| 501 | EK159809745VN  | Hán Bình Duyên     | 369 Văn Cao,Đặng Lâm,Hải An,Hải Phòng                                            |
| 502 | EK159809714VN  | Hù Thị Huyền       | Luồng Đor, Cốc San                                                               |
| 503 | EK159809630VN  | Hà Mai Linh        | Tổ 7, Phường Kim Tân, Thành Phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai                            |
| 504 | EK159809541VN  | Hà Thị Kim Anh     | Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Yên Thịnh, Tp. Yên Bái, , Yên Bái                 |
| 505 | EK159809351VN  | Hà Đức Tráng       | Phòng 315 Chung Cư Nhà Máy Đạm Phú Mỹ-Thị Xã Phú Mỹ- Bà Rịa Vũng Tàu.            |
| 506 | EK159809285VN  | Hồ Công Tuấn Vũ    | Tổ 71, Chính Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng                                            |
| 507 | EK159809229VN  | Hồ Hữu Phi Oanh    | 5 Cao Ốc 86 Tân Đà, Phường 11, Quận 5, Thành Phố Hồ Chí Minh                     |
| 508 | EK159809161VN  | Hồ Ngọc Đẹp        | 61A Cư Xá Ụ Tàu, Ung Văn Khiêm, P25, Bình Thạnh                                  |
| 509 | EK159809144VN  | Hồ Quốc Bảo        | Sơn Tây Sơn Thành Tây Tây Hóa, Phú Yên                                           |
| 510 | EK159809008VN  | Hồ Thị Mười        | Lê Hồng Phong,, Thành Phố Quảng Ngãi, Quảng Ngãi                                 |
| 511 | EK159808798VN  | Hồ Văn Mừng        | 39A/2, Tổ 5, Khu Vực 3, P. An Khánh, Ninh Kiều, Tp Cần Thơ, Cần Thơ - Tp Cần Thơ |
| 512 | EK159808679VN  | Hồ Anh Thư         | Số 176 Lê Duẩn, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội            |
| 513 | EK159808634VN  | Hồ Hoàng Duy       | Vĩnh Tây 1, Núi Sam, Châu Đốc, An Giang.                                         |
| 514 | EK159808617VN  | Hồ Lê Tinh Tú      | 66 Lê Lợi, Khu Phố 6, Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh                          |
| 515 | EK159808492VN  | Hồ Thị Huệ         | So Nha Mòi Hem 115/6A Le Duc Tho P17 Go Vap So Cu 79A Đường Số 14 P.17 Tp.Hcm    |
| 516 | EK159808299VN  | Hồ Đắc Lê Phan     | 54/3/3 Đường Số 20, Phường 5, Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh                            |
| 517 | EK159737195VN  | Kiều Thị Hương     | Số 30, Ngõ 183B Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội Hà Nội                               |
| 518 | EK159736932VN  | Lâm Mỹ Hạnh        | Khóm 1 Thị Trấn Long Hồ, Long Hồ, Vĩnh Long                                      |
| 519 | EK159736813VN  | Lâm Tuấn Phát      | 43 Lai Văn Tùng Khóm 4 Phường 6                                                  |
| 520 | EK159736637VN  | Lê Anh Thuận       | B1807 Cc 21 Tầng, 36 Nguyễn Thái Học, P7, Tp Vũng Tàu                            |
| 521 | EK159736535VN  | Lê Bùi Tuấn Phong  | 50/47 Nhất Chi Mai, Phường 13, Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh                          |
| 522 | EK159736521VN  | Lê Bùi Uyên Phương | 14 Mai Văn Ngọc P10 Q Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh                                  |
| 523 | EK159736504VN  | Lê Cao Sơn         | 101-102 C29A, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội                                        |
| 524 | EK159736288VN  | Lê Hoàng Đan       | 100/43 Trần Hưng Đạo Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh                       |
| 525 | EK159736138VN  | Lê Hồng Quân       | 298 Nguyễn Trung Trực, Phường Dương Đông, Thành Phố Phú Quốc, Tỉnh Kiên Giang    |
| 526 | EK159736098VN  | Lê Hồng Vân        | Xóm 2 An Trai, Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội                                        |
| 527 | EK159735999VN  | Lê Minh Nam        | 129A Đặng Văn Ngữ, P.13, Q. Phú Nhuận, Tphcm                                     |
| 528 | EK159735968VN  | Lê Minh Quân       | Chung Cư Harmona, Block A, 21 Trương Công Định, P14, Tân Bình                    |
| 529 | EK159735937VN  | Lê Minh Tân        | 618/32/59, Âu Cơ, Phường Phútrung, Quận Tân Phú                                  |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                         |
|-----|----------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| 530 | EK159735852VN  | Lê Nguyễn Diễm Hằng | 5 Công Trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Quận1, Hồ Chí Minh               |
| 531 | EK159735849VN  | Lê Nguyễn Duy Khôi  | Ấp Mỹ Luận Mỹ Hạnh Trung Thị Xã, Cai Lậy, Tiền Giang                     |
| 532 | EK159735778VN  | Lê Nguyễn Ái Hòa    | 14/2/9 Trần Khắc Chân , Phường 15, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 533 | EK159735747VN  | Lê Ngọc Dũng        | Số24/69/15 Tổ 10, Phường Phú La, Hà Đông, Hà Nội                         |
| 534 | EK159735645VN  | Lê Phong Hương      | 17 Ngõ 192 Thái Thịnh Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội                           |
| 535 | EK159735415VN  | Lê Quốc Đạt         | Số 8, Ngách 254/171 Minh Khai, Mai Động, Hoàng Mai                       |
| 536 | EK159735375VN  | Lê Thanh Huyền      | Tổ 24 - Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                                    |
| 537 | EK159735353VN  | Lê Thanh Hào        | P802 Gh3 Ct17 Kdt Viet Hung                                              |
| 538 | EK159735225VN  | Lê Thiều Nhật Huy   | K13 Đường Số 19, Phường Hưng Phú, Cái Răng, Cần Thơ                      |
| 539 | EK159735150VN  | Lê Thuý An          | Phượng Tường, Việt Hùng, Trục Ninh, Nam Định                             |
| 540 | EK159735129VN  | Lê Thành Tâm        | Khu Phố 2, Xuân Trung, Long Khánh, Đồng Nai                              |
| 541 | EK159735101VN  | Lê Thái Đồng        | 7 19 Tháp, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành Phố Hồ Chí Minh          |
| 542 | EK159735075VN  | Lê Thùy Dương       | 8 Ngõ Dã Tượng, Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội                         |
| 543 | EK159734790VN  | Lê Thị Hoa          | Vinhomes Ocean Park, Gia Lam Hn                                          |
| 544 | EK159734755VN  | Lê Thị Hoài Thu     | Xã Đông Quang Ba Vì, Tp. Hà Nội                                          |
| 545 | EK159734741VN  | Lê Thị Hoàn         | Đội 6- Trát Cầu - Tiền Phong - Thường Tín- Hà Nội                        |
| 546 | EK159734738VN  | Lê Thị Hoàng Yến    | 214 Lô A Chung Cư Ấn Quang, Phường 09, Quận 10, Hồ Chí Minh              |
| 547 | EK159734715VN  | Lê Thị Huyền Trang  | 14 Ngõ 7 Giang Văn Minh , Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội                        |
| 548 | EK159734582VN  | Lê Thị Hồng         | Hoàng Xá, Phú Túc, Phú Xuyên, Hà Nội                                     |
| 549 | EK159734579VN  | Lê Thị Hồng Nhung   | Lô 20Bt2 Bắc Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                     |
| 550 | EK159734494VN  | Lê Thị Kim Hiên     | Tổ 56, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội                                    |
| 551 | EK159734477VN  | Lê Thị Kim Mỹ       | Khu Phố Ninh Tân, Ninh Sơn, Thành Phố Tây Ninh, Tây Ninh                 |
| 552 | EK159734415VN  | Lê Thị Kiều My      | Tt Sông Vệ, Huyện Tư Nghĩa, Tỉnh Quảng Ngãi                              |
| 553 | EK159734154VN  | Lê Thị Nhân         | Thôn Liêu Xá, Xã Liêu Xá Yên Mỹ Hưng Yên                                 |
| 554 | EK159734083VN  | Lê Thị Phương       | Tổ 3, An Hải Đông, Sơn Trà, Đà Nẵng                                      |
| 555 | EK159733825VN  | Lê Thị Thu Trang    | Thôn 5, Thị Trấn Hương An, Quế Sơn, Quảng Nam                            |
| 556 | EK159733777VN  | Lê Thị Thúy Hường   | 144/19 Bís Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Hồ Chí Minh        |
| 557 | EK159733763VN  | Lê Thị Thúy Hằng    | Nam Nhan Tháp Nhơn Hậu, Thị Xã An Nhơn, Bình Định                        |
| 558 | EK159733750VN  | Lê Thị Thúy Liễu    | 8 Phan Đình Phùng, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Tphcm                       |
| 559 | EK159733635VN  | Lê Thị Vui          | Lầu 8, 285 Cmt8, P.12, Q.10, Tp.Hcm                                      |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận     | Địa chỉ nhận thư                                                              |
|-----|----------------|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 560 | EK159733573VN  | Lê Thị Xuân Nguyên | 548B/6 Khu Vực Bình Trung, Phường Long Hòa, Quận Bình Thủy, Thành Phố Cần Thơ |
| 561 | EK159733539VN  | Lê Tiến Hùng       | Tổ 14 Cụm 2, Nhật Tân, Tây Hồ, Hà Nội                                         |
| 562 | EK159733370VN  | Lê Tấn Nghi        | 41A/67/4 Cù Lao Nguyễn Kiệu, P1, Quận 4 Tp. Hồ Chí Minh                       |
| 563 | EK159733281VN  | Lê Viết Tám        | 15C Khu Phố 5 Cũ( Nay Là Khu Phố 34) Đường Số 4, Phường Tam Bình, Tphcm       |
| 564 | EK159733264VN  | Lê Việt Cường      | 120 Đường Tiến Thành, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội                              |
| 565 | EK159733065VN  | Lê Văn Mai         | 740/23G, Kp4, Phường Hiệp Bình Phước, Q113, Tp Thủ Đức, Hồ Chí Minh           |
| 566 | EK159732961VN  | Lê Văn Thái        | Số 52 Ngõ 10 Tổ 17, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội                                |
| 567 | EK159732873VN  | Lê Văn Tùng        | Trung Cao, Trung Hòa, Chương Mỹ, Hà Nội                                       |
| 568 | EK159732710VN  | Lê Xuân Tuấn Đạt   | Đường Lê Đức Thọ, Phường 16, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh               |
| 569 | EK159732502VN  | Lê Đức Chín        | 16 Nguyễn Thế Truyện, P.Tân, Sơn Nhi, Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh                |
| 570 | EK159732480VN  | Lê Đức Hải         | 60/41/1 Lý Chính Thắng P Võ Thị Sáu, Q 3, Tp Hồ Chí Minh                      |
| 571 | EK159732388VN  | Lò Trung Hòa       | 36 Vạn Bảo, Liễu Giai, Ba Đình Hn                                             |
| 572 | EK159732175VN  | Lâm Thị Thùy Ninh  | Số 16 Ngõ 142 Yên Lãng, Thịnh Quang. Hà Nội                                   |
| 573 | EK159732025VN  | Lê An Na           | Tổ 29 Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                                              |
| 574 | EK159731864VN  | Lê Bách Khoa       | Đường 369, Xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh                 |
| 575 | EK159731847VN  | Lê Bích Diệp       | Bắc Cường, Thổ Tang, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc                                    |
| 576 | EK159731657VN  | Lê Hiếu Nhân       | 110 Bình An 7 Hoà Cường Bắc, Hải Châu Đà Nẵng                                 |
| 577 | EK159731127VN  | Lê Minh Đăng       | Tây Khánh 2, Phường Mỹ Hoà, Thành Phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang               |
| 578 | EK159731087VN  | Lê Mạnh Hùng       | Ctcp Xuân Mai Đạo Tú                                                          |
| 579 | EK159730682VN  | Lê Phước Thảo      | Tổ 9, Khu Phố Xà Mách, Xã Bàu Bàng, Hồ Chí Minh                               |
| 580 | EK159730546VN  | Lê Thanh Hùng      | Thôn Xuân Phong, Xã Vĩnh Phương, Nha Trang, Khánh Hòa                         |
| 581 | EK159730400VN  | Lê Thị An          | Toà Hha, Tân Tây Đô, Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội                              |
| 582 | EK159730254VN  | Lê Thị Hoa         | S203 Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, Gia Lâm, Hà Nội                             |
| 583 | EK159730081VN  | Lê Thị Hồng Hạnh   | 605 Nhà C Vinaconex Tran Thai Tông, Hà Nội                                    |
| 584 | EK159730033VN  | Lê Thị Khuyên      | Thôn Đông Nhà Thờ, Dương Quan, Thủy Nguyên, Hải Phòng                         |
| 585 | EK159729980VN  | Lê Thị Kim Nhung   | Tổ 58 Kp8, Phường Lê Hồng Phong, Quy Nhơn, Bình Định                          |
| 586 | EK159729684VN  | Lê Thị Minh Thảo   | Bidv Thăng Long, F5 Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội                              |
| 587 | EK159729653VN  | Lê Thị Mỹ          | Thạch Châu, Lộc Hà, Hà Tĩnh                                                   |
| 588 | EK159729596VN  | Lê Thị Nga         | P2906 Tòa Hud3 Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội                                       |
| 589 | EK159729551VN  | Lê Thị Ngọc Hân    | Ấp Hiệp Hoà, Xã Hoà Bình, Huyện Trà Ôn, Tỉnh Vĩnh Long                        |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận     | Địa chỉ nhận thư                                                                               |
|-----|----------------|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 590 | EK159729446VN  | Lê Thị Phương Hà   | 463B/32A Cách Mạng Tháng Tám Tp Hcm                                                            |
| 591 | EK159729313VN  | Lê Thị Thanh Hương | Tổ 9, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội                                                             |
| 592 | EK159729211VN  | Lê Thị Thu Hiền    | Ngo 128 Ngo Quyen, Tp.Hải Dương, Hải Dương                                                     |
| 593 | EK159728825VN  | Lê Thị Diệp        | A41 Nguyễn Trãi, Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh                                      |
| 594 | EK159728777VN  | Lê Tiến Vinh       | Khu 3, Suối Hoa, Thành Phố Bắc Ninh, Bắc Ninh                                                  |
| 595 | EK159728560VN  | Lê Tuấn Vũ         | Tổ 27 Khu Phố Tân Đông Hiệp - Dĩ An - Bình Dương, , Bình Dương                                 |
| 596 | EK159728383VN  | Lê Văn Hùng        | Tt Viện Khxd, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội                                                      |
| 597 | EK159728030VN  | Lê Xuân Việt       | Lái Thiêu 03, Phường Lái Thiêu, Tx.Thuận An, Bình Dương                                        |
| 598 | EK159728009VN  | Lê Thị Thiên Hương | 217 Lô D C/C Ng Thiện Thuật, P.1, Q.3, Hồ Chí Minh                                             |
| 599 | EK159727873VN  | Lê Đức Anh         | 27 Đường Mai Động, Mai Động, Hoàng Mai, Hà Nội                                                 |
| 600 | EK159727825VN  | Lê Đức Tiến        | 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hcm                                                   |
| 601 | EK159727706VN  | Lý Hữu Trí         | 209 Đường Số 1, Phường Tân Phú, Quận 7                                                         |
| 602 | EK159727649VN  | Lý Văn Lê          | Khánh Yên, Văn Bàn, Lào Cai                                                                    |
| 603 | EK159727502VN  | Lưu Thị Minh Thái  | Chung Cư 44 Đặng Văn Ngữ, P.705, Lô B, P.10, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh             |
| 604 | EK159826791VN  | Lương Thảo Ngọc    | 323 Xuân Đình, P. Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                               |
| 605 | EK159826394VN  | Lưu Mỹ Hưng        | P11, Tầng 3, Nhà A6, T/T Giảng Võ, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội                                   |
| 606 | EK159826289VN  | Lưu Thị Thu Hà     | 56/53/103 Đức Giang, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội                                              |
| 607 | EK159825972VN  | Lương Thị Hoa Sơn  | 69 Hàng Chiếu, Hoàn Kiếm, , Hà Nội                                                             |
| 608 | EK159825938VN  | Lương Thị Phương   | Lp21 219 Trung Kính , Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội                          |
| 609 | EK159825779VN  | Lương Văn Hải      | Tổ 4 Hoàng Văn Thụ, Q.Hoàng Mai, Hà Nội                                                        |
| 610 | EK159825677VN  | Lại Ngọc Thắng     | Tập Thể Tb Kinh Tế Tổ 4 - Mai Dịch - Cầu Giấy Hà Nội                                           |
| 611 | EK159825650VN  | Lại Thị Anh Minh   | Phố Vạn Hưng, Bích Đào, Thành Phố Ninh Bình, Ninh Bình                                         |
| 612 | EK159825500VN  | Lê Thụy Thu Vân    | 71 Tạ Hiện, Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Hồ Chí Minh                                                  |
| 613 | EK159825439VN  | Lục Dũng Minh      | 81 Ngõ Tự Do, Phố Đại La, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                                            |
| 614 | EK159825368VN  | Lữ Ngọc Luân       | 62/19 Lê Văn Huân , P13, Tân Bình, Tp Hcm                                                      |
| 615 | EK159825306VN  | Mai Ka Sa          | A7 Building, E- Office Park, Road, Tân Thuận, Đ. Sáng Tạo, Tân Thuận Đông, Quận 7, Hồ Chí Minh |
| 616 | EK159825102VN  | Mai Thị Hồng       | Khu 4, Lam Sơn, Thị Xã Bim Sơn, Thanh Hóa                                                      |
| 617 | EK159825031VN  | Mai Thị Như Quỳnh  | 58/22D Đông Nai, Phường 15, Quận 10 Tp. Hồ Chí Minh                                            |
| 618 | EK159825028VN  | Mai Thị Phú        | 56/12 Gò Ô Mội Kp2, P Phú Thuận, Quận 7, Tp Hồ Chí Minh                                        |
| 619 | EK159824795VN  | Mai Xuân Tiến      | Hải Phong, Hải Hậu, Nam Định                                                                   |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận           | Địa chỉ nhận thư                                                                    |
|-----|----------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 620 | EK159824773VN  | Mai Xuân Việt            | Số 1, Ngõ 1 Chùa Bộc, Đống Đa Hà Nội                                                |
| 621 | EK159824685VN  | Mai Hương                | Số 218 Lê Thánh Tông, Máy Chai, Ngõ Quyền, Hải Phòng                                |
| 622 | EK159824623VN  | Mai Quỳnh Huy Vũ         | 388 Nguyễn Văn Cừ, An Khánh, Ninh Kiều, Cần Thơ                                     |
| 623 | EK159824597VN  | Mai Thanh Hoa            | 9 10 B6, Ktt Khkh Và Nvqg Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội                                  |
| 624 | EK159824518VN  | Mai Thị Hà Thanh         | Kiệt 94, Hùng Vương, Tổ 7, Khu Phố 4, Phường 5, Đông Hà, Quảng Trị                  |
| 625 | EK159824478VN  | Mai Thị Ngọc Nga         | 7/4 Đường 23 Kp4, Phường Bình Trưng Tây, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh   |
| 626 | EK159824376VN  | Mai Văn Cường            | 176/10/24 Trương Công Định, Phường 3, Vũng Tàu                                      |
| 627 | EK159824314VN  | Mai Vĩnh Thắng           | Tổ 59 Phường Hòa Cường Bắc                                                          |
| 628 | EK159824291VN  | Mai Xuân Hòa             | Tổ 2, Ấp 3, Bình Lợi, Vĩnh Cửu, Đồng Nai                                            |
| 629 | EK159824243VN  | Mai Đức Thịnh            | 03 Ba Vi, P. 04, Q.Tan Bình, Tp.Hochi Minh                                          |
| 630 | EK159824107VN  | Nghiêm Văn Dung          | 1206/35/13A Huỳnh Tấn Phát, P Tân Phú, Quận 7                                       |
| 631 | EK159823985VN  | Nguyễn Anh Tuấn          | 65 Ngõ 124 Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                           |
| 632 | EK159823954VN  | Nguyễn Anh Tú            | Số 11-13, Đường Trần Đại Nghĩa, Phường Vĩnh Trại, Thành Phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn |
| 633 | EK159823676VN  | Nguyễn Chính Đông Nguyên | Phường 8, Gò Vấp                                                                    |
| 634 | EK159823543VN  | Nguyễn Công Từ Vương     | 184/16 Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Tp Hồ Chí Minh                             |
| 635 | EK159823512VN  | Nguyễn Công Đức          | P2006 Hhb Ttd, Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội                                          |
| 636 | EK159823472VN  | Nguyễn Danh Dương        | Vĩnh Tân, Tân Uyên                                                                  |
| 637 | EK159823455VN  | Nguyễn Danh Việt         | Đào Nguyên, X An Thượng, H Hoài Đức, Hà Nội                                         |
| 638 | EK159823441VN  | Nguyễn Diễm Hương        | Tổ 6 Mai Động Hoàng Mai                                                             |
| 639 | EK159823367VN  | Nguyễn Duy Hiếu          | Xp Homes Star, Kdt Tân Tây Đô, Xã Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội                       |
| 640 | EK159823305VN  | Nguyễn Duy Linh          | 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Hồ Chí Minh                            |
| 641 | EK159822962VN  | Nguyễn Hoàng Linh        | Tổ 10, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                                                   |
| 642 | EK159822945VN  | Nguyễn Hoàng Long        | Ấp Đồng Säck, Bình Mỹ, Bắc Tân Uyên, Bình Dương                                     |
| 643 | EK159822914VN  | Nguyễn Hoàng Minh        | 39 Ý Lan, Phường Hiệp Tân, Quận Tân Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh                      |
| 644 | EK159822548VN  | Nguyễn Huyền Trang       | Hoàng Mai, Phường Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội                                  |
| 645 | EK159822525VN  | Nguyễn Huỳnh Diễm Phúc   | B15/12 Ấp 3A, Xã Bình Hưng, Huyện Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh                       |
| 646 | EK159822446VN  | Nguyễn Hùng Sơn          | 151 Trần Nãi, Phường An Khánh, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh             |
| 647 | EK159822429VN  | Nguyễn Hương Giang       | 37 An Dương, Tây Hồ, Hà Nội                                                         |
| 648 | EK159822415VN  | Nguyễn Hương Giang       | Xóm Lẻ 1 Khu 1, Thị Cầu, Tp Bắc Ninh, Bắc Ninh                                      |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận         | Địa chỉ nhận thư                                                              |
|-----|----------------|------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 649 | EK159822375VN  | Nguyễn Hạnh Dung       | Bệnh Viện Nhi Đồng 2, 14 Lý Tự Trọng, Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 650 | EK159822313VN  | Nguyễn Hải Lan         | 609, T7 C/C47 57 Ng Th Bình, P. Ng Thái Bình, Quận 1                          |
| 651 | EK159822199VN  | Nguyễn Hồng Kiên       | Xóm 4, Gia Sinh, Gia Viễn, Ninh Bình                                          |
| 652 | EK159822123VN  | Nguyễn Hồng Quân       | Lk 15-L 117 Khu Mậu Lương, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội                         |
| 653 | EK159822106VN  | Nguyễn Hồng Sơn        | 29A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tphcm                           |
| 654 | EK159822052VN  | Nguyễn Hữu Thành       | Thôn Nam Dương, Quảng Vinh, Quảng Điền, Thừa Thiên Huế                        |
| 655 | EK159822049VN  | Nguyễn Hữu Bảng        | Phú Vinh, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội                                          |
| 656 | EK159821919VN  | Nguyễn Hữu Khoa        | 944/15/1 Huỳnh Tấn Phát, Tân Phú, Q. 7, Tphcm                                 |
| 657 | EK159821825VN  | Nguyễn Hữu Phúc        | Số 49C, Phạm Thái Bường, Phường 4, Tp Vĩnh Long , Vĩnh Long                   |
| 658 | EK159821763VN  | Nguyễn Hữu Thọ         | Tổ 34 Phường Kim Tân Tp Lào Cai, Lào Cai, Lào Cai                             |
| 659 | EK159821692VN  | Nguyễn Hữu Ánh         | 63+64 Tt Nguyễn Công Trứ, Phố Huế, Hai Bà Trưng Hà Nội                        |
| 660 | EK159821675VN  | Nguyễn Hữu Đức         | Thị Trấn Thiên Cầm, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh                                        |
| 661 | EK159821661VN  | Nguyễn Hữu Đức         | 54A Giải Phóng, Phường 4, Tân Bình, Tp. HCM                                   |
| 662 | EK159821508VN  | Nguyễn Khắc Minh       | Khu 2 Suối Hoa, Thành Phố Bắc Ninh, Bắc Ninh                                  |
| 663 | EK159821454VN  | Nguyễn Kim Cương       | Nhà 61 Ngõ 622 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội               |
| 664 | EK159821370VN  | Nguyễn Kiều Chinh      | Khu 5 Thụy Lôi Thụy Lâm, Đông Anh, Hà Nội                                     |
| 665 | EK159821295VN  | Nguyễn Liên Hà         | 17 Lê Quý Đôn 2, Nguyễn Trãi, Hà Đông, Hà Nội                                 |
| 666 | EK159821131VN  | Nguyễn Lưu Phương      | 27 Lê Văn Tao, Kp10, Phường 1, Tân An, Long An                                |
| 667 | EK159821030VN  | Nguyễn Minh Diệp       | Số Nhà 12, Ngách 1/28/2, Phố Thuý Lĩnh, Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội           |
| 668 | EK159820989VN  | Nguyễn Minh Huân       | 62/117 Lý Chính Thắng P8 Q3 Tphcm                                             |
| 669 | EK159820961VN  | Nguyễn Minh Hằng       | Tầng 5 Toà Pvi, Số 1 Phạm Văn Bạch, Yên Hoà, Cầu Giấy                         |
| 670 | EK159820895VN  | Nguyễn Minh Phong      | 937 Tổ 37 Ấp 2, Phước Khánh, Nhơn Trạch, Đồng Nai                             |
| 671 | EK159820785VN  | Nguyễn Minh Trang      | Tổ 29, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội                                             |
| 672 | EK159820652VN  | Nguyễn Minh Đức        | 1/2 Căn 317, C2 Tt Quỳnh Mai Quỳnh Mai Hbt, Hà Nội                            |
| 673 | EK159820547VN  | Nguyễn Mạnh Hùng       | Liên Thủy Lê Thủy, Quảng Bình                                                 |
| 674 | EK159820516VN  | Nguyễn Mạnh Hải        | 380/9 Trường Chinh, Phường 13, Tân Bình, Tp Hồ Chí Minh, Hồ Chí Minh          |
| 675 | EK159820175VN  | Nguyễn Ngọc Hà         | J1206 Goldsilk Complex 430 Cầu Am, Vạn Phúc, Hà Đông                          |
| 676 | EK159820079VN  | Nguyễn Ngọc Như Phương | Lâm Bình, Lâm Sơn, Ninh Sơn, Ninh Thuận                                       |
| 677 | EK159820051VN  | Nguyễn Ngọc Phương     | Thôn Tứ Kỳ Nam, Al Bá, Chư Sê, Gia Lai                                        |
| 678 | EL155432431VN  | Nguyễn Ngọc Tú Uyên    | 25 38 8 Tr Trung P Phạm Ngũ Lão Quan 1 Tp Ho Chi Minh                         |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                          |
|-----|----------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 679 | EL155432330VN  | Nguyễn Như Ngọc       | P 206 B E4, P Trung Liệt, Q Đống Đa, Hà Nội                               |
| 680 | EL155432238VN  | Nguyễn Nhật Linh      | 1122/1 Quang Trung, Phường 8, Quận Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh                 |
| 681 | EL155432167VN  | Nguyễn Phan Trà My    | Số 56 Đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.Hcm              |
| 682 | EL155432153VN  | Nguyễn Phi Hào Hiệp   | Tổ 9, Hai Bà Trưng, Thành Phố Phủ Lý, Hà Nam                              |
| 683 | EL155432082VN  | Nguyễn Phúc Tuấn      | 18 Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, Thành Phố Hồ Chí Minh                 |
| 684 | EL155431878VN  | Nguyễn Phương Trang   | 51/118/24 Cao Thắng, Phường 3, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh                    |
| 685 | EL155431612VN  | Nguyễn Quang Vinh     | 15 Trần Bình Trọng                                                        |
| 686 | EL155431382VN  | Nguyễn Quốc Quỳnh     | Hai Bà Trưng, Phường Sài Gòn, Tp.Hcm                                      |
| 687 | EL155431087VN  | Nguyễn Thanh Hoài     | 437 Lương Định Của, Vĩnh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hoà, Khánh Hòa            |
| 688 | EL155431056VN  | Nguyễn Thanh Huyền    | Tổ 3, Phường Duyên Hải, Thành Phố Lào Cai, Tỉnh Lào Cai                   |
| 689 | EL155430886VN  | Nguyễn Thanh Phong    | 74 Pasteur Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh                              |
| 690 | EL155430736VN  | Nguyễn Thanh Tịnh     | Khu Phố 4 Lam Sơn Thị Xã, Bim Sơn, Thanh Hóa                              |
| 691 | EL155430489VN  | Nguyễn Thu Thủy       | Cao Đăng Sư Phạm Lạng Sơn, Phường Chi Lăng, Lạng Sơn, Lạng Sơn            |
| 692 | EL155430400VN  | Nguyễn Thành Công     | 10/10 Trần Phú, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng                              |
| 693 | EL155430254VN  | Nguyễn Thành Đạt      | Lâm Thượng, Đức Phong, Mộ Đức, Quảng Ngãi                                 |
| 694 | EL155430149VN  | Nguyễn Thái Sơn       | 25/9 Xuân Thủy, Thảo Điền, Thành Phố Thủ Đức, Hồ Chí Minh                 |
| 695 | EL155429976VN  | Nguyễn Thúc An        | Tân Lâm Hương, Thạch Hà, Hà Tĩnh                                          |
| 696 | EL155429962VN  | Nguyễn Thúy Anh       | Số Nhà 45 Ngõ 309 Phú Diễn, Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                 |
| 697 | EL155429809VN  | Nguyễn Thế Ngọc       | Td40, Tt Lhtp Tổ Dân Phố 4, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành Phố Hà Nội |
| 698 | EL155429534VN  | Nguyễn Thị Bích Thảo  | 145/46 Nguyễn Trãi, P.Bến Thành, Q.1, Tp.Hcm                              |
| 699 | EL155429389VN  | Nguyễn Thị Cẩm        | Hữu Lê Hữu Hòa, Thanh Trì, Hà Nội                                         |
| 700 | EL155429327VN  | Nguyễn Thị Cẩm Tiên   | Ấp Phú Thượng 1, Kiến An, Chợ Mới, An Giang                               |
| 701 | EL155429256VN  | Nguyễn Thị Dung       | Tổ 8 Ấp Bình Lâm, Lộc An, Long Thành, Đồng Nai                            |
| 702 | EL155429137VN  | Nguyễn Thị Hiền       | Số 9 Đường Lý Thường Kiệt, P Tân Phú, Tp Đồng Xoài                        |
| 703 | EL155429004VN  | Nguyễn Thị Hoài Nhi   | Hàm Hoà Hàm Ninh Quảng Ninh Quảng Bình                                    |
| 704 | EL155428940VN  | Nguyễn Thị Hoàng Anh  | 17/A11 Phan Huy Ích, P14 Gv, Tp. Hồ Chí Minh                              |
| 705 | EL155428905VN  | Nguyễn Thị Hoàng Oanh | Bình Thạnh 1, Thị Trấn Lấp Vò, Lấp Vò, Đồng Tháp                          |
| 706 | EL155428848VN  | Nguyễn Thị Huyền      | Số 11 Tổ 2 Khu 5, Phường cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh                         |
| 707 | EL155428661VN  | Nguyễn Thị Huệ        | Văn Trạch, Văn Nhuệ, Ân Thi, Hưng, Xã Văn Nhuệ, Ân Thi, Hưng Yên          |
| 708 | EL155428445VN  | Nguyễn Thị Hương Ly   | Thôn Lan Hùng, Văn Quán, Lấp Thạch, Vĩnh Phúc                             |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận         | Địa chỉ nhận thư                                                     |
|-----|----------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 709 | EL155428406VN  | Nguyễn Thị Hương Thảo  | 6 Lê Thánh Tôn, P.Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hcm                           |
| 710 | EL155428295VN  | Nguyễn Thị Hường       | Thạch Quý, Thành Phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh                                |
| 711 | EL155428278VN  | Nguyễn Thị Hạnh        | 88 Đặng Văn Ngữ, Phường 10, Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh               |
| 712 | EL155428105VN  | Nguyễn Thị Hào         | Cụm 10 Tân Hội, Đan Phượng, Hà Nội                                   |
| 713 | EL155428057VN  | Nguyễn Thị Hằng        | 176 Văn Hội, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội    |
| 714 | EL155427895VN  | Nguyễn Thị Hồng Lộc    | 351/31 Nơ Trang Long, P.13, Q. Bình Thạnh, Tp.Hcm                    |
| 715 | EL155427771VN  | Nguyễn Thị Hồng Phương | Xương Lâm, Huyện Lạng Giang, Bắc Giang                               |
| 716 | EL155427670VN  | Nguyễn Thị Hồng Vân    | 159/90/39 Trần Văn Đăng, Phường 11, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh    |
| 717 | EL155427618VN  | Nguyễn Thị Khánh Huyền | 14A05 Trung Cư Nam Đô, 609 Trương Định, Hoàng Mai, Hà Nội            |
| 718 | EL155427604VN  | Nguyễn Thị Khánh Linh  | Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                 |
| 719 | EL155427493VN  | Nguyễn Thị Kim Ngân    | 1429/1 Phạm Thế Hiển, Phường 6, Quận 8, Hồ Chí Minh                  |
| 720 | EL155427224VN  | Nguyễn Thị Lan Anh     | 911/28B Cmt8 Kv2 An Thới Bình Thủy, Cần Thơ                          |
| 721 | EL155426847VN  | Nguyễn Thị Mai Anh     | Lam Điền Lam Điền, Chương Mỹ, Hà Nội                                 |
| 722 | EL155426657VN  | Nguyễn Thị Minh Liên   | Tổ 50, Chính Gián, Thanh Khê, Đà Nẵng                                |
| 723 | EL155426643VN  | Nguyễn Thị Minh Lý     | Khu Tập Thể 708, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội                        |
| 724 | EL155426569VN  | Nguyễn Thị Minh Tâm    | 65/8 Trần Hưng Đạo Ninh Kiều, Tp Cần Thơ                             |
| 725 | EL155426555VN  | Nguyễn Thị Minh Tú     | 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh               |
| 726 | EL155426498VN  | Nguyễn Thị Mỹ Hiệp     | Tân Lương, P Thanh Phước, Tp Tân Uyên                                |
| 727 | EL155426365VN  | Nguyễn Thị Ngà         | Tầng 3 Tòa Nhà Báo Svv, Ô D29, Đường Phạm Văn Bạch, Cầu Giấy, Hà Nội |
| 728 | EL155426351VN  | Nguyễn Thị Ngà         | 270/9 Nguyễn Oanh, Phường 17, Gò Vấp, Hồ Chí Minh                    |
| 729 | EL155426325VN  | Nguyễn Thị Ngân        | Tdp An Lập, Liên Bảo, Thành Phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc                  |
| 730 | EL155426303VN  | Nguyễn Thị Ngân        | 699 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Tp.Hcm                          |
| 731 | EL155426277VN  | Nguyễn Thị Ngọc        | 21 Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội                        |
| 732 | EL155426189VN  | Nguyễn Thị Ngọc Hà     | Long Thạnh, Thủ Thừa, Long An                                        |
| 733 | EL155426144VN  | Nguyễn Thị Ngọc Hòa    | Tổ 26, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội                              |
| 734 | EL155426087VN  | Nguyễn Thị Ngọc Loan   | 253 Đề Thám P. Phạm Ngũ Lão, Quận 1 Tp. Hồ Chí Minh                  |
| 735 | EL155425722VN  | Nguyễn Thị Phi Tuyền   | Tổ 1, Thống Nhất, Pleiku, Gia Lai                                    |
| 736 | EL155425696VN  | Nguyễn Thị Phương      | Khố Phố An Hà Nam, Phường An Phú, Thành Phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam   |
| 737 | EL155425634VN  | Nguyễn Thị Phương Dung | Kp. Ninh Thịnh Thị Trấn Lộc Ninh, Lộc Ninh, Bình Phước               |
| 738 | EL155425546VN  | Nguyễn Thị Phương Thảo | P302A Tt Du Lịch, 809 Giải Phóng, Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội        |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận          | Địa chỉ nhận thư                                                                         |
|-----|----------------|-------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 739 | EL155425475VN  | Nguyễn Thị Phương Trang | Ấp Phước Thọ, Đa Phước, An Phú, An Giang                                                 |
| 740 | EL155425360VN  | Nguyễn Thị Quý          | 350/110/14 Nguyễn Văn Lượng Phường 16 Gò Vấp, Hồ Chí Minh                                |
| 741 | EL155424982VN  | Nguyễn Thị Thanh Hương  | Số Nhà 4/31, Tổ 11, Khu Phố 1, P.Thạnh Lộc, Quận 12, Tp.Hồ Chí Minh                      |
| 742 | EL155424903VN  | Nguyễn Thị Thanh Nguyệt | Ấp Phú Thạnh, Xã Phú Thuận, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre                                 |
| 743 | EL155424846VN  | Nguyễn Thị Thanh Thủy   | 201/117 Nguyễn Xí, P.26, Bình Thạnh, Hcm, Hồ Chí Minh - Tp, Hồ Chí Minh - Tp Hồ Chí Minh |
| 744 | EL155424832VN  | Nguyễn Thị Thanh Thủy   | Số Nhà 34 Ngách 2 Ngõ 125 Trung Kính, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội                        |
| 745 | EL155424829VN  | Nguyễn Thị Thanh Toàn   | 987 Tam Trinh, Hoàng Mai                                                                 |
| 746 | EL155424744VN  | Nguyễn Thị Thanh Vân    | 16 Ngõ Gạch, Phường Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                         |
| 747 | EL155424687VN  | Nguyễn Thị Thoa         | Thôn Dương Đá, Xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, Tỉnh Hà Nội                                   |
| 748 | EL155424568VN  | Nguyễn Thị Thu Hà       | 26/63/278 Đà Nẵng, Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng                                          |
| 749 | EL155424483VN  | Nguyễn Thị Thu Hương    | P1103 Cc Lucky Dragon 359 Đỗ Xuân Hợp, P.Phước Long B, Tp Thủ Đức, Hồ Chí Minh           |
| 750 | EL155353739VN  | Nguyễn Thị Thu Thương   | Yên Phong, Ý Yên, Nam Định                                                               |
| 751 | EL155353645VN  | Nguyễn Thị Thành        | Thị Trấn Tứ Kỳ, Tứ Kỳ, Hải Dương                                                         |
| 752 | EL155353637VN  | Nguyễn Thị Thân         | Xóm Thố, Thôn Vĩnh Ninh, Xã Vĩnh Quỳnh, Huyện Thanh Trì, Hà Nội, Hà Nội                  |
| 753 | EL155353518VN  | Nguyễn Thị Thùy Trang   | Tổ 6 Gân Reo, Liên Hiệp, Đức Trọng, Lâm Đồng                                             |
| 754 | EL155353504VN  | Nguyễn Thị Thùy Trang   | Thôn An Bình, Lộc An, Bảo Lâm, Lâm Đồng                                                  |
| 755 | EL155353359VN  | Nguyễn Thị Thúy Nhi     | Xuan Phong Nam An Hoa An Lao Binh Dinh                                                   |
| 756 | EL155353345VN  | Nguyễn Thị Thăm         | Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                                             |
| 757 | EL155353265VN  | Nguyễn Thị Thảo         | Khu4 Bình Hàn, Tp. Hải Dương,Hải Dương                                                   |
| 758 | EL155353226VN  | Nguyễn Thị Thảo Nhi     | Chung Cư Iris Tower, Phường Bình Hòa, Thành Phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương                |
| 759 | EL155353186VN  | Nguyễn Thị Thục Oanh    | Thôn Cổ B 3, Phong Sơn, Phong Điền, Thừa Thiên Huế                                       |
| 760 | EL155353141VN  | Nguyễn Thị Thủy         | 12B2 Block B4, Terra Rosa, Xã Phong Phú, Huyện Bình Chánh, Hcm                           |
| 761 | EL155353098VN  | Nguyễn Thị Trang        | Lô Tt6 Dãy M4 Ô 13 Bắc Lđàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội                                  |
| 762 | EL155353075VN  | Nguyễn Thị Trúc Mỹ      | 9/1 Thanh Xuân 43, Phường Thanh Xuân, Quận 12                                            |
| 763 | EL155353040VN  | Nguyễn Thị Tuyết Lê     | 423/Lầu 2 Điện Biên Phủ, Phường 3 Q 3, Tp. Hồ Chí Minh                                   |
| 764 | EL155353019VN  | Nguyễn Thị Tuyết Minh   | Ngõ 9 An Hạ 1C, An Thượng, Hoài Đức, Hà Nội                                              |
| 765 | EL155352910VN  | Nguyễn Thị Tươi         | 42/4B Tổ 11 Kp4A, Tân Thới Hiệp, Quận 12, Tp Hồ Chí Minh                                 |
| 766 | EL155352662VN  | Nguyễn Thị Xuân Hương   | 25 Đường 1, Khu Dân Cư Tấn Trường, Phường Phú Thuận Quận 7                               |
| 767 | EL155352543VN  | Nguyễn Thị Ánh Ngọc     | 177 Chu Mạnh Trinh, P.8, Tp Vũng Tàu, Bà Rịa - Vũng Tàu                                  |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                   |
|-----|----------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------|
| 768 | EL155352530VN  | Nguyễn Thị Ánh Phượng | Số 6 Đường 15, Kdc Phú Mỹ, P. Phú Mỹ, Quận 7, Tp. Hcm              |
| 769 | EL155352526VN  | Nguyễn Thị Ánh Vân    | Nghĩa Điền, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi                                   |
| 770 | EL155352322VN  | Nguyễn Tiến Hải       | Tổ 36 Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội                    |
| 771 | EL155352194VN  | Nguyễn Tiến Tuyên     | 474/3 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh             |
| 772 | EL155351857VN  | Nguyễn Trường Cang    | 473-475 Điện Biên Phủ, Phường 03, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh           |
| 773 | EL155351830VN  | Nguyễn Trường Thắng   | Dương Đình, Dương Xá, Gia Lâm Hà Nội                               |
| 774 | EL155351622VN  | Nguyễn Trọng Tú       | 196 Minh Khai- Hai Bà Trưng- Hà Nội                                |
| 775 | EL155351565VN  | Nguyễn Tuấn Anh       | Tổ Dân Phố Dinh Hương Thị Trấn Thắng Huyện Hiệp Hòa                |
| 776 | EL155351273VN  | Nguyễn Tô Quyên       | Kết Vạn Phúc, 22 Đường Số 4, Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, Hồ Chí Minh |
| 777 | EL155350560VN  | Nguyễn Văn Hải        | Từ Du, Lập Thạch, Vĩnh Phúc                                        |
| 778 | EL155350542VN  | Nguyễn Văn Hào        | Xã Vĩnh Sơn , Huyện Vĩnhtường , Tỉnh Vĩnh Phúc                     |
| 779 | EL155350383VN  | Nguyễn Văn Lưu        | B26-08, Khối A & B, Noctldkhct6,Kđtm, Quan Ha Dong, Ha Noi, Vn     |
| 780 | EL155350335VN  | Nguyễn Văn Mạnh       | Xã Phúc Xuân Tp Tn                                                 |
| 781 | EL155350281VN  | Nguyễn Văn Nam        | Thôn Thạnh Mỹ 3, Thạnh Mỹ, Nam Giang, Quảng Nam                    |
| 782 | EL155350255VN  | Nguyễn Văn Nhân       | Số Nhà 69 Đường Nguyễn Đình Chiểu                                  |
| 783 | EL155350091VN  | Nguyễn Văn Thuấn      | Thôn Tiên Động, Hồng Phong, Thanh Miện, Hải Dương                  |
| 784 | EL155350030VN  | Nguyễn Văn Thương     | P301, A1, Cc Hưng Ngân, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, Tp. Hcm           |
| 785 | EL155349694VN  | Nguyễn Văn Tân        | Thôn Mỹ Thạch, Thị Trấn Chư Sê, Chư Sê, Gia Lai                    |
| 786 | EL155349632VN  | Nguyễn Văn Tốt        | Tổ 7 Khu 4 Yết Kiêu Hạ Long Quảng Ninh                             |
| 787 | EL155349218VN  | Nguyễn Xuân Lộc       | Thôn Tam, Yên Bằng, Ý Yên, Nam Định                                |
| 788 | EL155349005VN  | Nguyễn Ái             | A4-3, Grandview A, Nguyễn Đức Cảnh, P. Tân Phong, Q. 7, Tp. Hcm    |
| 789 | EL155348985VN  | Nguyễn Ánh Nguyệt     | 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội                          |
| 790 | EL155348963VN  | Nguyễn Đoàn Thế Trung | 74/2 Núi Thành, Phường 13 Tân Bình Tp. Hồ Chí Minh                 |
| 791 | EL155348892VN  | Nguyễn Đình Hoan      | Thôn Phú Giáp, Yên Phong, Ý Yên, Nam Định                          |
| 792 | EL155348858VN  | Nguyễn Đình Long      | Đội 7 Đỗ Xá Vạnhát, Thường Tín, Hà Nội                             |
| 793 | EL155348760VN  | Nguyễn Đình Trung     | P. Quang Trung, Tp Vinh                                            |
| 794 | EL155348711VN  | Nguyễn Đông Thức      | Hưng Thịnh Yên Bằng Ý Yênnam Định                                  |
| 795 | EL155348549VN  | Nguyễn Đỗ Ngọc Anh    | P301-A3B Giảng Võ Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội                        |
| 796 | EL155348521VN  | Nguyễn Đức Anh        | 22B Ngõ 562 Thụy Khuê Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội                         |
| 797 | EL155348420VN  | Nguyễn Đức Huy        | 218/3 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 1, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh       |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                                      |
|-----|----------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 798 | EL155348345VN  | Nguyễn Đức Long     | Lương Khánh Thiện                                                                     |
| 799 | EL155348212VN  | Nguyễn Đức Thiện    | Tdp Nguyễn Xá, Nhân Hòa, Thị Xã Mỹ Hào                                                |
| 800 | EL155348107VN  | Nguyễn Đức Đại      | Tùng Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh                                                            |
| 801 | EL155348040VN  | Ngô Gia Khánh       | 19 Bà Triệu, Hoàn Kiếm                                                                |
| 802 | EL155348036VN  | Ngô Hoài Thanh      | Tổ 5 Phúc Lợi, Long Biên, Hà Nội                                                      |
| 803 | EL155347818VN  | Ngô Thành Sang      | A93 Đường Phú Thuận, Kdc Nam Long, Phường Phú Thuận, Quận 7, Tphcm                    |
| 804 | EL155347764VN  | Ngô Thế Hiền        | Lô 2 Bt3 X2 B Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                                 |
| 805 | EL155347733VN  | Ngô Thị Dịu         | Hùng Tiến, Kim Sơn, Ninh Bình                                                         |
| 806 | EL155347702VN  | Ngô Thị Hà Trang    | Thành Phố Nha Trang, Khánh Hòa                                                        |
| 807 | EL155347680VN  | Ngô Thị Hương Liên  | Nguyễn Văn Nguyễn, Phường Tân Định, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh                     |
| 808 | EL155347605VN  | Ngô Thị Kim Loan    | Cẩm Nê, Hòa Tiến, Hòa Vang, Đà Nẵng                                                   |
| 809 | EL155347565VN  | Ngô Thị Minh Ngọc   | Trúc Hưng, Trúc Ninh, Nam Định                                                        |
| 810 | EL155347543VN  | Ngô Thị Mỹ Lan      | Nghĩa Mỹ, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi                                                        |
| 811 | EL155347415VN  | Ngô Thị Thu Hiền    | Số 10, Tôn Thất Thuyết, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hn                                    |
| 812 | EL155347407VN  | Ngô Thị Thu Hà      | 34 Khu An Sinh Ngõ 208 Trần Cung, Cổ Nhuế Quận Bắc Từ Liêm                            |
| 813 | EL155347305VN  | Ngô Thị Ánh Nguyệt  | Ngô Thị Ánh Nguyệt, Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, 25 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội |
| 814 | EL155347234VN  | Ngô Việt Hà         | Phòng 202, Tầng 2, Tòa Nhà Việt Úc, Đường Lê Hồng Phong, Hải An, Hải Phòng            |
| 815 | EL155347044VN  | Nhâm Thị Hằng       | 701-Ct16 Kdt Mới Tứ Hiệp, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội                                  |
| 816 | EL155346980VN  | Ninh Thị Len        | Phượng Trách, Vĩnh Ngọc, Đông Anh, Hà Nội                                             |
| 817 | EL155346715VN  | Nguyễn Anh Văn      | 100 Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội                                                    |
| 818 | EL155346653VN  | Nguyễn Bá Đức Dương | 46 Tổ 5 Tô Hiệu Ninh Xá 5, Phường Ninh Xá, Thành Phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh          |
| 819 | EL155346640VN  | Nguyễn Bình Khánh   | Hội Nghĩa, Tân Uyên, Bình Dương                                                       |
| 820 | EL155346622VN  | Nguyễn Bình Minh    | Số 92 Ngõ 296, Minh Khai, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Hà Nội                     |
| 821 | EL155346477VN  | Nguyễn Chi Mai      | Số 2 Ngách 2/29 Ngõ 2 Xuân Đình, P.Xuân Đình, Hà Nội                                  |
| 822 | EL155346295VN  | Nguyễn Diệu Loan    | P4N5 Tt Viên 108, P. Vinh Tuy, Q.Hai Ba Trung Ha Noi                                  |
| 823 | EL155346239VN  | Nguyễn Duy Khanh    | 6/25 Nguyễn Trung Trực, Phường 5, Bình Thạnh                                          |
| 824 | EL155346137VN  | Nguyễn Duy Trọng    | Số 8 Võ Nguyên Giáp, P. An Đông, Thành Phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế                   |
| 825 | EL155345848VN  | Nguyễn Huy Hoàng    | Đồng Vàng, Phú Mãn, Quốc Oai, Hà Nội                                                  |
| 826 | EL155345785VN  | Nguyễn Huy Phong    | Ô 20 Lô Bt2 Bắc Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                               |
| 827 | EL155345627VN  | Nguyễn Hà Linh      | Số Nhà 47 Tổ 30, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội Việt Nam         |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận          | Địa chỉ nhận thư                                                                           |
|-----|----------------|-------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 828 | EL155345600VN  | Nguyễn Hà Phương        | Nguyễn Tuấn, Thanh Xuân, Hà Nội                                                            |
| 829 | EL155345595VN  | Nguyễn Hà Trang         | 33 Ngõ 514 Đường Thụy Khuê, Hà Nội                                                         |
| 830 | EL155345573VN  | Nguyễn Háo Toàn Chính   | 141/25, Tổ 2, Khu Phố 3, Trungdũng, Biên Hòa, Đồng Nai                                     |
| 831 | EL155345508VN  | Nguyễn Hương Giang      | Xóm Quang Trung, Hà Hồi, Thường Tín, Hà Nội                                                |
| 832 | EL155345485VN  | Nguyễn Hương Thảo       | Ban Quản Lý Đào Tạo - Học Viện Tài Chính 58 ,Lê Văn Hiến, Bắc Từ Liêm                      |
| 833 | EL155345278VN  | Nguyễn Hồng Long        | P. 2510 A, Chung Cư New Skyline, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội                                 |
| 834 | EL155345065VN  | Nguyễn Hữu Lợi          | 03 Đường Nhà Vua 1 -Xã Diên Sơn - Huyện Diên Khánh - Tỉnh Khánh Hòa                        |
| 835 | EL155344900VN  | Nguyễn Khoa Nhật Tân    | Vinhomes Central Park Tp Hcm                                                               |
| 836 | EL155344825VN  | Nguyễn Khánh Trang      | Chung Cư 151 Nguyễn Đình Chính,P.11,Phú Nhuận, Hồ Chí Minh                                 |
| 837 | EL155344697VN  | Nguyễn Kỳ Năm Châu      | Phú Thọ, An Long, Tam Nông, Đồng Tháp                                                      |
| 838 | EL155344578VN  | Nguyễn Lê Lập Trình     | B423 Chung Cư Bason, 2 Lê Đức Thọ , Phường 7, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh                     |
| 839 | EL155344547VN  | Nguyễn Lê Trung Hiếu    | B9-16 Chung Cư Diamond Riverside 1646A Võ Văn Kiệt, Phường 15, Quận 8, Hồ Chí Minh         |
| 840 | EL155344330VN  | Nguyễn Minh Quân        | Tổ 13, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội                                                         |
| 841 | EL155344326VN  | Nguyễn Minh Quý         | Tổ 28D Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                                   |
| 842 | EL155343966VN  | Nguyễn Ngọc Dung        | 33 Bàn Cờ, Phường 3, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh                                         |
| 843 | EL155343952VN  | Nguyễn Ngọc Duy         | 68/90B Trần Quang Khải, P.Tân Định, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh                                 |
| 844 | EL155343904VN  | Nguyễn Ngọc Hà          | 213/2 Kp Thanh Bình, An Thạnh, Thuận An, Bình Dương                                        |
| 845 | EL155343895VN  | Nguyễn Ngọc Hưng        | Nguyễn Xá,Minh Khai, Bắc Từ Liêm,Hà Nội                                                    |
| 846 | EL155343759VN  | Nguyễn Ngọc Quỳnh Trang | Block B, Cc Melody, Đường Võ Thị Sáu, P2, Tp Vũng Tàu, Tỉnh Br-Vt                          |
| 847 | EL155273085VN  | Nguyễn Ngọc Tân         | An Hạ, An Thượng, Hoài Đức, Hà Nội                                                         |
| 848 | EL155273046VN  | Nguyễn Ngọc Tú          | 45B, Phước Xuân, An Khánh, Châu Thành, Bến Tre                                             |
| 849 | EL155272995VN  | Nguyễn Ngọc Ý Nhi       | Ấp Tân Thanh A Phước Lại, Cần Giuộc, Long An, Phước Lại, Cần Giuộc, Long An                |
| 850 | EL155272880VN  | Nguyễn Phan Hoàng Bảo   | 106D/115 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp Hồ Chí Minh, Phường 03, Quận 11, Hồ Chí Minh |
| 851 | EL155272726VN  | Nguyễn Phương Nhung     | Hà Cầu, Tp Hà Đông, Hà Tây                                                                 |
| 852 | EL155272669VN  | Nguyễn Phương Vân       | 575/27 Điện Biên Phủ, Phường 1, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh                              |
| 853 | EL155272607VN  | Nguyễn Phạm Kim Phượng  | 8 Nguyễn Thái Học Phường Cầu Ông Lãnh Quận 1                                               |
| 854 | EL155272575VN  | Nguyễn Quang Huy        | 461 Hàn Hải Nguyên, Phường 1                                                               |
| 855 | EL155272244VN  | Nguyễn Quốc Phong       | Số 16, Đường 36, P.Tân Quy, Q.7, Tp.Hcm                                                    |
| 856 | EL155272235VN  | Nguyễn Quốc Thống       | Mỹ Đông 1, Mỹ Thọ, Cao Lãnh                                                                |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận         | Địa chỉ nhận thư                                                                     |
|-----|----------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 857 | EL155272160VN  | Nguyễn Quỳnh Thơ       | 120/4 Hoàng Hoa Thám Hà Nội                                                          |
| 858 | EL155271819VN  | Nguyễn Thanh Phúc      | Đội 3 Thôn Phú Bình, Tĩnh Châu, Thành Phố Quảng Ngãi                                 |
| 859 | EL155271782VN  | Nguyễn Thanh Phương    | Phòng 1804 Nhà 19T1 Chung Cư Vinaconex Xuân Mai                                      |
| 860 | EL155271765VN  | Nguyễn Thanh Quỳnh An  | 2 Ton Dục Thang, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh                      |
| 861 | EL155271513VN  | Nguyễn Thiện Chí       | Ấp Hòa Thành, Vĩnh Bình Nam, Vĩnh Thuận, Kiên Giang                                  |
| 862 | EL155271120VN  | Nguyễn Thành Đạt       | Xã Trù Văn Thố, Huyện Bàu Bàng, Bình Dương                                           |
| 863 | EL155271028VN  | Nguyễn Thùy Dung       | Tổ 10, Phường Hai Bà Trưng, Phú Lý, Hà Nam                                           |
| 864 | EL155270946VN  | Nguyễn Thùy Trang      | Số 8 Đường 14, Kv Sông Hậu, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ                     |
| 865 | EL155270795VN  | Nguyễn Thế Dũng        | Quán Cơm 175, Hẻm 19, Phạm Ngũ Lão , Phường 3 , Quận Gò Vấp , Tp.Hcm                 |
| 866 | EL155270773VN  | Nguyễn Thế Kha         | Gia Thụy, Q.Long Biên, Hà Nội                                                        |
| 867 | EL155270742VN  | Nguyễn Thế Phong       | Tổ 8B, Khu Phố 8, Vĩnh An, Vĩnh Cửu, Đồng Nai                                        |
| 868 | EL155270671VN  | Nguyễn Thế Tập         | 64/30 Đồng Đen, P14, Tb, Thành Phố Hồ Chí Minh                                       |
| 869 | EL155270570VN  | Nguyễn Thị Bích Hằng   | 361 Nguyễn Thị Định, Phường Bình Trưng Tây, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 870 | EL155270464VN  | Nguyễn Thị Bích Thủy   | 54/3B Đường Số 11, Khu Phố 5, Tp. Thủ Đức, Hồ Chí Minh                               |
| 871 | EL155270362VN  | Nguyễn Thị Châu Phú    | 51/10C11 Phạm Văn Chiêu,P.14,Q.Gò Vấp,Tp. Hồ Chí Minh                                |
| 872 | EL155270314VN  | Nguyễn Thị Cẩm Ý       | Thạnh Hưng 1, Xã Trung Hưng, Huyện Cờ Đỏ, Thành Phố Cần Thơ                          |
| 873 | EL155270305VN  | Nguyễn Thị Diên        | 1019/6/7 Ấp 3A Quốc Lộ 50, Bình Hưng, Bình Chánh, Tp.Hồ Chí Minh                     |
| 874 | EL155269982VN  | Nguyễn Thị Huy         | 21 Tổ 21 Cụm 4 Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội                                                  |
| 875 | EL155269815VN  | Nguyễn Thị Huệ         | Yên Lãng - Xã Yên Lãng, Đại Từ, Thái Nguyên                                          |
| 876 | EL155269761VN  | Nguyễn Thị Hòa         | 69 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân,Hà Nội                                                 |
| 877 | EL155269660VN  | Nguyễn Thị Hương Giang | Hầm B2 Tòa Nhà Viettel, Số 1 Trần Hữu Dực, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội            |
| 878 | EL155269395VN  | Nguyễn Thị Hải Yến     | 93 Tuệ Tĩnh, Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                         |
| 879 | EL155269214VN  | Nguyễn Thị Hồng Giang  | 127 Mai Hắc Đế, Tp Kon Tum, Kon Tum                                                  |
| 880 | EL155269130VN  | Nguyễn Thị Hồng Nga    | Tổ 1B, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Tp.Hà Nội                                  |
| 881 | EL155269015VN  | Nguyễn Thị Hồng Vân    | E54 Nhật Tảo, Phường 7, Quận 11, Tp Hcm                                              |
| 882 | EL155268925VN  | Nguyễn Thị Kim Anh     | 333/3 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Q.Tân Bình, Hồ Chí Minh                                   |
| 883 | EL155268854VN  | Nguyễn Thị Kim Lan     | 59 Ngo 218 Lac Long Quân                                                             |
| 884 | EL155268718VN  | Nguyễn Thị Kim Xuân    | 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Hồ Chí Minh                                         |
| 885 | EL155268647VN  | Nguyễn Thị Kỳ Duyên    | 174 Kp Hưng Tho, P. Hưng Dinh, Tx.Thuan An, Bình Duong                               |
| 886 | EL155268580VN  | Nguyễn Thị Lan Hải     | Số 28, Tập Thể Cục Cshs, Ngõ 187 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội               |

| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận          | Địa chỉ nhận thư                                                     |
|-----|----------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------|
| 887 | EL155268491VN  | Nguyễn Thị Lưu Thanh    | 422 Lê Văn Sỹ, P2, Quận Tân Bình, Hcm                                |
| 888 | EL155268443VN  | Nguyễn Thị Mai          | P3 - A4 Tổ 16 Ngõ 3 ,Làng Giảng Võ                                   |
| 889 | EL155268390VN  | Nguyễn Thị Mai An       | 306 A9 Tt Văn Phòng Bộ Xây Dựng, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội              |
| 890 | EL155268236VN  | Nguyễn Thị Minh Hồng    | P303 A18 Tt Đồng Xa, Tổ 7, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội                |
| 891 | EL155268196VN  | Nguyễn Thị Minh Ngọc    | 21B, Nguyễn Thị Thập, P.Tân Phú, Q.7, Hcm                            |
| 892 | EL155268151VN  | Nguyễn Thị Minh Thu     | 18/143 Phố Nguyễn Chính, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội               |
| 893 | EL155268085VN  | Nguyễn Thị Minh Tâm     | Phòng 904 Nhà 15T2 Chung Cư 310 Minh Khai - Hà Nội                   |
| 894 | EL155267902VN  | Nguyễn Thị Ngát         | Số 49 Thái Thịnh Hà Nội                                              |
| 895 | EL155267880VN  | Nguyễn Thị Ngân         | Yên Thường, Gia Lâm                                                  |
| 896 | EL155267831VN  | Nguyễn Thị Ngọc Anh     | Số 9A1 Tt Nguyên Công Trứ -Phố Huế - Hai Bà Trưng - Hà Nội           |
| 897 | EL155267743VN  | Nguyễn Thị Ngọc Hà      | Tổ 36 Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội                               |
| 898 | EL155267505VN  | Nguyễn Thị Nhuận        | Tiền An, Tp Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh                                  |
| 899 | EL155267403VN  | Nguyễn Thị Nhạng        | Số 293 Cụm 6 Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng                          |
| 900 | EL155267329VN  | Nguyễn Thị Phúc         | 14 Lê Lai, Phường Bến thành, Tp Hồ Chí Minh                          |
| 901 | EL155267301VN  | Nguyễn Thị Phương       | Thanh Xuân, Hà Nội                                                   |
| 902 | EL155267258VN  | Nguyễn Thị Phương Hiền  | 40/1 Khánh Hội, P4, Q4 Tp Hcm                                        |
| 903 | EL155267227VN  | Nguyễn Thị Phương Loan  | C20 Đường Số 4, Phường 7, Quận Gò Vấp, Tp Hcm                        |
| 904 | EL155266734VN  | Nguyễn Thị Thanh Phương | 144/3 Pasteur, P. Ben Nghe, Q.1, Tp.Ho Chi Minh                      |
| 905 | EL155266725VN  | Nguyễn Thị Thanh Thủy   | An Lãng, Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội                                  |
| 906 | EL155266663VN  | Nguyễn Thị Thanh Tuyên  | Số 18 Ngõ 389 Đường Trương Định, Phường Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội   |
| 907 | EL155266561VN  | Nguyễn Thị Thu          | Xóm Bãi Nôm, Hoạt Giang, Thanh Hoá ( Gần Cấp 3 Hà Trung ), Thanh Hoá |
| 908 | EL155266544VN  | Nguyễn Thị Thu          | 137 Lê Quang Định, P14, Bình Thạnh, Hcm                              |
| 909 | EL155266527VN  | Nguyễn Thị Thu Dung     | Chung Cư Nhạc Viện Hà Nội, Trung Kính, Hà Nội                        |
| 910 | EL155266283VN  | Nguyễn Thị Thu Hương    | 41 Cmt8, P. An Hòa, Q. Ninh Kiều, Tp.Cần Thơ                         |
| 911 | EL155266181VN  | Nguyễn Thị Thu Hường    | Thanh Xuan, Ha Noi, Vn                                               |
| 912 | EL155266080VN  | Nguyễn Thị Thu Lan      | Thôn Đỗ Trung, Xã Cao An, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương            |
| 913 | EL155265901VN  | Nguyễn Thị Thu Đường    | 25/46 Lương Thế Vinh, P.9, Vũng Tàu Bà Rịa Vũng Tàu                  |
| 914 | EL155265892VN  | Nguyễn Thị Thuận        | 1592/15 Kp2, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Tp.Hcm                           |
| 915 | EL155265827VN  | Nguyễn Thị Thùy         | Plei Hraï Dong, Nhon Hòa, Chupurh, Gia Lai                           |
| 916 | EL155265756VN  | Nguyễn Thị Thùy Dương   | Ấp Bình Lợi, Xã Bình Thành, Huyện Lấp Vò, Tỉnh Đồng Tháp             |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                       |
|-----|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------|
| 917 | EL155265671VN  | Nguyễn Thị Thùy Trinh | F3/24A, Tổ 7, Ấp 6, Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp.Hồ Chí Minh             |
| 918 | EL155265570VN  | Nguyễn Thị Thúy Nga   | Số 20/40 Lạch Tray, Hp                                                 |
| 919 | EL155265549VN  | Nguyễn Thị Thúy Vi    | 363/129/8 Nguyễn Trãi, Thành Phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi           |
| 920 | EL155265305VN  | Nguyễn Thị Trang      | Kênh Mai Văn Đức Chí Linh, Hải Dương                                   |
| 921 | EL155265288VN  | Nguyễn Thị Trà My     | Số Nhà 373, Thị Trấn Vị Xuyên, Vị Xuyên, Hà Giang                      |
| 922 | EL155265226VN  | Nguyễn Thị Tuyết Mai  | Số 2, Ngõ 3 Đường Cầu Vòng, Tôn Đức Thắng, Từ Liêm, Hà Nội             |
| 923 | EL155265141VN  | Nguyễn Thị Tố Cẩm     | 26/53A Đỗ Quang Đầu, Quận 1, Hồ Chí Minh                               |
| 924 | EL155265138VN  | Nguyễn Thị Uyên       | Ngõ 47, Ngự Câu 2, An Thượng, Hoài Đức, Hà Nội                         |
| 925 | EL155265124VN  | Nguyễn Thị Uyên       | 160 L2 Trần Hưng Đạo, P.Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh        |
| 926 | EL155265022VN  | Nguyễn Thị Vân Anh    | 33 Trần Hưng Đạo Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội                     |
| 927 | EL155264818VN  | Nguyễn Thị Đoan Trang | Số 42 Tổ 23, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội                              |
| 928 | EL155264781VN  | Nguyễn Thị Đông Sang  | 20/8 Nguyễn Đình Khôi, Phường 04, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 929 | EL155264676VN  | Nguyễn Tiến Mạnh      | Quốc Lộ 13 , Phường Hiệp Bình Phước, Thành Phố Thủ Đức, Hồ Chí Minh    |
| 930 | EL155264605VN  | Nguyễn Tiến Thịnh     | Thôn An Bái, Yên Phong, Ý Yên, Nam Định                                |
| 931 | EL155264455VN  | Nguyễn Trung Tuấn     | Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội                                             |
| 932 | EL155264340VN  | Nguyễn Trường Thọ     | Tu Khoat-Xa Ngu Hiep-Huyen Thanh Tri-Thanh Pho Ha Noi-Viet Nam         |
| 933 | EL155264203VN  | Nguyễn Trọng Hùng     | Nguyên Xá, Minh Khai, Bắc Từ Liêm, , Hà Nội                            |
| 934 | EL155264092VN  | Nguyễn Tuyết Nhung    | Ấp Hoà Phúc, Xã Hoà Khánh, Huyện Cái Bè, Tỉnh Tiền Giang               |
| 935 | EL155264027VN  | Nguyễn Tuấn Linh      | 2 Ngõ 103 Phố 8/3, Quỳnh Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội                     |
| 936 | EL155263905VN  | Nguyễn Tấn Đạt        | 108/1 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 2 Q.3, Tp. Hồ Chí Minh                |
| 937 | EL155263865VN  | Nguyễn Viết Cường     | Tổ 8 Thôn 10, Nam Chính, Đức Linh, Bình Thuận                          |
| 938 | EL155263812VN  | Nguyễn Việt Cường     | Phường 5, Tp Đông Hà, Quảng Trị                                        |
| 939 | EL155263724VN  | Nguyễn Việt Trung     | Số 7C Ngõ 562/59 Phố Thụy Khuê- Phường Bưởi Tây Hồ - Hà Nội            |
| 940 | EL155263715VN  | Nguyễn Việt Vinh      | 498/44 Nguyễn Văn Công. P.3. Gò Vấp Tp Hcm                             |
| 941 | EL155263551VN  | Nguyễn Văn Công       | Thôn Thượng Dương Trầnphú, Nam Sách, Hải Dương                         |
| 942 | EL155263517VN  | Nguyễn Văn Duy        | 442/20/44 Kp 4, Tổ 14, Phường An Phú Đông, Quận 12, Hồ Chí Minh        |
| 943 | EL155263401VN  | Nguyễn Văn Hiệu       | Ấp 1A, Xuân Hưng, Xuân Lộc, Đồng Nai                                   |
| 944 | EL155263287VN  | Nguyễn Văn Hùng       | Cầm Dương, Cầm Xuyên, Hátĩnh                                           |
| 945 | EL155192342VN  | Nguyễn Văn Nôi        | 51 Hoàng Văn Thụ, Ngô Quyền, Tp.Bắc Giang - Bắc Giang                  |



| STT | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                                         |
|-----|----------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 946 | EL155192299VN  | Nguyễn Văn Quy      | 7/131B Lê Đức Thọ, Phường 15, Gò Vấp, Tp.Hồ Chí Minh                                     |
| 947 | EL155192223VN  | Nguyễn Văn Sang     | Ấp 1 Xã Tiến Thành, Tx Đồng Xoài, Bình Phước                                             |
| 948 | EL155192064VN  | Nguyễn Văn Thịnh    | Thống Nhất 1, Vô Tranh, Phú Lương, Thái Nguyên                                           |
| 949 | EL155192020VN  | Nguyễn Văn Trung    | 19A7/274 Phố Lạch Tray, Phường Lạch Tray, Quận Ngô Quyền, Thành Phố Hải Phòng, Hải Phòng |
| 950 | EL155192002VN  | Nguyễn Văn Trình    | Duy Nhat Vu Thu Thái Bình                                                                |
| 951 | EL155191951VN  | Nguyễn Văn Tuyên    | 248/7 Đường Số 8, Phường 11, Gò Vấp, Hồ Chí Minh                                         |
| 952 | EL155191917VN  | Nguyễn Văn Tuấn     | Thôn 12, Cumi, Eakar, Đắk Lắk, Đắk Lắk                                                   |
| 953 | EL155191744VN  | Nguyễn Văn Điệp     | 30 Lê Quý Đôn Tdp 4, Tân An,Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk                                       |
| 954 | EL155191571VN  | Nguyễn Xuân Bình    | 262 Bạch Mai, Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Phường Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội      |
| 955 | EL155191545VN  | Nguyễn Xuân Dũng    | Số Nhà 88, Ngõ 6, Khối 7, Thị Trấn Hưng Nguyên, Huyện Hưng Nguyên Nghệ An                |
| 956 | EL155191510VN  | Nguyễn Xuân Hoạt    | 51-53 Đường Dương Văn An, P An Phú, Q2, Tphcm                                            |
| 957 | EL155191404VN  | Nguyễn Xuân Thảo    | 6/12 Nguyễn Thanh Cẩn, Phường 2, Tân An, Hồ Chí Minh                                     |
| 958 | EL155191231VN  | Nguyễn Ánh Hồng     | Số 330 Đường Trần Phú, Khu Phố Trần Phú, Đông Ngàn, Từ Sơn, Hải Phòng                    |
| 959 | EL155191191VN  | Nguyễn Đình Cường   | Cụm 5 Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội                                                        |
| 960 | EL155190973VN  | Nguyễn Đăng Lâm     | 65-9 Kp Hòa Long, Phường Vĩnh Phú, Thị Xã Thuận An, Bình Dương                           |
| 961 | EL155189082VN  | Phan Minh Tâm       | 223E Công Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Hồ Chí Minh                             |
| 962 | EL155188847VN  | Phan Thị Anh Tiên   | 21 Phước Vĩnh, Long Trạch, Cần Đức, Long An                                              |
| 963 | EL155188612VN  | Phan Thị Phương Nhi | Ấp Trà Ngao, Trà Côn, Trà Ôn, Vĩnh Long                                                  |
| 964 | EL155188303VN  | Phan Trung Nam      | Thôn Thông Tự - Tùng Ảnh, Đức Thọ, Hà Tĩnh                                               |
| 965 | EL155187974VN  | Phùng Công Dũng     | Cẩm Lĩnh, Ba Vì, Hà Nội                                                                  |
| 966 | EL155187501VN  | Phạm Gia Khánh      | 04N05 Khu Tái Định Cư Triềukhúc , Thanh Trì, Hà Nội                                      |
| 967 | EL155187492VN  | Phạm Hiền Khánh     | E1- Tt C26 Tổ 7, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội                                            |
| 968 | EL155187427VN  | Phạm Hoàng Nam      | Tdp Mê Linh Liên Bảo, Thành Phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc                                      |
| 969 | EL155187271VN  | Phạm Hồng Sơn       | Xóm Phụng Sơn, Nghi Diên, Nghi Lộc, Nghệ An                                              |
| 970 | EL155187223VN  | Phạm Hồng Đức       | Tam Phước, Biên Hoà, Đồng Nai                                                            |
| 971 | EL155187149VN  | Phạm Kiên Cường     | Sn 144 Ngõ Việt Hà 2, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                     |
| 972 | EL155187078VN  | Phạm Minh Cường     | Phước Hữu Long Phước, Tp. Bà Rịa, Bà Rịa - Vũng Tàu                                      |
| 973 | EL155187020VN  | Phạm Minh Tuấn      | H6 40 Đặng Văn Ngữ, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang                                             |
| 974 | EL155186815VN  | Phạm Ngọc Sơn       | 115 Nguyễn Huệ, P. Bến Nghé, Quận 1, Tphcm                                               |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                 |
|------|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------|
| 975  | EL155186744VN  | Phạm Ngọc Thủy        | 62C/191 Lê Lợi, Gia Viên, Ngõ Quyền, Hải Phòng                   |
| 976  | EL155186700VN  | Phạm Nhất Minh        | Số 21/18 Kỳ Đồng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng            |
| 977  | EL155186599VN  | Phạm Quang Hải        | 138F/2, Thanh Lợi, P. An Thạnh, Tp. Thuận An, Bình Dương         |
| 978  | EL155186585VN  | Phạm Quang Khánh      | Thôn Thịnh Vinh Khúc, Văn Giang, Hưng Yên                        |
| 979  | EL155186404VN  | Phạm Thanh Huyền      | 19 Ngõ Hoàng An, Trung Phụng, Đống Đa, Hà Nội                    |
| 980  | EL155186293VN  | Phạm Thu Hường        | Tổ 32, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội                                |
| 981  | EL155186086VN  | Phạm Thị Bích Nga     | Số 2 Phan Văn Đáng, Phường Thanh Mỹ Lợi, Thủ Đức, Tp. HCM        |
| 982  | EL155186055VN  | Phạm Thị Bích Phượng  | B67 Kdc Nam Long Kp2, P. Phú Thuận, Quận 7 Tphcc                 |
| 983  | EL155185783VN  | Phạm Thị Hằng Nga     | 49 Ngõ Giếng Mút, Bạch Mai, Hà Nội                               |
| 984  | EL155185620VN  | Phạm Thị Ly           | Tổ 5 Cum 1, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội                      |
| 985  | EL155185505VN  | Phạm Thị Minh Thảo    | 17 - 19 Ngõ 2 Hàm Long , Phan Chu Trinh , Hoàn Kiếm , Hà Nội     |
| 986  | EL155185465VN  | Phạm Thị Mỹ Hạnh      | 376/53 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 04, Quận 3, Hồ Chí Minh         |
| 987  | EL155185275VN  | Phạm Thị Phương Thảo  | Thôn Kim Độ, Hiệp Cát, Nam Sách, Hải Dương                       |
| 988  | EL155185182VN  | Phạm Thị Thanh Thủy   | Thôn Vệ, Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội                              |
| 989  | EL155185103VN  | Phạm Thị Thu Hiền     | Tt Ga Giáp Bát, Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội                    |
| 990  | EL155185077VN  | Phạm Thị Thu Hà       | 28 Minh Khai, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng                |
| 991  | EL155184995VN  | Phạm Thị Thái Hà      | Thôn Vực, Thanh Liệt, Thanhtri, Hà Nội                           |
| 992  | EL155184933VN  | Phạm Thị Thảo         | 19/24 Thông Nhất, Phường 16, Quận Gò Vấp , Thanh Phố Hồ Chí Minh |
| 993  | EL155184876VN  | Phạm Thị Tuyết Nhung  | Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội                                        |
| 994  | EL155184862VN  | Phạm Thị Tuyết Thanh  | 552 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội                                    |
| 995  | EL155184814VN  | Phạm Thị Vân          | Vietinbank Số 25 Tân Mai Hoàng Mai                               |
| 996  | EL155184672VN  | Phạm Tiến Hùng        | Ninh Hiệp Gia Lâm Hà Nội                                         |
| 997  | EL155184519VN  | Phạm Tấn Phúc         | Áp Hòa Dân, Xã Nhị Mỹ, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp            |
| 998  | EL155184505VN  | Phạm Tấn Đạt          | Xã Phong Điền, Tp Cần Thơ                                        |
| 999  | EL155183990VN  | Phạm Vũ Yên Chính     | 15/70B/3 Hoà Bình, Phường 03, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh           |
| 1000 | EL155183836VN  | Phạm Đức Toàn         | Lai Xá, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành Phố Hà Nội           |
| 1001 | EL155183663VN  | Phan Mạnh Cường       | Đồng Phát Vĩnh Hưng, Hà Nội                                      |
| 1002 | EL155183629VN  | Phan Nguyễn Mộng Điệp | Xóm 33 Giannam, Xã Phước Hiệp, Huyện Tuy Phước, Tỉnh Bình Định   |
| 1003 | EL155183411VN  | Phan Thanh Tuấn       | Thôn Tân Tiến, Quảng Tân, Ba Đồn, Quảng Bình                     |
| 1004 | EL155183354VN  | Phan Thị Bích         | 50/11 Kp Bình Phước B, Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương          |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                             |
|------|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 1005 | EL155183345VN  | Phan Thị Giao         | Tổ 39, Thạc Gián, Thanh Khê ,Đà Nẵng                                         |
| 1006 | EL155183195VN  | Phan Thị Ngọc Huyền   | 150 Tret Lau 11 Tan Thanh-Phuong 12-Quan 5-Tp Ho Chi Minh-Viet Nam           |
| 1007 | EL155183155VN  | Phan Thị Thanh Loan   | Thôn Bến Bình B, Tânđương, Thủy Nguyên, Hảiphòng                             |
| 1008 | EL155183147VN  | Phan Thị Thanh Phương | 1/2A Tân Hòa 2, Hiệp Phú, Thành Phố Thủ Đức, Hồ Chí Minh                     |
| 1009 | EL155183080VN  | Phan Thị Thu Ngân     | 694 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Phú, Q.7, Tp Hcm                                  |
| 1010 | EL155182813VN  | Phan Xuân Long        | Số 21 Ngõ 387 Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội                               |
| 1011 | EL155182795VN  | Phan Thị Ánh Nguyệt   | 73 Nguyễn Thị Nhung, Phường Hiệp Bình Phước, Thủ Đức, Hồ Chí Minh            |
| 1012 | EL155182756VN  | Phan Đức Lợi          | 158/24 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Hồ Chí Minh         |
| 1013 | EL155182725VN  | Phí Thị Hồng Linh     | ., P. Thanh Xuan Nam, Q.Thanh Xuan,Tp.Ha Noi                                 |
| 1014 | EL155182606VN  | Phùng Thanh Sang      | Ấp An Thạnh, Xã Tân An Thạnh, Huyện Bình Tân, Tỉnh Vĩnh Long                 |
| 1015 | EL155686294VN  | Phạm Hoàng Giang      | P1203 Nhà 18T1, Trung Hòa, Nhân Chính, Hà Nội                                |
| 1016 | EL155686232VN  | Phạm Hưng Kính        | 33/13C Nguyễn Đình Chính, Phường 15, Quận Phú Nhuận Tp Hcm                   |
| 1017 | EL155686073VN  | Phạm Lan Hương        | 121 Phủ Doãn, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                              |
| 1018 | EL155686056VN  | Phạm Lê Minh Đức      | 15A/20 Lê Thánh Tôn P.Bến Nghé Q.1                                           |
| 1019 | EL155685869VN  | Phạm Ngọc Can         | Phú Hiệp 1, Phường Hoà Hiệp Trung, Thị Xã Đông Hoà, Tỉnh Phú Yên             |
| 1020 | EL155685529VN  | Phạm Thanh Mai Linh   | Khu 2 Tiền Ninh Vệ, Tp. Bắc Ninh, Bắc Ninh                                   |
| 1021 | EL155685254VN  | Phạm Thị Dung         | Xóm 6, Kim Định, Kim Sơn, Ninh Bình                                          |
| 1022 | EL155684996VN  | Phạm Thị Hải Ngọc     | 132 A1 Tt Tài Chính, Cầu Diễn, Hà Nội                                        |
| 1023 | EL155684877VN  | Phạm Thị Liên Hương   | 390/85 Nguyễn Đình Chiểu, Tổ 29, Khu Phố 2, Phường 4, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh |
| 1024 | EL155684642VN  | Phạm Thị Như Trang    | Kp Ninh Chữ 2, Thị Trấn Khánh Hải, Ninh Hải                                  |
| 1025 | EL155684545VN  | Phạm Thị Phượng       | Căn 3A11 Cc Skyline Đường Lê Thị Chơ, Phường Phú Thuận, Q7, Hcm              |
| 1026 | EL155684506VN  | Phạm Thị Sóng Hồng    | Số, Phường Lê Lợi, Quận Ngô Quyền, Thành Phố Hải Phòng                       |
| 1027 | EL155684404VN  | Phạm Thị Thu          | 221 Hoàng Mai - Phường Hoàng Văn Thụ - Quận Hoàng Mai Hà Nội                 |
| 1028 | EL155684378VN  | Phạm Thị Thu Hà       | Số 17 Ngõ 209 Đội Cấn, Bađình, Hà Nội                                        |
| 1029 | EL155684024VN  | Phạm Trung Kiên       | Sn 03, Tdp 10, Mường Thanh, Tp. Điện Biên Phủ, Điện Biên                     |
| 1030 | EL155683871VN  | Phạm Văn Anh          | 3 Ngách 357/27 Bạch Mai , Hai Bàtrung, Hà Nội                                |
| 1031 | EL155683868VN  | Phạm Văn Bắc          | 99 Tân Mai, Hoàng Mai                                                        |
| 1032 | EL155683854VN  | Phạm Văn Chung        | An Lăng, Văn Tự , Thường Tín , Hà Nội, Xã Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội         |
| 1033 | EL155683810VN  | Phạm Văn Hải          | Số 19, Tổ 24, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                                     |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận       | Địa chỉ nhận thư                                                            |
|------|----------------|----------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 1034 | EL155683770VN  | Phạm Văn Long        | Tổ Dân Phố Phú Mỹ, Biêngiang, Hà Đông, Hà Nội                               |
| 1035 | EL155683695VN  | Phạm Văn Ro          | Số 80 Tổ 17, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội               |
| 1036 | EL155683412VN  | Phạm Đức Anh         | 35 Nguyễn Đình Khôi, Phường 4, Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh                     |
| 1037 | EL155683355VN  | Quan Thị Huyền       | Thủy Sơn Thủy Nguyên, Hải Phòng                                             |
| 1038 | EL155683094VN  | Sử Khắc Thông        | Kp2,Phước Mỹ,, Tp Phan Rang-Tháp Chàm, Ninh Thuận                           |
| 1039 | EL155683050VN  | Thào A Thào          | Bản Púng Luông, Xã Púng Luông, Huyện Mù Căng Chải, Tỉnh Yên Bái             |
| 1040 | EL155682828VN  | Thạch Sơn            | Ap Ô Răng, Xã Long Sơn, Huyện Cầu Ngang, Tỉnh Trà Vinh                      |
| 1041 | EL155682712VN  | Triệu Văn Chiến      | Dinh Ca, Vo Nhai, Thai Nguyen, Viat Nam                                     |
| 1042 | EL155682655VN  | Trương Chí Nguyễn    | Chung Cư La Casa, 89 Lê Thị Chợ, P. Phú Thuận, Q.7, Tp.Hcm                  |
| 1043 | EL155682624VN  | Trương Cẩm Tuấn      | Căn Hộ Goldview, 346 Bến Vân Đồn , Phường 01, Quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 1044 | EL155682567VN  | Trương Hồng Quang    | Ch 1607 Ct1 Nhà Ở Q. H/Mai, Yên Sở, Hoàng Mai, Hà Nội                       |
| 1045 | EL155682536VN  | Trương Khánh Toàn    | Scenic Valley- Md 3-2 Tôn DậtTiên- Phường Tân Phú-Quận 7- Tp Hcm            |
| 1046 | EL155682519VN  | Trương Minh Hiếu     | 4134 Bảo Hòa Xuân Lộc Đồng Nai                                              |
| 1047 | EL155682363VN  | Trương Quế Thanh     | Số 42 Ngõ 4 Bà Triệu, Hà Đông, Hn                                           |
| 1048 | EL155682099VN  | Trương Thị Thanh Nga | 646/35 Lê Đức Thọ, Phường 15, Gò Vấp, Hồ Chí Minh                           |
| 1049 | EL155681938VN  | Trương Việt Hùng     | 3/4B1 Quang Trung, Phường 8, Gò Vấp, Hồ Chí Minh                            |
| 1050 | EL155681629VN  | Trần Duy Thanh       | 120/68/1 Thích Quảng Đức, Phường 5, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh         |
| 1051 | EL155681601VN  | Trần Dũng            | 192/42 Nguyễn Oanh, Phường 17, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh           |
| 1052 | EL155681513VN  | Trần Hoàng Hiền      | Tổ 5 Nam Hà, Tp. Hà Tĩnh, Hà Tĩnh                                           |
| 1053 | EL155681385VN  | Trần Hưng Bách       | 88 Phạm Ngũ Lão, Phường 4,Gò Vấp                                            |
| 1054 | EL155681368VN  | Trần Hương Thảo      | Ct20C Đô Thị Việt Hưng, Long Biên                                           |
| 1055 | EL155681164VN  | Trần Lê Hoàng An     | 17 Ngõ 192 Thái Thịnh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội                             |
| 1056 | EL155681028VN  | Trần Minh Quang      | Tổ 27 Cụm 4, Đông Khê, Ngô Quyền, Hải Phòng                                 |
| 1057 | EL155680331VN  | Trần Quốc Tuấn       | 775/35 Nguyễn Tư Giản, P12 Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh                          |
| 1058 | EL155680314VN  | Trần Quốc Vương      | Tổ 22 Khu Phố 4 Đống Đa Quy Nhơn, Bình Định                                 |
| 1059 | EL155680291VN  | Trần Thanh Giang     | Ấp 2, Vĩnh Hòa Hưng Nam, Gò Quao, Kiên Giang                                |
| 1060 | EL155679996VN  | Trần Thu Thủy        | Nguyễn Tuấn, Quận Thanh Xuân, Hà Nội                                        |
| 1061 | EL155679846VN  | Trần Thế Vinh        | Hợp Đức, Tân Yên, Bắc Giang                                                 |
| 1062 | EL155679735VN  | Trần Thị Chúc        | Thôn Lạc Tân 2, Phước Diêm, Thuận Nam, Ninh Thuận                           |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận          | Địa chỉ nhận thư                                                                            |
|------|----------------|-------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1063 | EL155679568VN  | Trần Thị Hà My          | Nghĩa Trang Thị Trấn Yên Mỹ, Yên Mỹ, Hưng Yên                                               |
| 1064 | EL155679510VN  | Trần Thị Hải            | Dương Định, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội                                                       |
| 1065 | EL155679435VN  | Trần Thị Hằng           | 245A Nguyễn Trãi, Tân Sơn, Thành Phố Thanh Hóa, Thanh Hóa                                   |
| 1066 | EL155679378VN  | Trần Thị Khuyên         | Ch1106 Chung Cư Splus Riverview, Đường Số 38, Phường Vĩnh Phú, Tp Thuận An, Tỉnh Bình Dương |
| 1067 | EL155679355VN  | Trần Thị Khánh Vân      | Số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                                          |
| 1068 | EL155679320VN  | Trần Thị Kim Kiều       | 173/44 Dương Quảng Hàm, Phường 05, Gò Vấp, Tp Hcm, Hồ Chí Minh                              |
| 1069 | EL155679231VN  | Trần Thị Linh Chi       | 143 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành Phố Hà Nội                                  |
| 1070 | EL155679069VN  | Trần Thị Minh Lý        | 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh                             |
| 1071 | EL155678911VN  | Trần Thị Ngọc Hạnh      | Hẻm 277 Hải Thượng Lãn Ông, Kp3, Phú Tài, Phan Thiết                                        |
| 1072 | EL155678868VN  | Trần Thị Ngọc Thắm      | Bình Hòa Long, Bình Nhì, Gò Công Tây, Tiền Giang                                            |
| 1073 | EL155678664VN  | Trần Thị Thanh Hoa      | Chúc Sơn, Chương Mỹ, Hà Nội                                                                 |
| 1074 | EL155678531VN  | Trần Thị Thu            | Chung Cư Tecco Bình Tân, Số 4449 Nguyễn Cửu Phú, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh |
| 1075 | EL155678165VN  | Trần Thị Tú Linh        | 163/4A Nguyễn Văn Nghi, Phường 7, Quận Gò Vấp                                               |
| 1076 | EL155678103VN  | Trần Thị Xuân Thu       | 86 Tân Cảng, Phường 25, Bình Thạnh, Tp Hcm                                                  |
| 1077 | EL155678032VN  | Trần Tiến Mạnh          | Chung Cư Nhất Lan 3, Đường Số 3A, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân                                 |
| 1078 | EL155677955VN  | Trần Trung Thành        | Tổ 3, Lê Hồng Phong, Thành Phố Phú Lý, Hà Nam, Hà Nam                                       |
| 1079 | EL155677933VN  | Trần Trí                | Thôn Vân Thạch, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam                                |
| 1080 | EL155677916VN  | Trần Trọng Trung        | To 1 Mai Dong Hoang Mai Ha Noi                                                              |
| 1081 | EL155677686VN  | Trần Văn Chiến          | Ea Yông- Krông Pắc- Tỉnh Đăklăk                                                             |
| 1082 | EL155677125VN  | Trần Xuân Hiệp          | Lời Triệu, Hiền Khánh, Vụ Bản, Nam Định                                                     |
| 1083 | EL155677010VN  | Trần Đình Chức          | Bắc Sơn, Trảng Bom, Đồng Nai                                                                |
| 1084 | EL155677006VN  | Trần Đình Dân           | Tổ 5, Ấp Bàu Phượng, X. Châu Pha, Tx. Phú Mỹ, Brvt                                          |
| 1085 | EL155676907VN  | Trần Đỗ Đức Duy         | Thị Trấn Long Hải Huyện Long Điền Tỉnh Br-Vt                                                |
| 1086 | EL155676853VN  | Trần Đức Huy            | Thôn Đào, Hiền Khánh, Vụ Bản, Nam Định                                                      |
| 1087 | EL155676615VN  | Trịnh Thảo Dương        | Tổ 3, Phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                                 |
| 1088 | EL155676425VN  | Trịnh Thị Thành         | Phường Yên Thanh, Thành Phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh                                        |
| 1089 | EL155605579VN  | Thái Hồng Chương        | 14 Phạm Hồng Thái, Phường 7, Tp. Vũng Tàu                                                   |
| 1090 | EL155605450VN  | Thạch Quỳnh Trúc Phương | 94/4C Tạ Quang Bửu, P3, Quận 8, Hồ Chí Minh                                                 |
| 1091 | EL155605392VN  | Tiêu Hữu Phước          | 915/27/11 Lê Thị Kinh, Phước Kiến, Huyện Nhà Bè, Tp. Hcm                                    |
| 1092 | EL155605361VN  | Triệu Thị Kim Quyên     | 245 Phan Đình Phùng, Phường Tây Sơn, Thành Phố Pleiku, Gia Lai                              |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                                |
|------|----------------|-----------------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| 1093 | EL155605313VN  | Trương Bảo Ngọc       | 68 Vân Đồn, Phường Phước Hòa, Khánh Hòa                                         |
| 1094 | EL155605273VN  | Trương Gia Bảo        | Ấp Hòa, Hòa Hưng, Cái Bè, Tiền Giang                                            |
| 1095 | EL155605239VN  | Trương Hồng Ngọc      | Kết Xa La Phúc La Hà Đông Hà Nội Việt Nam                                       |
| 1096 | EL155605225VN  | Trương Hồng Yến       | 304/5 Nguyễn Thượng Hiền, P5 Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh              |
| 1097 | EL155605185VN  | Trương Minh Châu      | Lô 11, Liền Kề 1, Khu Đô Thị Tân Triều, Hà Nội                                  |
| 1098 | EL155604953VN  | Trương Thị Mỹ Dung    | Tổ 7 Khu Vực 4, An Cựu, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế                           |
| 1099 | EL155604896VN  | Trương Thị Thu Hiền   | 163/15/1 Tô Hiến Thành, P.13, Q.10, Hcm                                         |
| 1100 | EL155604785VN  | Trương Triệu Vĩ       | Tổ 06, Ấp Hòa, Hòa Hưng, Cái Bè, Tiền Giang                                     |
| 1101 | EL155604777VN  | Trương Trung Hiếu     | Tổ 08, Khóm 1, Phường 1, Thành Phố Cao Lãnh, Đồng Tháp                          |
| 1102 | EL155604750VN  | Trương Tuấn Anh       | 59 Dao Duy Anh, Phường 09, Phú Nhuận, Hồ Chí Minh                               |
| 1103 | EL155604692VN  | Trương Việt Hà        | Phường Bắc Lý, Phường Bắc Lý, Đồng Hới, Quảng Bình                              |
| 1104 | EL155604675VN  | Trương Văn Sáng       | Tổ 15, Bắc Lệnh, Tp. Lào Cai, Lào Cai                                           |
| 1105 | EL155604635VN  | Trương Vĩnh Thọ       | 218B Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh                  |
| 1106 | EL155604627VN  | Trương Đại Thắng      | 96 Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội                                                     |
| 1107 | EL155604587VN  | Trần Anh Nhật         | Nhà Số 7 , Hẻm 1 , Khối 2, Phường Thành Vinh , Tỉnh Nghệ An                     |
| 1108 | EL155604556VN  | Trần Anh Thư          | 155, Tổ 4, Đức Thắng, Bắc Từ Liêm Hà Nội                                        |
| 1109 | EL155604508VN  | Trần Bình Phương Nga  | 15B/55 Lê Thánh Tôn Tp Hcm                                                      |
| 1110 | EL155604485VN  | Trần Bảo Ngọc         | C26,Tt 8, Khu Đô Thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội                                  |
| 1111 | EL155604468VN  | Trần Công Huỳnh       | Xa Lam Thao Ho Huyen Luong Tai Bac Ninh                                         |
| 1112 | EL155604410VN  | Trần Duy Hoàng        | Số 51-53, Đường Dương Văn An, Phường An Phú, Quận 2, Hồ Chí Minh, Việt Nam      |
| 1113 | EL155604318VN  | Trần Hoàn Vũ          | Kết Vạn Phúc, Số 55-57 Đường Số 5, P.Hiệp Bình Phước, Tp Thủ Đức, Tp. Hcm       |
| 1114 | EK159744205VN  | Trần Hoàng Thị Ái Cẩm | 47-57 Nguyễn Thái Bình, Phòng 807, Q1                                           |
| 1115 | EK159744151VN  | Trần Hà Linh          | Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội                                                  |
| 1116 | EL155604202VN  | Trần Hương Giang      | 33/3 Lý Văn Phúc, Phường Tân Định, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh                       |
| 1117 | EK159744094VN  | Trần Hồng Hiếu        | .-Phuong Thuan Thanh-Thanh Pho Hue-Tinh Thua Thien Hue-Viet Nam                 |
| 1118 | EK159743791VN  | Trần Lê Ngọc Trung    | Pwc Vietnam, Tầng 8, 29 Lê Duẩn, Quận 1, Tphcm                                  |
| 1119 | EK159743788VN  | Trần Lê Thanh Xuân    | 95 Nguyễn Trãi, Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi                                  |
| 1120 | EK159743709VN  | Trần Minh Quang       | Căn Hộ 302, Tòa Nhà 15T2, 18Tam Trinh, Quận Hai Bà Trưng,Hà Nội                 |
| 1121 | EL155603652VN  | Trần Minh Tấn         | 45/35 Đường Lê Văn Huân, P.13, Q.Tân Bình, Tp.Hcm Hồ Chí Minh                   |
| 1122 | EL155603635VN  | Trần Mạnh Cường       | Phòng 904, Tầng 9, Nhà E1, Sảnh B, Khu Ecohome1, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội |



| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                               |
|------|----------------|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 1123 | EK159743540VN  | Trần Nguyễn Minh Quân | Ấp Thới Khánh, Xã Tân Thạnh, Huyện Thới Lai, Thành Phố Cần Thơ                 |
| 1124 | EK159743536VN  | Trần Nguyễn Minh Tâm  | Phường An Nhơn, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh                                       |
| 1125 | EL155603365VN  | Trần Ngọc Việt        | 48 Bàu Cát 1, P. 14, Q. Tân Bình, Hcm                                          |
| 1126 | EK159743332VN  | Trần Phước Long       | Thôn Hội, Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội                                               |
| 1127 | EK159743329VN  | Trần Phước Ngọc Châu  | 54 Bg Ô Thoàn, Phú Hữu , Quận 9, Hồ Chí Minh                                   |
| 1128 | EK159743315VN  | Trần Phạm Mỹ Quỳnh    | Thôn 6, Xã Hưng Bình, Huyện Đắk Rlấp, Tỉnh Đắk Nông                            |
| 1129 | EK159743292VN  | Trần Quang Khải       | 53 Hang Buom, Hoan Kiem Hà Nội                                                 |
| 1130 | EK159743006VN  | Trần Thanh Ngọc Thảo  | 12B Ngô Văn Năm P.Bến Nghé Q1, Tp Hcm                                          |
| 1131 | EK159742589VN  | Trần Thị Huyền Diệu   | 00, Phường Nguyễn Du, Hà Tĩnh, Hà Tĩnh                                         |
| 1132 | EK159742513VN  | Trần Thị Hải          | Tổ 9, P. Trần Phú, Tp. Hà Tĩnh, Tp. Hà Tĩnh                                    |
| 1133 | EK159742385VN  | Trần Thị Hồng Sen     | 115/5C, Phường 7, Quận 3, Hồ Chí Minh                                          |
| 1134 | EK159742371VN  | Trần Thị Hồng Thơm    | 13A Lê Thánh Tôn, P.Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh                          |
| 1135 | EK159742323VN  | Trần Thị Kim Hương    | 12/182 Tăng Bạt Hổ                                                             |
| 1136 | EK159742221VN  | Trần Thị Len          | P114-B6 Thanh Xuân, Hn                                                         |
| 1137 | EK159742080VN  | Trần Thị Minh Đức     | Thôn Lưu - Tt Yên Mỹ - H. Yên Mỹ - T. Hưng Yên                                 |
| 1138 | EK159741950VN  | Trần Thị Ngọc Lan     | 25A Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                          |
| 1139 | EK159741892VN  | Trần Thị Phương       | Thôn Mỹ Giá, Quỳnh Hưng, Quỳnh Phụ, Thái Bình                                  |
| 1140 | EK159741858VN  | Trần Thị Quang Cảnh   | Thôn 2, Sơn Giang, Hương Sơn, Hà Tĩnh                                          |
| 1141 | EK159741827VN  | Trần Thị Quỳnh Nga    | Tổ 19, Đường Số 3, Kp Tân Hạnh, P. Phú Mỹ, Thị Xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu |
| 1142 | EK159741535VN  | Trần Thị Thị Linh     | Kp An Lợi, Phường Hoà Lợi, Bến Cát, Bình Dương                                 |
| 1143 | EK159741447VN  | Trần Thị Thảo         | Thị Trấn Thọ Xuân, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa                              |
| 1144 | EK159741393VN  | Trần Thị Thủy         | B1806 Chung Cư Athena Complex, Phường Phương Canh, Nam Từ Liêm                 |
| 1145 | EK159741331VN  | Trần Thị Tú Linh      | 61 Ngõ 5, Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội                                     |
| 1146 | EK159741328VN  | Trần Thị Tố Như       | 549 Điện Biên Phủ P3 Q3, Hồ Chí Minh                                           |
| 1147 | EK159741288VN  | Trần Thị Ánh          | Tòa Nhà Ct2A, Khu Đô Thị Tân Tây Đô, Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội               |
| 1148 | EK159741265VN  | Trần Thị Đào          | 935/8 Bình Giã, P10, Tp. Vũng Tàu                                              |
| 1149 | EK159741115VN  | Trần Trung Đức        | Quang Minh - Me Linh, Hà Nội                                                   |
| 1150 | EK159741019VN  | Trần Tấn Phúc         | Bình Hưng, Bình Chánh, Hồ Chí Minh                                             |
| 1151 | EK159740795VN  | Trần Văn Thu          | Khu Cạnh Cửa Hàng Ăn Uống, Cổ Bi, Gia Lâm                                      |
| 1152 | EK159807191VN  | Trần Văn Thắng        | Ngõ 3, Hữu Trung, Hữu Hòa, Thanh Trì, Hà Nội                                   |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận       | Địa chỉ nhận thư                                                                         |
|------|----------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1153 | EK159807143VN  | Trần Văn Trí         | Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Bình Dương                                                     |
| 1154 | EK159807086VN  | Trần Văn Vụ          | Địa Chỉ Tổ 9 Ấp 3 Ttchơn Thành Bình Phước                                                |
| 1155 | EK159806911VN  | Trần Trung Hậu       | 398 Khom 5-Phuong 1-Thanh Pho Sa Dec-Tinh Dong Thap-Viet Nam                             |
| 1156 | EK159806810VN  | Trần Đỗ Ngọc Diệp    | Toa Nhà Minh Long, 17 Bà Huyện Thanh Quan, Phường 6, Quận 3, Tp.Hcm                      |
| 1157 | EK159806678VN  | Trịnh Minh Châu      | 42/24E2 T T Thiệp, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh                        |
| 1158 | EK159806443VN  | Trịnh Thị Mỹ Linh    | 8B Ngo 470 Nguyen Trai-Phuong Thanh Xuan Trung-Quan Thanh Xuan-Thanh Pho Ha Noi-Viet Nam |
| 1159 | EK159805955VN  | Tô Thị Thu Ngân      | Thôn Phú Minh, Kỳ Phú, Kỳ Anh, Hà Tĩnh                                                   |
| 1160 | EK159805920VN  | Tô Tuyết Hoa         | 295/2/2/8 Đ, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh                  |
| 1161 | EK159805859VN  | Tôn Đức Trung        | 23/21 Trần Văn Thành, P.8, Q.8, Tphcm                                                    |
| 1162 | EK159805814VN  | Tăng Thị Huyền Trang | 109/34/43/8 Hồng Lạc, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh                    |
| 1163 | EK159805567VN  | Tạ Thị Bích Liên     | Bất Lự - Hoàn Sơn - Tiên Du                                                              |
| 1164 | EK159805292VN  | Tạ Văn Ngọc          | Tam Đồng, Mê Linh, Hà Nội                                                                |
| 1165 | EK159805054VN  | Tạ Thị Vân Hằng      | Số 15 Lê Duẩn                                                                            |
| 1166 | EK159804924VN  | Tổng Phước Hùng      | P240 Cc 47-57 Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Hồ Chí Minh             |
| 1167 | EK159804535VN  | Ung Văn Thời         | 37 Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Q.1, Tp.Hcm                                                |
| 1168 | EK159804473VN  | Vy Ngọc Quyền        | , Xa Tan Thanh, Huyen Huu Lung, Tinh Lan G Son                                           |
| 1169 | EK159804323VN  | Võ Hoàng Minh        | 17/1 Ấp Bình Hòa, Thị Trấn Tân Trụ, Huyện Tân Trụ Long An                                |
| 1170 | EK159804297VN  | Võ Hải Nhân          | Ấp Sân Banh, X Thới Lai, H Bình Đại, Bến Tre                                             |
| 1171 | EK159804266VN  | Võ Hữu Minh          | Thị Trấn Năm Căn, Huyện Năm Ván, Tỉnh Cà Mau                                             |
| 1172 | EK159804249VN  | Võ Minh Phương       | 148/At An Thuận, An Phú Trung, Ba Tri, Bến Tre                                           |
| 1173 | EK159804076VN  | Võ Thanh Chính       | Thôn Tây 2, Diên Sơn, Diên Khánh, Khánh Hòa                                              |
| 1174 | EK159804005VN  | Võ Thị Hồng Liên     | Tổ 5, Trần Hưng Đạo, Tp Quảng Ngãi, Quảng Ngãi                                           |
| 1175 | EK159803889VN  | Võ Thị Mỹ Lệ         | Tổ 5, Phường Yên Thế, Pleiku, Gia Lai                                                    |
| 1176 | EK159803875VN  | Võ Thị Mỹ Lệ         | Thôn 1 , Xã Diên Phú, Diên Khánh, Khánh Hòa                                              |
| 1177 | EK159803756VN  | Võ Thị Thùy Trang    | 179.1 Ấp 1 Lạc Tấn Tân Trụ Long An                                                       |
| 1178 | EK159803725VN  | Võ Thị Tuyết Nhung   | 103/39 Khu Phố 3, Trung Dũng, Thành Phố Biên Hòa, Đồng Nai                               |
| 1179 | EK159803685VN  | Võ Thị Yến Khoa      | Ấp Tân Phú, Xã Tân Thành, Huyện Tân Hiệp, Tỉnh Kiên Giang                                |
| 1180 | EK159803623VN  | Võ Tuấn Anh          | 89, K1 Thạnh Lộc, Phường An Thạnh, Thành Phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương                   |
| 1181 | EK159803610VN  | Võ Tá Quyền          | Số 7 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội                                                   |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận        | Địa chỉ nhận thư                                                                   |
|------|----------------|-----------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 1182 | EK159803420VN  | Võ Anh Luân           | 524/16 Đường Mỹ Phước - Tân Vạn, Kp Đông Thành, P Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Bình Dương |
| 1183 | EK159803345VN  | Võ Kim Quy            | 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Q.1, Hồ Chí Minh                                 |
| 1184 | EK159803288VN  | Võ Nguyễn Phương Linh | 159/48/80 Trần Văn Đăng, P.11, Q.3, Tp.Hcm                                         |
| 1185 | EK159803209VN  | Võ Quang Tín          | 83, Trần Mai Ninh                                                                  |
| 1186 | EK159803115VN  | Võ Thị Huỳnh Như      | Đường Số 9, Q.Thủ Đức, Hồ Chí Minh                                                 |
| 1187 | EK159803098VN  | Võ Thị Mỹ Mai         | Ấp 4 Tt, Long Phú, Long Phú, Sóc Trăng                                             |
| 1188 | EK159803005VN  | Võ Thị Tĩnh           | Thôn An Thạch, Phố An, Đứcphổ, Quảng Ngãi                                          |
| 1189 | EK159802852VN  | Văn Mỹ Duyên          | Phú Thuận, Xã Hòa Mỹ                                                               |
| 1190 | EK159802778VN  | Văn Thị Nga           | Đội 2 Vĩnh Lộc, Thụ Phú, Thường Tín, Hà Nội                                        |
| 1191 | EK159802716VN  | Vũ Anh Tuấn           | Thôn 4, Đại Đồng, Thạch Thất, Hà Nội                                               |
| 1192 | EK159802340VN  | Vũ Minh Thành         | Hiệp Phước, Nhơn Trạch                                                             |
| 1193 | EK159802225VN  | Vũ Ngọc Hoàng         | Số 57 Khu C Tt Vktphk Khương Trung Xuân, Hà Nội                                    |
| 1194 | EK159802185VN  | Vũ Ngọc Triệu         | Tổ 11 Nghĩa Đô Cầu Giấy Hà Nội, Phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                  |
| 1195 | EK159802163VN  | Vũ Ngọc Trường        | Xóm 1, Xuân Hòa, Xuân Trường, Nam Định                                             |
| 1196 | EK159802129VN  | Vũ Phi Long           | 71/59N Nguyễn Công Hoan, Phường 07, Quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh          |
| 1197 | EK159801769VN  | Vũ Thị Bích Hạnh      | 143 Thụy Khuê, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội                                           |
| 1198 | EK159801653VN  | Vũ Thị Hiền           | Tổ 2, Phường Hương Sơn                                                             |
| 1199 | EK159801446VN  | Vũ Thị Lan Hương      | Thôn 1, Ngũ Lão, Thủy Nguyên, Hải Phòng, Xã Ngũ Lão, Thủy Nguyên, Hải Phòng        |
| 1200 | EK159801389VN  | Vũ Thị Mai Hương      | S206 Vinhomes Ocean Park, Đa Tốn, Gia Lâm, Hn Hà Nội                               |
| 1201 | EK159801287VN  | Vũ Thị Ninh           | Tđp Viên 4, Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                                         |
| 1202 | EK159801273VN  | Vũ Thị Nữ Hậu         | Thôn 3 Mai Xá Vĩnh Trự, Lý Nhân, Hà Nam                                            |
| 1203 | EK159801208VN  | Vũ Thị Thanh Quý      | Thôn Đồng Viên, Phúđổng, Gia Lâm, Hà Nội                                           |
| 1204 | EK159801070VN  | Vũ Thị Thư            | Thôn Đoan Bình Gia Phú, Gia Viễn, Ninh Bình                                        |
| 1205 | EK159801049VN  | Vũ Thị Trang          | Số Phòng 1016, Tầng 10, Chung Cư Hồng Hà 89 Thịnh Liệt, Hoàng Mai                  |
| 1206 | EK159800984VN  | Vũ Thị Tường Vy       | Tổ 45, Phường Khương Trung, Thanh Xuân, Hà Nội                                     |
| 1207 | EK159800750VN  | Vũ Tuấn Anh           | Tổ 15 Trần Phú, Thành Phố Hà Giang, Hà Giang                                       |
| 1208 | EK159800658VN  | Vũ Văn Chiến          | Westbay, Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên                                              |
| 1209 | EK159800613VN  | Vũ Văn Hải            | Thôn Phúc Lai, Hòa Phong, Mỹ Hào, Hưng Yên                                         |
| 1210 | EK159800485VN  | Vũ Xuân Trường        | Tổ 3, Trần Hưng Đạo, Tp Thái Bình, Thái Bình                                       |
| 1211 | EK159800295VN  | Vũ Công Tước          | Số 24A/29 Phố Võng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội                           |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                               |
|------|----------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 1212 | EK159800216VN  | Vũ Hoàng Minh       | 7 5 Bình Gia Phuong 8 Vung Tau Ba Ria Vung Tau                                 |
| 1213 | EK159800057VN  | Vũ Lê Hoàng         | 165 Thái Hà, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội                                          |
| 1214 | EK159799985VN  | Vũ Ngọc Anh         | Số 339 Lý Thường Kiệt, Phan Bội Châu, Hồng Bàng, Hải Phòng                     |
| 1215 | EK159799685VN  | Vũ Thị Bạch Tuyết   | Cum 4, Xa Vong Xuyen, H.Phuc Tho, Tp.Ha Noi                                    |
| 1216 | EK159799420VN  | Vũ Thị Lan Hương    | Số 21, Ngõ 147 Triều Khúc, Thanh Trì, Xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội          |
| 1217 | EK159799345VN  | Vũ Thị Nguyên Hương | 1/574 Thụy Khuê, Đ. Thụy Khuê, Tổ Dân Phố Số 3, Tây Hồ, Hà Nội                 |
| 1218 | EK159799053VN  | Vũ Thị Thu Phương   | 49 Thân Nhân Trung, Phường 13, Quận Tân Bình                                   |
| 1219 | EK159799005VN  | Vũ Thị Thùy Như     | Tòa Nhà Vietinbank 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội                               |
| 1220 | EK159798852VN  | Vũ Trọng Nghĩa      | 415A Phan Xích Long, Phường 3, Quận Phú Nhuận, Hồ Chí Minh                     |
| 1221 | EK159798755VN  | Vũ Văn Doanh        | Thôn Xâm Hồng, Thắng Lợi, Văn Giang, Hưng Yên                                  |
| 1222 | EK159798662VN  | Vũ Văn Quyền        | 44 Hàng Giấy, P. Đồng Xuân, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội                               |
| 1223 | EK159798438VN  | Vũ Đức Toàn         | Số 6 Ngõ 562 Thụy Khuê, Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội                                   |
| 1224 | EK159798407VN  | Vương Cẩm Hồng      | 2/A14 Kp. Bình Thuận 2 Thuận Giao Thuận An, Bình Dương                         |
| 1225 | EK159798279VN  | Vương Văn Vũ        | 335/1A Điện Biên Phủ, Phường 04, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh                        |
| 1226 | EK159798194VN  | Vương Thị Hương     | 2/A14 Đường D4, Khu Phố Bình Thuận 2, Thuận Giao, Thuận An, Hcm                |
| 1227 | EK159798013VN  | Ân Thị Hiền Trang   | Thôn Đồng Vang, Xã Sơn Dương, Hạ Long, Quảng Ninh                              |
| 1228 | EK159797905VN  | Đinh Hằng Nguyệt    | Tổ 1 Phường Thống Nhất Tp Hoà Bình                                             |
| 1229 | EK159797790VN  | Đinh Nhật Minh      | 86 Tân Đà, Phường 11, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh                                  |
| 1230 | EK159727105VN  | Đinh Thị Cam Ly     | Tổ 7, Diêm Thủy Cẩm Bình, Tp. Cẩm Phả, Quảng Ninh                              |
| 1231 | EK159727096VN  | Đinh Thị Châm       | Tdp Tân Cương Thị Trấn Tân Yên, Hàm Yên, Tuyên Quang                           |
| 1232 | EK159727017VN  | Đinh Thị Hường      | Tdp Sa 7 Phú M, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội                                 |
| 1233 | EK159726970VN  | Đinh Thị Kim Thư    | A1.14.07 Cc Sunview Town Đường Gò Dưa, P. Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, Tp. Hcm |
| 1234 | EK159726728VN  | Đinh Trường An      | Ấp 3, Vị Tân, Thành Phố Vị Thanh, Hậu Giang                                    |
| 1235 | EK159726586VN  | Đinh Văn Tín        | Số 8 Nguyễn Hiền Lê P13 Quận Tân Bình, Tp. Hcm                                 |
| 1236 | EK159726348VN  | Đoàn Thiên An       | 94 Ký Con P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hcm                                  |
| 1237 | EK159725872VN  | Đinh Thế Tuấn       | 61 Đường 3A, Bình Trị Đông B, Bình Tân, Tphcm                                  |
| 1238 | EK159725722VN  | Đinh Thị Hồng Nhung | 193/10 Võ Thị Sáu, Phường Chánh Lộ, Quảng Ngãi                                 |
| 1239 | EK159725461VN  | Đinh Việt Hoàng     | 18/3/190 Lê Lai, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, Thành Phố Hải Phòng          |
| 1240 | EK159724996VN  | Đoàn Thị Trúc Quỳnh | 1291 Giải Phóng, Hoàng Mai, Hà Nội                                             |
| 1241 | EK159724829VN  | Đào Cao Hoàng Nhã   | 1B6 Lưu Văn Liệt Phường 2, , Vĩnh Long                                         |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận          | Địa chỉ nhận thư                                                                                    |
|------|----------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1242 | EK159724789VN  | Đào Duy Huy             | Cong An Tỉnh Dong Nai                                                                               |
| 1243 | EK159724761VN  | Đào Duy Tính            | Tổ 48 Thanh Lộc Đán, Thanh Khê, Đà Nẵng                                                             |
| 1244 | EK159724497VN  | Đào Thị Huế             | Dương Hồng Thủy, Thái Thụy, Thái Bình                                                               |
| 1245 | EK159724112VN  | Đào Anh Vũ              | Phòng 511B Khu Tập Thể 5 Tầng Pts, 284 Nguyễn An Ninh, Phường 7, Thành Phố Vũng Tàu Bà Rịa Vũng Tàu |
| 1246 | EK159723655VN  | Đào Thị Thu Trang       | Tóp Toàn Thắng, Xã Lê Chi, Huyện Gia Lâm, Thành Phố Hà Nội                                          |
| 1247 | EK159723593VN  | Đào Trung Kiên          | 10 Phạm Văn Đồng Đắc Lắc                                                                            |
| 1248 | EK159723355VN  | Đậu Quốc Bảo            | Tổ 2 Khu Phố 3, Phường Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận                                            |
| 1249 | EK159723324VN  | Đậu Văn Đại             | Xóm 1, Xã Nam Thanh, Nam Đàn, Nghệ An                                                               |
| 1250 | EK159723298VN  | Đậu Quang Hữu           | 281/15/8 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Quận Tân Bình Tp Hcm                                                  |
| 1251 | EK159723182VN  | Đặng Huy Phong          | Tổ 17 Khóm 2, Phường 2, Thành Phố Cao Lãnh, Đồng Tháp                                               |
| 1252 | EK159723077VN  | Đặng Mai Loan           | Aqua 2, Vinhomes Golden River, Số 2 Tôn Đức Thắng, Quận 1, Hồ Chí Minh                              |
| 1253 | EK159722638VN  | Đặng Thị Hồng Thương    | Tổ 52B, Kp 10, P. Hải Cảng, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định                                             |
| 1254 | EK159722482VN  | Đặng Thị Thu Hà         | Số 4, Xóm 10, Kim Hoàng, Vân Canh, Hoài Đức, Hà Nội                                                 |
| 1255 | EK159722403VN  | Đặng Thị Tú Uyên        | Số 546, Khu Thanh An, Phường Vũ Ninh, Thành Phố Bắc Ninh                                            |
| 1256 | EK159722394VN  | Đặng Thị Tố Nga         | 162/30, Trần-, Quang Diệu, An Thới, Bình Thủy, Cần Thơ                                              |
| 1257 | EK159722173VN  | Đặng Anh Quân           | 88 Bà Triệu, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                                            |
| 1258 | EK159721941VN  | Đặng Ngọc Anh           | Thôn Vân Thị, Xã Gia Tân, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình                                            |
| 1259 | EK159721907VN  | Đặng Ngọc Thanh Phương  | 1074/8 Quang Trung, P.8, Quận Gò Vấp, Hcm                                                           |
| 1260 | EK159721796VN  | Đặng Thu Hà             | 003 Lô C1 Chung Cư, Phường 9, Tp. Hcm                                                               |
| 1261 | EK159721487VN  | Đặng Thị Thu Duyên      | 08 Cộng Hòa, Phường 4, Q.Tân Bình, Hồ Chí Minh                                                      |
| 1262 | EK159721155VN  | Đặng Vũ Thị Minh Phương | 22/12 Kp5 P.Phước Long B, Q9 Tp Hcm                                                                 |
| 1263 | EK159720946VN  | Đỗ Doanh Hải            | 26A Bà Triệu, Trảng Tiền, Hoàn Kiếm                                                                 |
| 1264 | EK159720929VN  | Đỗ Duy Tân              | 106A Đường 38, Ấp An Hòa, Xã An Sơn, Thành Phố Thuận An, Bình Dương                                 |
| 1265 | EK159720915VN  | Đỗ Hoàng Cẩm Thúy       | 307Châu Thới 2, Châu Phú B, Châu Đốc, An Giang                                                      |
| 1266 | EK159720858VN  | Đỗ Hà Trang             | Bản Nà Hạ 2, Chiềng Mung, Mai Sơn, Sơn La                                                           |
| 1267 | EK159720739VN  | Đỗ Minh Trí             | 3/1, Hẻm 22, Đường 30/4, Phường 2, Tp Tân Ninh, Phường 3, Tây Ninh, Tây Ninh                        |
| 1268 | EK159720708VN  | Đỗ Mạnh Hùng            | 2002Ct1, Iec, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội                                                            |
| 1269 | EK159720645VN  | Đỗ Ngọc Quyên           | 10A Ngõ 45A Võng Thị, Tây Hồ, Hà Nội                                                                |
| 1270 | EK159720606VN  | Đỗ Nhật Ánh             | 7/26 Đường 8 Long Trường, Tp. Thủ Đức                                                               |
| 1271 | EK159720433VN  | Đỗ Thu Trang            | Số 61 Ngách 194/8 Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Tp Hà Nội                                  |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận                       | Địa chỉ nhận thư                                                                    |
|------|----------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1272 | EK159720402VN  | Đỗ Thành Đạt                         | 415 Nguyễn Văn Linh- Nhân Hoà - Mỹ Hào - Hưng Yên                                   |
| 1273 | EK159720331VN  | Đỗ Thị Dung                          | Nhà Số 120 Ngõ 117 Trần Cung, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                        |
| 1274 | EK159720190VN  | Đỗ Thị Kim                           | 388, Đường 3/2, Phường 12, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh                                 |
| 1275 | EK159720053VN  | Đỗ Thị Mỹ Trinh                      | Trà Thung, Mỹ Châu, Phù Mỹ, Bình Định                                               |
| 1276 | EK159719744VN  | Đỗ Thị Thu Hằng                      | Năm Lu Hòa Sơn Lương Sơn Hòa Bình                                                   |
| 1277 | EK159719687VN  | Đỗ Thị Thắng                         | Tầng 12A Toà Nhà Vtconline- 18 Tam Trinh, Hai Bà Trưng                              |
| 1278 | EK159719452VN  | Đỗ Văn Minh                          | A18/28B Bình Thuận 2, Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương                              |
| 1279 | EK159719355VN  | Đỗ Xuân Hùng                         | Tổ 2 Túc Duyên, Tp. Thái Nguyên, Thái Nguyên                                        |
| 1280 | EK159719333VN  | Đỗ Xuân Quang                        | 557/14/7 Nguyễn Văn Khối, Phường 8, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh              |
| 1281 | EK159719126VN  | Đỗ Huyền Diệp                        | 27B Nguyễn Đình Chiểu                                                               |
| 1282 | EK159719112VN  | Đỗ Huyền Minh                        | Số 47 Ngõ 56 Đường Lê Văn Hiến, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội          |
| 1283 | EK159817619VN  | Đỗ Trọng Toàn                        | Số Nhà 9 - Ngách 111/18/1 Triều Khúc, Tân Triều, Hà Nội                             |
| 1284 | EK159817582VN  | Đỗ Văn Hiền                          | Công Ty S.H.I, Tòa Nhà K2, Số 14, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội, Hà Nội                 |
| 1285 | EK159817313VN  | Ctép Tập Đoàn Dược Phẩm Và Tm Sohaco | Số 05 Láng Hạ, Phường Ô Chợ Dừa, Thành Phố Hà Nội                                   |
| 1286 | RI151860222VN  | Chen, Chiu - Hsin                    | 5F., No.98-5, Qionglin Rd., Xinzhuang Dist., New Taipei City 242, Taiwan (R.O.C.)   |
| 1287 | RI151860240VN  | Chuang, Shih - Kai                   | No. 30, Xueqian St., Changhua City, Changhua County 500045, Taiwan (R.O.C.)         |
| 1288 | RI151860253VN  | Crame Olivier Jacques Alain          | 204, Rue Konkel, Bte4 1200 Brussels Belgium                                         |
| 1289 | RI151860267VN  | Hoang Huy Minh Tu                    | 855 Washington St, East Bridgewater, Ma 02333                                       |
| 1290 | EK159816905VN  | Jung Yeonjoo                         | P3403, Tòa A, Skypark, 3 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội                          |
| 1291 | RI151860284VN  | Kato Takanori                        | 36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan                                               |
| 1292 | RI151860298VN  | Kawai Ryo                            | 7-3, Umazura, Ichiba-Cho, Okazaki City, Aichi Prefecture, 444-3521, Japan           |
| 1293 | RI151860307VN  | Kubota Hajime                        | 565-5 Kami Gama Hokota-Shi Ibaragi-Ken, Japan                                       |
| 1294 | RI151860324VN  | Kunio Nitta                          | 159-13 Taguu-Cho, Thành Phố Ushiku, Tỉnh Ibaraki, Japan                             |
| 1295 | EK159816848VN  | Leyal Erkurtoglu Savas               | 21-23 Nguyễn Thị Minh Khai, Somerset Chancellor Court, Phường Bến Nghé, Quận 1, Hcm |
| 1296 | RI151860341VN  | Lin Chun Hung                        | 4F, No56, Sec 2, Mingdeng Rd, Ruifang Dist, New Taipei City 224, Taiwan             |
| 1297 | RI151860355VN  | Matsuoka Eiji                        | 1-32-2, Mukonosu, Amagasaki, Hyogo, 661-0035, Japan.                                |
| 1298 | EK159816785VN  | Nabeshima Hiroaki                    | 44 Nguyen Phi Khanh, District 7, Phường Tân Định, Quận 1, Hồ Chí Minh               |
| 1299 |                | Otani Ko                             | 46-11 Kamiebetu Minamimachi, Ebetsu-Shi, Hokkaido, Japan                            |



| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận                                         | Địa chỉ nhận thư                                                                                                           |
|------|----------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1300 | EK159816746VN  | Park Yong Seong                                        | Phòng B07.11, Chung Cư Masteri An Phú, Số 1, Đường Võ Trường Toản, Phường An Phú, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 1301 | RI151860488VN  | Price Nicholas Orion                                   | 3600 Halcon Rd, Camino, Ca 95709 Usa                                                                                       |
| 1302 | RI151860491VN  | Ryan Cameron Kleve                                     | 4735 Sw Luradel St Apt 41 Portland Or 97219-6876                                                                           |
| 1303 | RI151860505VN  | Singh Sukhdeep                                         | 18653 Ventura Blvd, Suite 533, Tarzana, California 91356 United States                                                     |
| 1304 | RI151860514VN  | Tanabe Takashi                                         | 2-7-2, Sunayama Minami, Wakayama-Shi, Japan                                                                                |
| 1305 | RI151860528VN  | Wang, Chia- Cheng                                      | 398 Mingquan Road Section 3, Central And Western District, Tainan City, Taiwan                                             |
| 1306 | RI151860531VN  | Wu, Ping - Hsiu                                        | No 230, Henan Rd., Lingya Dist., Kaohsiung City 802., Taiwan - R.O.C                                                       |
| 1307 | RI151860545VN  | Yang, Li-Yu                                            | Room 4102, Hopewell Centre, 183 Queen S Road East, Wanchai, Hong Kong                                                      |
| 1308 | RI151860562VN  | Yamamoto Kenji                                         | 4260-6 Shirasuka Kosai-Shi Shizuoka, Japan                                                                                 |
| 1309 | RI151860580VN  | Yang Fan                                               | Room 901, Buiding 20, 487 Tianlin, Shanghai, China                                                                         |
| 1310 | RI151860593VN  | Barclays Capital Securities Limited                    | 1 Churchill Place, London, E14 5Hp                                                                                         |
| 1311 | RI151860616VN  | Citigroup Global Markets Limited                       | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145Lb, United Kingdom                                               |
| 1312 | RI151860620VN  | E.I. Sturdza Funds Public Limited Company              | Floor 2, Block 5 Irish Life Centre, Abbey Street Lower, Dublin, Do1 P767                                                   |
| 1313 | RI151860633VN  | Finansia Syrus Securities Public Company Limited       | 9,12,14,15,17 Floor, Alma Link Building, Ploenchit Road, Lumpini, Patuwan, Bangkok 10330, Thailand                         |
| 1314 | RI151860647VN  | Gtn Asia Financial Services (Pte.) Ltd.                | 50 Raffles Place Level # 15-05/06, Singapore Land Tower, Singapore 048623                                                  |
| 1315 | RI151860655VN  | Hikari Securities Co., Ltd.                            | 3-4-2 Kano-Cho, Chuo-Ku, Kobe-Shi, Hyogo-Ken, Japan                                                                        |
| 1316 | RI151860664VN  | J.P.Morgan Securities Plc                              | 25 Bank Street, Canary Wharf, London E14 5Jp, United Kingdom.                                                              |
| 1317 | RI151860678VN  | Kim Pmaa Vietnam Securities Investment Trust 1(Equity) | 20, Sejong-Daero 9-Gil, Jung-Gu, Seoul, Korea                                                                              |
| 1318 | RI151860681VN  | Korea Investment & Securities Co., Ltd.                | 27-1 Yeouido-Dong, Yeongdeungpo-Gu, Seoul, 150-745, Republic Of Korea                                                      |
| 1319 | RI151860695VN  | New-S Securities Co., Ltd.                             | Ebisu Bldg, 11-10, 3-Chome, Higashi, Shibuya-Ku, Tokyo                                                                     |
| 1320 | RI151860704VN  | The Hongkong And Shanghai Banking Corporation Limited  | Level 16, 1 Queen'S Road Central, Central, Hongkong Sar                                                                    |
| 1321 | EL130232584VN  | Bùi Thị Nguyệt                                         | Số Nhà 512, Tdp Số 1, Phường Hòa Mạc, Duy Tiên, Hà Nam                                                                     |
| 1322 | EL130232575VN  | Bùi Thị Thúy Hằng                                      | Toà Nhà Intracom Trung Văn, 66 Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội                                                         |
| 1323 | EL130232553VN  | Hồng Ngọc Tân                                          | Số 34/1 Khóm 6, Phường Trà Vinh, Tỉnh Vĩnh Long                                                                            |
| 1324 | EL130232540VN  | Hứa Hoàn Mơ                                            | 340/13, Đường Nguyễn Thị Tươi, Phường Tân Bình, Thành Phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương                                           |
| 1325 | EL130232522VN  | Lê Thị Phi Nga                                         | 79 Hàng Than, Phường Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Hà Nội                                                               |
| 1326 | EL130232519VN  | Mai Quốc Vương                                         | Số 12, Tổ 5, Phường Quyết Tâm, Sơn La, Sơn La                                                                              |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận       | Địa chỉ nhận thư                                                                 |
|------|----------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 1327 | EL130232505VN  | Nguyễn Công Chiến    | Số Nhà 52, Tổ Dân Phố Trần Phú, Phường Châu Sơn, Thành Phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam   |
| 1328 | EL130232496VN  | Nguyễn Hoàng Yên     | 11/2/134 Tô Hiến Thành, Phường Trường Thi, Nam Định, Nam Định                    |
| 1329 | EL130232482VN  | Nguyễn Thị Hồng Tươi | Số 07 Đường, N2 Tân Phú 1 Tân Bình, Tp. Dĩ An, Bình Dương                        |
| 1330 | EL130232479VN  | Nguyễn Thị Mộng Vân  | 171/4 Tổ 4, Khu Phố Tân Hiệp , Tân Bình, Dĩ An                                   |
| 1331 | EL130232465VN  | Nguyễn Tiến Hạnh     | Công Ty Formosa Ktxa-Phòng 340- Phường Kỳ Long- Tx Kỳ Anh- T. Hà Tĩnh, , Hà Tĩnh |
| 1332 | EL130232451VN  | Nguyễn Hiền Hòa      | Số Nhà B2501, Chung Cư The Zei, Số 8 Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội  |
| 1333 | EL130232448VN  | Nguyễn Ngọc Túc      | Số 54 Đường Trung Hòa, Phường Yên Nghĩa, Tổ 15, Trung Hòa, Chương Mỹ, Hà Nội     |
| 1334 | EL130232434VN  | Nguyễn Thị Hồng Thúy | 69/99 Trường Chinh, Phường Bà Triệu, Tp.Nam Định                                 |
| 1335 | EL130232425VN  | Nguyễn Thị Thu Hà    | Phòng 1407, Nhà Ct2A Kđtm Cổ Nhuế, Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm                        |
| 1336 | EL130232394VN  | Nguyễn Đạt Thành     | 145/52 Nguyễn Trãi, P. Bến Thành                                                 |
| 1337 | EL130232377VN  | Nguyễn Đạt Thành     | 145/52 Nguyễn Trãi, P Bếnthành, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh                           |
| 1338 | EL130232363VN  | Nguyễn Đắc Hạnh      | 26 Lê Hồng Phong, Xã Cẩm Hà, Hội An, Quảng Nam                                   |
| 1339 | EL130232315VN  | Nguyễn Đức Chính     | S2.5A15A Vinhomes Symphony, P. Phúc Lợi, Q.Long Biên, Hà Nội                     |
| 1340 | EL130232301VN  | Nguyễn Đức Duy       | Số 2, 32/6, Ngõ 32 Phố Viên, P. Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm, Hà Nội                 |
| 1341 | EL130232275VN  | Nguyễn Đức Hùng      | A1.08.11 Vinhomes Hàm Nghi, Nam Từ Liêm, Hn                                      |
| 1342 | EL130232261VN  | Nguyễn Đức Lâm       | Tổ 1 Mỗ Lao - Tổ Dân Phố 6, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội                              |
| 1343 | EL130232258VN  | Nguyễn Đức Minh      | Số 47, Đường Vũ Quỳnh, Đà Nẵng                                                   |
| 1344 | EL130232244VN  | Nguyễn Đức Quân      | Tổ 77, Phường Nại Hiên Đông, Quận Sơn Trà, Thành Phố Đà Nẵng                     |
| 1345 | EL130232187VN  | Nguyễn Đức Việt      | 30 Ngõ 2 Vương Thừa Vu, P. Khuong Trung, Q.Thanh Xuan, Tp.Hà Nội                 |
| 1346 | EL130232173VN  | Ngô Anh Sang         | 91 Đường N2, Phường Thống Nhất, Đồng Nai                                         |
| 1347 | EL130232160VN  | Ngô Anh Tuấn         | Căn Hộ 3204, Tòa S3, Chung Cư Seasons Avenue, Phường Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội     |
| 1348 | EL130232125VN  | Ngô Huyền Trang      | Số Nhà 21, Ngách 2, Ngõ 3, Đường Hoàng Công Phái, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc            |
| 1349 | EL130232111VN  | Ngô Hương Giang      | H7 Tt2 Bt44 Starlake Tây Hồ Tây, Bắc Từ Liêm, Hà Nội                             |
| 1350 | EL130232108VN  | Ngô Khắc Tuấn        | Số 4, Đường 20 , P. 5, Q. Gò Vấp, Tp Hồ Chí Minh                                 |
| 1351 | EL130232099VN  | Ngô Kim Trang        | 12 Dãy 16A1, Làng Việt Kiều Châu Âu, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội                     |
| 1352 | EL130232071VN  | Ngô Minh Thư         | Số 222 Đường Trần Quang Khải, Phường Thọ Quang, Sơn Trà, Đà Nẵng                 |
| 1353 | EL130232068VN  | Ngô Minh Trí         | 54 Phan Đình Phùng, Q. Ba Đình Hà Nội                                            |
| 1354 | EL130232010VN  | Ngô Mạnh Hải         | 31 Ngõ 449, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội                                          |
| 1355 | EL130231972VN  | Ngô Ngọc Tâm         | 175/36 Phó Cơ Điều, Phường 06, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh                    |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                                                       |
|------|----------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1356 | EL130231969VN  | Ngô Nhật Linh       | 213 Ấp Bình Điện, Bình Tĩnh, Tân Trụ, Long An                                                          |
| 1357 | EL130231907VN  | Ngô Thanh Tuyền     | 249/79/12 Lê Hồng Phong, Phường Phú Hoà, Tp Thủ Dầu Một, Bình Dương                                    |
| 1358 | EL130231898VN  | Ngô Thanh Xuân      | 60 Lê Quý Đôn, Nhơn Hoà, Tx An Nhơn, Bình Định                                                         |
| 1359 | EL130231884VN  | Ngô Thành Hiệp      | 7/3 Khu Phố Đồng An 1, Phường Bình Hòa, Thành Phố Thuận An, Bình Dương                                 |
| 1360 | EL130231875VN  | Ngô Thúc Hoàng      | 129 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành Phố Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên                                           |
| 1361 | EL130231867VN  | Ngô Thế Hùng        | Tầng 6, Tòa Nhà Star Tower, Đường Dương Đìnhnghệ, Cầu Giấy, Hà Nội                                     |
| 1362 | EL130231840VN  | Ngô Thị Anh Đào     | C9-01, Đường Nguyễn Chánh, Khu 586, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Cần Thơ                             |
| 1363 | EL130231836VN  | Ngô Thị Hiền Thảo   | 35 Hà Huy Tập, Phường Trần Phú, Thành Phố Quy Nhơn, Bình Định                                          |
| 1364 | EL130231822VN  | Ngô Thị Huyền       | 66/192 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội                                             |
| 1365 | EL130231805VN  | Ngô Thị Ngọc Nhung  | Căn Hộ 1107, Toà N01, Chung Cư Premier Berriver, Ngõ 390 Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề, Thành Phố Hà Nội |
| 1366 | EL130231796VN  | Ngô Thị Phụng       | Số 12 Ngõ 165/2/3 Thanh Am Thương Thanh Long Biên Hà Nội Hà Nội                                        |
| 1367 | EL130231782VN  | Ngô Thị Quỳnh Trang | 26 Ngách 2 Ngõ 1 Vũ Trọngkhánh                                                                         |
| 1368 | EL130231779VN  | Ngô Thị Thanh Huyền | 16 Ngõ 476 Ngọc Thụy, Phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội                                              |
| 1369 | EL130231748VN  | Ngô Thị Thu Hậu     | 675 Trần Hưng Đạo, Phan Thiết, Bình Thuận                                                              |
| 1370 | EL130231725VN  | Ngô Thị Thúy        | 6 Lo B1 Kdt-Nghia Do, P. Quan Hoa, Q. Cau Giay, Tp. Ha Noi                                             |
| 1371 | EL130231694VN  | Ngô Thục Linh       | 1 Trần Thị Vững, An Bình, Dĩ An, Bình Dương                                                            |
| 1372 | EL130231685VN  | Ngô Tiến Bình       | Nhà 01, Ngách 01, Ngõ 214, Đường Đa Phúc, Dược Thượng, Tiên Dược, H. Sóc Sơn, Hà Nội                   |
| 1373 | EL130231650VN  | Ngô Tuấn Đạt        | 53 Nguyễn Đăng, Suối Hoa, Bắc Ninh                                                                     |
| 1374 | EL130231632VN  | Ngô Tùng Hưng       | 170C Quang Trung, P10, Quận Gò Vấp, Hồ Chí Minh                                                        |
| 1375 | EL130231615VN  | Ngô Văn Anh         | P216, E9 Tập Thể Thành Công, Ba Đình, Hà Nội                                                           |
| 1376 | EL130231561VN  | Ngô Đình Thống      | Số 352A Bạch Mai, Hai Bà Trưng, Hà Nội                                                                 |
| 1377 | EL130231558VN  | Ngô Đình Ân         | 52/08 Hàn Mặc Tử, Phường Ghềnh Ráng, Quy Nhơn, Bình Định                                               |
| 1378 | EL130231544VN  | Ngô Đức Toàn        | Số 45/158 Nguyễn Khánh Toàn Cầu Giấy Hà Nội                                                            |
| 1379 | EL130231535VN  | Nhữ Thành Trung     | 106 C27 -Phuong Tan Mai-Quan Hoang Mai-Thanh Pho Ha Noi-Viet Nam                                       |
| 1380 | EL130231513VN  | Ninh Thị Nga        | 106 Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội                                                        |
| 1381 | EL130231473VN  | Nông Thị Minh Hằng  | Số 5B Hoàng Hoa Thám, Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội                                                        |
| 1382 | EL130231456VN  | Phan Anh Tuấn       | 205, Đường Số 1, Tân Phú, Quận 7, Hồ Chí Minh                                                          |
| 1383 | EL130231442VN  | Phan Anh Tuấn       | P.708 Cc Aview Kdc Green Life 13C Nguyễn Văn Linh, Phong Phú, Bình Chánh, Tp Hcm                       |
| 1384 | EL130231411VN  | Phan Bảo Đại        | 54/7 Lê Văn Lương, Phường Tân Hưng, Quận 7, Hồ Chí Minh                                                |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận                              | Địa chỉ nhận thư                                                                                |
|------|----------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1385 | EL130231354VN  | Phan Hữu Giảng                              | 17,D2,Idico, Phường 6, Thành Phố Tân An, Tỉnh Long An                                           |
| 1386 | EL130231345VN  | Phan Khánh Linh                             | Tây Khánh 5, Mỹ Hòa, Long Xuyên, An Giang                                                       |
| 1387 | EL130231323VN  | Phan Nguyễn Trà My                          | Lô 5 C/C Phú Thọ, P15, Quận 11, Thành Phố Hồ Chí Minh                                           |
| 1388 | EL130231310VN  | Phan Như Quỳnh                              | 31/6/116 Đường 160, Khu Phố 3, Phường Tăng Nhơn Phú A, Thành Phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh |
| 1389 | EL130231306VN  | Phan Nhật Tấn Trung                         | 52 Duong So 7 Hiệp Bình Chánh Tp Thu Duc                                                        |
| 1390 | EL130231270VN  | Phan Sỹ Phúc Thịnh                          | B17 Ngõ Gia Tự, Tân An, Thành phố Buôn Ma Thuột                                                 |
| 1391 | EL130231266VN  | Phan Thanh Dũng                             | P2.1109 Chung Cư Citiland, Đường Số 10, P 10, Gò Vấp, Hcm                                       |
| 1392 | EL130231252VN  | Phan Thanh Hào                              | Kiệt 461 Phan Bội Châu, Tam Kỳ, Quảng Nam                                                       |
| 1393 | EL130231235VN  | Phan Thanh Mỹ Trang                         | Số 1 Đường Số 6 Kp7 Kdc Sông Đà, Hiệp Bình Chánh, Tp. Thủ Đức                                   |
| 1394 | EL130231221VN  | Phan Viết Phước                             | Thửa 146 Tđđ 05, Thái Thông 2, Xã Vĩnh Thái, Nha Trang, Khánh Hòa                               |
| 1395 | EL130231218VN  | Phạm Quang Trung                            | 300A, Trần Đăng Ninh, Phường Quyết Tâm, Thành Phố Sơn La, Tỉnh Sơn La                           |
| 1396 | EL130231204VN  | Phạm Thị Tú Oanh                            | Lô 9 Lk 24 Kót Mỹ Gia, Vĩnh Thái, Nha Trang, Khánh Hòa                                          |
| 1397 | EL130231195VN  | Trần Văn Hiến                               | Số Nhà 06 Ngõ 207 Đường Lê Thái Tổ, Phường Tân Thành, Ninh Bình, Ninh Bình                      |
| 1398 | EL130231178VN  | Trần Công Phong                             | 285 Bùi Thị Xuân - Huế                                                                          |
| 1399 | EL130231164VN  | Vũ Hồng Khánh                               | P1108 Tòa No04A Udic Complete, Hoàng Đạo Thúy, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội                      |
| 1400 | EL130231155VN  | Vũ Thị Hồng Minh                            | 67 Nghách 174/29 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội                                     |
| 1401 | EL130231147VN  | Vũ Xuân Tuấn                                | Hòa Nghĩa, Kiến Thụy, Hải Phòng                                                                 |
| 1402 | EL130231133VN  | Đinh Thị Loan                               | Lầu 6, 281 Nguyễn Thiện Thuật, P1, Q3, Tp Hồ Chí Minh                                           |
| 1403 | EL130231120VN  | Đoàn Thị Nấm                                | 02 Nguyễn Thái Bình P9 Tp Vũng Tàu                                                              |
| 1404 | EL130231102VN  | Đào Quang Tiến                              | Số Nhà 10, Tổ 18 Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Hà Nội                                         |
| 1405 | EL130231093VN  | Đặng Nguyễn Khánh Giang                     | 19B/5 Cù Chi Vĩnh Hải, Thành Phố Nha Trang, Khánh Hòa                                           |
| 1406 | EL130231080VN  | Đặng Thị Việt                               | Thôn Trại Tiểu, Mỹ Lộc, Can Lộc, Hà Tĩnh                                                        |
| 1407 | EL130231076VN  | Đặng Thị Thùy Dung                          | Số Nhà 02, Khu Dân Cư Quang Trung, Phường Âu Cơ, Phú Thọ                                        |
| 1408 | EL130231062VN  | Đỗ Quang Chiến                              | 63 Hàm Long, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội                                            |
| 1409 | EL130231031VN  | Công Ty Cổ Phần Unicorn Investment Việt Nam | Số 197B Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội                       |
| 1410 | EL130230994VN  | Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Bất Động Sản Techcom    | Tầng 28, Tòa C5, Số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội                  |
| 1411 | EL130230985VN  | Lee, Yung-Chih                              | Cty Evertech - Mỹ Hiệp, Thái Hòa, Tân Uyên, Bình Dương                                          |
| 1412 | EL130230977VN  | Vũ Tiến Tuấn                                | P507 T9 Ct18 Đtvh Giang Biên, Long Biên, Hà Nội                                                 |
| 1413 | EL130230963VN  | Nguyễn Văn Thước                            | Tóp Nghĩa Cam, Phường Cam Nghĩa, Thành Phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa                             |

| STT  | Số vận đơn CPN | Tên người nhận      | Địa chỉ nhận thư                                                  |
|------|----------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 1414 | EK159812863VN  | Hoàng Văn Điện      | 77 Nguyễn Cao Luyện Trường Thi, Tp. Nam Định, Nam Định            |
| 1415 | EK159810139VN  | Hà Kiên             | A1007 Tòa Nhà The Zai Số 8 Lê Đức Thọ, Mĩ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hn |
| 1416 | EK159731348VN  | Lê Kim Tuyền        | 80 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ           |
| 1417 | EK155426422VN  | Nguyễn Thị Nga      | Số Nhà 29 Ngõ 402 Đường Mỹ Đình , Từ Liêm, Hà Nội                 |
| 1418 | EL155190810VN  | Nguyễn Đặng Thúy Vy | Tổ 04 Hoà Lợi, Xã Hoà An, Thành Phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp      |
| 1419 | EL155190655VN  | Nguyễn Đức Long     | Xóm 9 Thôn Mạc Thủ 1, Liên Mạc, Thanh Hà, Hải Dương               |
| 1420 | EL155189604VN  | Ngô Vô Triết        | Tổ 06, Nghĩa Chánh, Tp. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi                    |
| 1421 | EL155189604VN  | Ngô Đức Việt        | Thôn 5, Hải Xuân, Móng Cái, Quảng Ninh                            |
| 1422 | EL155189462VN  | Nông Viết Đạo       | Tổ 9, Thị Trấn Bằng Lũng, Huyện Chợ Đồn, Tỉnh Bắc Kạn             |
| 1423 | EL155189255VN  | Nông Thị Kiều       | Tổ 8, Bằng Lũng, Chợ Đồn, Bắc Kạn                                 |
| 1424 | EL155189184VN  | Phan Anh Đức        | Xóm 8, Thượng Kiệm, Kim Sơn, Ninh Bình                            |
| 1425 | EL155189105VN  | Phan Hải Trường     | Khối 10, Phường Hà Huy Tập - Vinh - Nghệ An                       |
| 1426 | EL155685594VN  | Phan Minh Chính     | Đội I, Thôn Yên Lịch, Xã Việt Tiến, Tỉnh Hưng Yên                 |
| 1427 | EL155684276VN  | Phùng Quân Hiếu     | Tổ 12, Long Biên, Long Biên, Hà Nội                               |
| 1428 | EK159725055VN  | Phạm Quốc Thắng     | Tổ 8, Quyết Thắng, Thành Phố Sơn La, Sơn La                       |
| 1429 | EK159725063VN  | Phạm Thị Thùy Linh  | Tổ Dân Phố Trần Phú, Châu Sơn, Phú Lý, Hà Nam                     |
| 1430 | EK159725076VN  | Đoàn Thị Như Ý      | 40 Ngõ 72 Nguyễn Trãi Thượng Đình Thanh Xuân Hà Nội               |